UBND TỈNH NINH BÌNH
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ**

**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU**
**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

# LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI

**Chủ nhiệm: ThS. ĐINH THỊ HỒNG LOAN**
**Đơn vị: KHOA TIỂU HỌC MẦM NON**

**NINH BÌNH, 2020**

UBND TỈNH NINH BÌNH
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ**

**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU**
**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

# LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI

**Chủ nhiệm: ThS. ĐINH THỊ HỒNG LOAN**
**Đơn vị: KHOA TIỂU HỌC MẦM NON**
**Các thành viên: ThS. VŨ THỊ DIỆU THÚY**
**ThS. BÙI HƯƠNG GIANG**

**NINH BÌNH, 2020**

Đề tài đã chỉnh sửa theo ý kiến góp ý của Hội đồng

*Ninh Bình, ngày  tháng 12 năm 2020*

**Thư ký**

**Trương Hải Yến**

# MỤC LỤC

MỞ ĐẦU ..... 10
1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI ..... 10
2. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU THUỘC LĨNH VỰC CỦA ĐỀ TÀI 11
3. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỀ TÀI ..... 13
4. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU ..... 13
5. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ..... 13
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÍ LUẬN CỦA VIỆC LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI ..... 16
1.1. LÍ LUẬN HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI ..... 16
1.1.1. Khái niệm biểu tượng về biểu tượng hình dạng ..... 16
1.1.1.1. Biểu tượng ..... 16
1.1.1.2. Hình dạng ..... 17
1.1.1.3. Biểu tượng hình dạng ..... 18
1.1.2. Đặc điểm hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ 4-5 tuổi ..... 18
1.1.3. Nội dung dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng ..... 19
1.1.4. Phương pháp dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng ..... 21
1.1.4.1. Ôn tập nhận biết các hình phẳng: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật. ..... 21
1.1.4.2. Dạy trẻ phân biệt các hình hình học: hình tròn, hình vuông, hình tam giác và hình chữ nhật ..... 22
1.1.4.3. Dạy trẻ nhận biết các hình khối: khối cầu, khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật ..... 22
1.1.5. Hình thức dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng ..... 24
1.1.5.1. Dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng trong hoạt động học làm quen với Toán ..... 24
1.1.5.2. Dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng trong các hoạt động học khác ..... 24
1.1.5.3. Dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng trong các hoạt động ngoài tiết học ..... 25

1.1.6. Phương tiện dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng ..... 26
1.2. LÍ LUẬN VỀ VIỆC LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI ..... 26
1.2.1. Khái niệm lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi. ..... 26
1.2.1.1. Khái niệm lập kế hoạch ..... 26
1.2.1.2. Khái niệm lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi. ..... 27
1.2.2. Cấu trúc kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi. ..... 27
Kết luận chương 1 ..... 31
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI ..... 32
2.1. MỤC ĐÍCH ĐIỀU TRA THỰC TRẠNG ..... 32
2.2. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA ..... 32
2.3. NỘI DUNG ĐIỀU TRA ..... 32
2.4. CÁCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA ..... 32
2.5. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CỦA TRẺ 4-5 TUỔI ..... 33
2.5.1. Tiêu chí đánh giá ..... 33
2.5.2. Thang đánh giá ..... 33
2.5.3. Cách đánh giá trẻ ..... 36
2.5.4. Tổ chức đánh giá trẻ ..... 36
2.6. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT ..... 36
2.6.1. Nhận thức của giáo viên về việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 36
2.6.1.1. Nhận định về mức độ cần thiết của việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 36
2.6.1.2. Nhận định về những nội dung hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 37
2.6.1.3. Nhận định về các hình thức hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 39

2.6.2. Việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 42
2.6.2.1. Thực trạng việc lập kế hoạch hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi trong năm học 2019-2020 và học kì I năm học 2020-2021 ..... 42
2.6.2.2. Ưu nhược điểm của các giờ hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 43
2.6.2.3. Những khó khăn và thuận lợi khi tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 45
2.6.2.4. Những biện pháp giáo viên đã sử dụng trong việc tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 46
2.6.3. Thực trạng mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi ..... 48
2.6.3.1. Đánh giá thực trạng mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác ..... 48
2.6.3.6. Đánh giá thực trạng mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi ..... 53
2.7. NGUYÊN NHÂN CỦA THỰC TRẠNG ..... 53
2.7.1. Nguyên nhân khách quan ..... 53
2.7.2. Nguyên nhân chủ quan ..... 54
2.8. MỘT SỐ BIỆN PHÁP HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI ..... 55
Kết luận chương 2 ..... 67
CHƯƠNG 3: LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI VÀ THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM ..... 68
3.1. LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI .. 68
3.1.1. Những nguyên tắc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi ..... 68
3.1.1.1. Đảm bảo tính mục đích ..... 68
3.1.1.2. Đảm bảo tính hấp dẫn ..... 68
3.1.1.3. Đảm bảo tính hệ thống và tính phát triển ..... 68
3.1.1.4. Đảm bảo tính đa dạng ..... 69

3.1.1.5. Đảm bảo tính linh hoạt ..... 69
3.1.1.6. Đảm bảo tính chính xác, khoa học ..... 70
3.1.2. Quy trình lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi ..... 70
3.1.2.1. Xác định đề tài, nội dung tích hợp ..... 70
3.1.2.2. Xác định mục đích yêu cầu ..... 70
3.1.2.3. Xác định việc chuẩn bị giờ học ..... 71
3.1.2.4. Xác định các bước tiến hành giờ học ..... 71
3.1.3. Lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi ..... 71
3.2. THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM ..... 72
3.2.1. Mục đích thực nghiệm ..... 72
3.2.2. Nội dung thực nghiệm ..... 72
3.2.3. Mẫu thực nghiệm ..... 72
3.2.4. Thời gian thực nghiệm ..... 72
3.2.5. Tiêu chí và thang đánh giá ..... 72
3.2.6. Quy trình tổ chức thực nghiệm ..... 72
3.2.7. Kết quả thực nghiệm ..... 72
3.2.7.1. Kết quả kiểm tra trước thực nghiệm ..... 72
3.2.7.2. Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm ..... 75
3.2.7.3. So sánh kết quả trước thực nghiệm và sau thực nghiệm ..... 82
Kết luận chương 3 ..... 84
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ ..... 85
1. Kết luận ..... 85
2. Kiến nghị ..... 85
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ (NHÓM TÁC GIẢ) ..... 87
ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG ĐỀ TÀI ..... 87

# DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1. Mức độ cần thiết của việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động LQVT nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 36
Bảng 2.2. Nội dung hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ..... 37
Bảng 2.3. Các hình thức hình thành BTHD cho trẻ ..... 39
Bảng 2.4. Các giờ Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi 42
Bảng 2.5. Biện pháp hoạt động LQVT nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi 46
Bảng 2.6. So sánh thực trạng mức độ nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác của trẻ 4-5 tuổi ở 2 trường mầm non ..... 48
Biểu 2.1. So sánh thực trạng mức độ nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác của trẻ 4-5 tuổi ở 2 trường mầm non ..... 48
Bảng 2.7. So sánh mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm sau thực nghiệm ..... 49
Biểu 2.2. So sánh mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm sau thực nghiệm ..... 49
Bảng 2.8. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm ..... 50
Biểu 2.3. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm ..... 50
Bảng 2.9. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm ..... 51
Biểu 2.4. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm ..... 51
Bảng 2.10. So sánh mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm ..... 52
Bảng 2.5. So sánh mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm ..... 52
Bảng 2.11. So sánh thực trạng mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi ..... 53
Biểu 2.6. So sánh thực trạng mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi ..... 53
Bảng 3.1. So sánh mức độ hình thành BTHD của 2 nhóm trước thực nghiệm .. 73

Biểu 3.1. So sánh mức độ hình thành BTHD của 2 nhóm trước thực nghiệm ... 73
Bảng 3.2. So sánh mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 75
Biểu 3.2. So sánh mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 75
Bảng 3.3. So sánh mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 76
Biểu 3.3. So sánh mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 76
Bảng 3.4. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 77
Biểu 3.4. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác của 2 nhóm STN ... 78
Bảng 3.5. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 79
Biểu 3.5. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 79
Bảng 3.6. So sánh mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 80
Bảng 3.6. So sánh mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm ... 80
Bảng 3.7. So sánh mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm sau thực nghiệm 81
Biểu 3.7. So sánh mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm sau thực nghiệm . 81
3.2.7.3. So sánh kết quả trước thực nghiệm và sau thực nghiệm. ... 82
Bảng 3.8. So sánh mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm trước và sau thực nghiệm ... 82
Biểu 3.8. So sánh mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm trước và sau thực nghiệm ... 82

# MỞ ĐẦU

## 1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Hình dạng của các vật trong môi trường xung quanh rất phong phú và đa dạng. Tuy nhiên, hình dạng của bất kỳ vật thể nào đều được phản ánh khái quát bằng dạng hình hình học nào đó hay bằng sự kết hợp của một số hình hình học theo một kiểu nhất định trong không gian. Như vậy, hình hình học là các hình chuẩn mà con người dựa vào đó để xác định hình dạng của vật. Các biểu tượng về hình dạng vật thể xuất hiện rất sớm ở trẻ mầm non. Thực tiễn cho thấy, ngay từ nhỏ trẻ đã nhận biết được hình dạng của nhiều vật quen thuộc. Mặt khác, thông qua các biểu tượng về các hình hình học mà phát triển ở trẻ khả năng phân biệt, nhận biết hình dạng vật thể. Qua đó, việc hình thành biểu tượng hình dạng đóng vai trò rất quan trọng trong việc phát triển trí tuệ cho trẻ mầm non, giúp trẻ học các hình hình học ở các bậc học sau

Chương trình giáo dục mầm non hiện nay rất quan tâm đến việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ, được giáo viên thực hiện mọi lúc mọi nơi trong các hoạt động giáo dục nói chung và các hoạt động học nói riêng  đặc biệt là hoạt động làm quen với toán. Trẻ 4 – 5 tuổi có biểu tượng về hình dạng vật thể và các hình hình học đã chính xác và phong phú hơn. Trẻ không còn đồng nhất các hình hình học với các đồ vật giống chúng. Bên cạnh đó, đa số trẻ vẫn còn nhầm lẫn giữa những hình có sự khác biệt không rõ nét như hình ô van với hình tròn, hình vuông với hình chữ nhật… Trong quá trình tìm hiểu vật, trẻ vẫn chưa biết sử dụng các đầu ngón tay tham gia vào quá trình sờ nắn vật. Hơn nữa trẻ vẫn chưa biết nhìn lần lượt theo đường bao quanh vật, vì vậy trẻ vẫn chưa nhận biết chính xác hình dạng của vật. Như vậy, khả năng tri giác, nhận biết hình dạng vật thể và các hình hình học ở trẻ mầm non phụ thuộc vào lứa tuổi trẻ, vào vốn kinh nghiệm cảm giác của chính bản thân trẻ và đặc biệt phụ thuộc vào sự tác động của các nhà giáo dục

Hiện nay, giáo viên còn gặp khó khăn trong việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm giúp trẻ nhận dạng các hình hình học. Hầu hết giáo viên mới chỉ dừng lại cho trẻ nhận biết hình học bằng thị giác mà chưa

quan tâm cho trẻ được trải nghiệm. Với những lí do trên, đề tài ***"Lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với biểu tượng toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi"*** được chúng tôi quan tâm nghiên cứu".

## 2. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU THUỘC LĨNH VỰC CỦA ĐỀ TÀI

Nghiên cứu về việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi đã được nhiều nhà giáo dục quan tâm:

- Douglas H. Clements và Julie Sarama [26], [27] cho rằng BTHD hình thành ở trẻ ngay từ những năm đầu đời nhưng tiềm ẩn và khó nhận biết, chỉ bộc lộ tốt nhất khi trẻ hứng thú tham gia các tình huống và các hoạt động nhằm làm giàu biểu tượng về hình dạng, ví dụ nhận biết, phân loại hình hình học theo hình dạng, kích thước, màu sắc… và tham gia các trò chơi liên quan đến hình dạng. Việc hình thành BTHD cho trẻ mầm non có ý nghĩa rất lớn đối với việc học toán sau này của trẻ. Như vậy, có thể hình thành BTHD giúp trẻ có cơ hội bộc lộ và phát triển khả năng tiềm ẩn về nhận thức HD của mình.

- Ann Montague – Smith [34] nghiên cứu các hoạt động hình thành BTHD dựa trên mục tiêu học tập dành cho trẻ dưới 5 tuổi như đếm số cạnh của hình, đếm bề mặt của khối, nối hình… đồng thời nêu ý tưởng về việc lập kế hoạch, đánh giá sự hình thành BTHD của trẻ. Tác giả đề xuất 1 số hoạt động giúp trẻ nhận diện hình dạng. Do vậy, nghiên cứu này là nguồn tài liệu quan trọng cho chúng tôi tham khảo, học hỏi.

- Ngành Giáo dục mầm non của Mỹ [42] cho rằng dạy học giải quyết vấn đề có vai trò quan trọng khi hình thành BTHD cho trẻ. Nhà giáo dục cần lắng nghe những ý kiến của trẻ, tận dụng cả những câu trả lời sai về HD để giúp trẻ tìm ra đặc điểm của hình; khuyến khích sự tìm tòi, khám phá của trẻ qua việc giải quyết vấn đề, tạo điều kiện thời gian để trẻ giải quyết một vấn đề khó... giúp trẻ tăng cường các kĩ năng về toán học nói chung và BTHD nói riêng để trở thành một người suy nghĩ độc lập.

- Douglas Fryeetal [28] quan tâm dạy trẻ quan sát và mô tả mọi vật xung quanh bằng các hình hình học giúp trẻ từ nhận biết các hình hình học một cách

thụ động sang sử dụng ngôn ngữ toán học một cách chủ động. Tác giả khuyến khích GV đàm thoại kích thích trẻ suy nghĩ và diễn đạt hình dạng theo thuật ngữ toán đồng thời quan tâm việc liên kết BTHD với các hoạt động và tình huống trong sinh hoạt hàng ngày tạo cơ hội cho trẻ làm chủ các kĩ năng về toán học cũng như mở rộng hiểu biết lên một cấp độ cao hơn hoặc một ngữ cảnh rộng hơn.

- Hội đồng Quốc gia giáo viên Toán ở Mỹ đưa ra khung chương trình và những tiêu chuẩn đánh giá toán học trong nhà trường [31] giúp Jonh Dossey [36] đề xuất một số thay đổi trong phương pháp dạy toán cho trẻ MN: hoạt động nhóm nhỏ, tổ chức thảo luận, ghi lại những kỉ lục toán học mới, tạo ra môi trường học tập phong phú giúp trẻ củng cố biểu tượng cũ, hình thành biểu tượng mới về HD.

- L. X. Metlina [41, tr. 5 - 6], xây dựng cấu trúc giờ học hình thành BTHD cho trẻ MN dựa trên nội dung và các nhiệm vụ dạy học, đặc điểm nhận thức của trẻ; gồm: GV chỉ dẫn và giảng giải nội dung dạy học mới kết hợp trình bày vật mẫu, hành động mẫu, trẻ quan sát và trả lời câu hỏi của GV; 1 số trẻ làm mẫu thực hiện nhiệm vụ nhận thức dưới sự quan sát của giáo viên, những trẻ khác quan sát, nhận xét bạn mẫu thực hiện, trả lời câu hỏi của giáo viên; mọi trẻ độc lập thực hiện các bài luyện tập để củng cố kiến thức, kỹ năng mới.

- Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành năm 2017 xác định rõ nội dung, kết quả mong đợi về việc hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.

- Các nhà giáo dục Đỗ Thị Minh Liên, Đinh Thị Nhung, Nguyễn Duy Thuận, Trịnh Minh Loan, Đào Như Trang… [9-16] đã nghiên cứu đặc điểm hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ để xác định nội dung, phương pháp, hình thức hướng dẫn hoạt động hình thành BTHD cho trẻ.

Ngoài ra, có 1 số nghiên cứu về việc HTBTHD cho trẻ mầm non: Khóa luận tốt nghiệp của tác giả Đinh Thị Ninh sinh viên trường Đại học Hoa Lư nghiên cứu hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 3-4 tuổi qua trò chơi dân gian; khóa luận tốt nghiệp của Phan Ninh Giang sinh viên trường ĐHSP Hà Nội

2 nghiên cứu về phương pháp hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 5- 6 tuổi thông qua trò chơi học tập; luận án tiến sĩ của Phạm Thị Oanh tại trường Đại học sư phạm Hà Nội nghiên cứu về giáo dục kĩ năng so sánh cho trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động hình thành BTHD.

Chúng tôi kế thừa nghiên cứu của các công trình trên để làm rõ lí luận hình thành biểu tượng HD cho trẻ 4-5 tuổi, làm cơ sở cho việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng HD cho trẻ 4-5 tuổi.

## 3. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỀ TÀI

Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của việc tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi từ đó lập một số kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ.

## 4. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

### 4.1. Đối tượng nghiên cứu:

Lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với biểu tượng toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi.

### 4.2. Phạm vi nghiên cứu:

Do thời gian có hạn nên đề tài chỉ ngiên cứu trong phạm vi sau:

- Hoạt động: làm quen với toán
- Nội dung: Hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ
- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 1 đến tháng 11 năm 2020
- 40 trẻ 4-5 tuổi ở 2 trường mầm non trên địa bàn Thành phố Ninh Bình
- 30 giáo viên mầm non đã và đang dạy lớp 4-5 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Ninh Bình

## 5. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

**5.1. Cách tiếp cận:** Lý thuyết – Thực trạng – Giải pháp – Thực nghiệm

### 5.2. Phương pháp nghiên cứu

*5.2.1. Nhóm các phương pháp nghiên cứu lý luận*

- Phương pháp phân tích – tổng hợp lý thuyết

- Phương pháp phân loại và hệ thống hoá lý thuyết

- Phương pháp cụ thể hóa lý thuyết

- Phương pháp giả thuyết

*5.2.2. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn*

*5.2.2.1. Phương pháp điều tra*

Dùng phiếu điều tra (Anket) nhằm đánh giá nhận thức, thái độ của giáo viên mầm non đối với việc hình

*5.2.2.2. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm*

Nghiên cứu kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi

*5.2.*2.3. Phương pháp quan sát

- Quan sát việc tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi

- Quan sát biểu hiện về nhận thức, kỹ năng thái độ của trẻ 4-5 tuổi trong hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ

*5.2.2.4. Phương pháp đàm thoại*

Trao đổi với GVMN, cán bộ quản lý trường MN và trẻ về những vấn đề có liên quan đến cách lập kế hoạch hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi

*5.2.2.5. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm*

Tổng kết những kinh nghiệm của GVMN về cách lập kế hoạch hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi

*5.2.2.6. Phương pháp thực nghiệm*

Tổ chức thực nghiệm kiểm chứng và thực nghiệm hình thành trên trẻ

*5.2.2.7. Nhóm phương pháp nghiên cứu bổ trợ*

* Phương pháp thống kê toán học

Sử dụng công thức toán thống kê kết hợp phần mềm Excel để xử lý số liệu thu được qua khảo sát thực trạng và tổ chức thực nghiệm sư phạm.

* Phương pháp tư vấn chuyên gia

Tham khảo ý kiến của các thầy cô giáo, đồng nghiệp, những người nghiên cứu quan tâm đến vấn đề hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi trong hoạt động làm quen với toán

# CHƯƠNG 1
# CƠ SỞ LÍ LUẬN CỦA VIỆC LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI

## 1.1. LÍ LUẬN HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI

### 1.1.1. Khái niệm biểu tượng về biểu tượng hình dạng

#### *1.1.1.1. Biểu tượng*

Có nhiều tác giả quan tâm, nghiên cứu về biểu tượng, biểu tượng được xem xét dưới nhiều góc độ khác nhau

Theo từ điển Tiếng Việt của tác giả Hoàng Phê cho rằng: Biểu tượng là hình ảnh tượng trưng. Biểu tượng là hình thức của nhận thức, cao hơn cảm giác cho ta hình ảnh của sự vật còn giữ lại trong đầu óc sau khi tác động của sự vật vào giác quan ta đã chấm dứt [14].

Theo bách khoa toàn thư: Biểu tượng hay ký hiệu là một hình ảnh, ký tự hay bất cứ cái gì đó đại diện cho một ý tưởng, thực thể vật chất hoặc một quá trình. Mục đích của một biểu tượng là để truyền thông điệp ý nghĩa một cách nhanh chóng dễ dàng và ngắn gọn, đơn giản.

Dựa vào cơ sở sinh lý học cho ta thấy: Biểu tượng được hình thành khi sự vật hiện tượng trước đây tác động vào giác quan tạo ra những đường liên hệ thần kinh tạm thời để lại dấu vết trong vỏ não. Do đó, biểu tượng được xây dựng trên cơ sở tri giác. Nếu không có tri giác biểu tượng không thể hình thành được.

Tác giả Nguyễn Khắc Việt đề cập trong cuốn "Từ điển tâm lý học" thì biểu tượng được định nghĩa rằng: "Lúc một sự vật không được nhìn nhận qua những cảm giác và hành động mà vẫn gợi lên được sự tồn tại của nó, tức là đã hình thành một biểu tượng của sự vật ấy. Hoạt động của con người không hoàn toàn lệ thuộc vào sự có mặt cụ thể của sự vật nữa, mà có thể vận dụng những

hình tượng của sự vật sắp đi sắp lại trong "đầu óc" của mình, trước và sau hành động cụ thể"[23].

Giữa biểu tượng và khái niệm có sự khác biệt nhau. Biểu tượng phản ánh những dấu hiệu bên ngoài, đặc điểm đặc trưng, cụ thể, trực quan của sự vật hiện tượng. Còn khái niệm phản ánh những thuộc tính bản chất, những mối liên hệ, quan hệ có tính quy luật của các sự vật hiện tượng cùng loại. Các khái niệm kết hợp chặt chẽ với nhau cho phép từ tri thức này suy ra tri thức kia. Khi trẻ đã tích lũy được vốn biểu tượng phong phú, chính xác thì khi đó khái niệm được hình thành.

Nếu hình ảnh của tri giác phản ánh nhiều lần trong những điều kiện khác nhau, ở những thời điểm khác nhau sẽ hình thành biểu tượng. Như vậy, giữa hình ảnh của tri giác và biểu tượng có điểm giống nhau và là cơ sở, là tiền đề cho biểu tượng.

Tóm lại, biểu tượng những hình ảnh cụ thể về sự vật, hiện tượng mà con người đã tri giác trước đây, là hình thức cao nhất của sự phản ánh trực quan, cảm tính.

#### *1.1.1.2. Hình dạng*

Hình dạng là một trong các dấu hiệu để xác định và phânh biệt các đối tượng trong không gian so với nhau [13].

Hình dạng trong không gian gồm có 2 loại:

Hình dạng của các hình hình học, ví dụ: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật...

Hình dạng của các vật: cái bát, cái ca, cái cốc, cái ghế, cái bàn...

Hình dạng của các hình hình học là tiêu chuẩn để so sánh với hình dạng của các vật thể trong thực tế

Theo bách khoa toàn thư: Một hình là dạng thức của một vật thể hoặc bản phác thảo, đường biên, mặt phẳng ngoài của nó, đối lập với những thuộc tính khác như màu sắc, chất liệu hay thành phần vật liệu của vật thể đó.

Như vậy, hình dạng là một trong những dấu hiệu bề ngoài của vật cụ thể, đồng thời là khái niệm khái quát, dựa vào nó mà con người phân biệt vật này với vật khác.

#### *1.1.1.3. Biểu tượng hình dạng*

Tóm lại, biểu tượng hình dạng là những hình ảnh cụ thể, bên ngoài với những dấu hiệu đặc trưng ....về các hình hình học, sự vật, hiện tượng mà con người đã tri giác trước đây.

### 1.1.2. Đặc điểm hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ 4-5 tuổi

Biểu tượng về hình dạng vật thể của các hình hình học của trẻ 4 – 5 tuổi đã chính xác và phong phú hơn, các biện pháp khảo sát hình dạng của trẻ ngày càng được hoàn thiện. Trẻ không còn đồng nhất các hình hình học như những hình chuẩn để so sánh, lựa chọn, xác định hình dạng của mọi vật xung quanh; khả năng nhận biết, phân biệt các hình hình học của trẻ đã ở mức cao hơn, trẻ ít nhầm lẫn giữa hình tròn và hình ô van, giữa hình chữ nhật và hình vuông [12, 30-31].

Ở độ tuổi trẻ 4 - 5 tuổi, sự tri giác cảm giác của trẻ ngày càng trở nên phong phú, biểu tượng hình dạng, hoạt động nhận biết các hình hình học của trẻ càng phát triển nên biểu tượng hình dạng của trẻ ngày càng đa dạng và chính xác. Trẻ nhận biết chính xác các hình hình học mà không phụ thuộc vào vị trí sắp đặt của chúng trong không gian

Việc phức tạp và mở rộng dần nội dung dạy trẻ làm tăng những yêu cầu đối với hoạt động trí tuệ của trẻ. Đa số trẻ thực hiện đúng nhiệm vụ tìm những vật có dạng hình tròn hay hình vuông, hoặc tìm dấu hiệu chung của các sự vật.Việc thực hiện các nhiệm vụ này đòi hỏi trẻ em phải thực hiện các thao tác tư duy phức tạp như|: so sánh, phân tích, khả năng tách dấu hiệu chung của các sự vật ra khỏi những dấu hiệu khác, hiểu từ hình dạng như một khái niệm khái quát.

Trẻ càng lớn hoạt động nhận biết của trẻ càng phát triển, đồng thời việc phức tạp và mở rộng dần nội dung dạy trẻ cũng có tác động làm tăng những yêu cầu đối với hoạt động trí tuệ của trẻ. Đa số trẻ thực hiện đúng nhiệm vụ tìm những vật có dạng hình tròn hay hình vuông, hoặc tìm dấu hiệu chung của các

vật. Việc thực hiện các nhiệm vụ này đòi hỏi trẻ em phải thực hiện các thao tác tư duy phức tạp như: so sánh, phân tích, tách dấu hiệu chung của các vật ra khỏi những dấu hiệu khác.

Trong quá trình khảo sát vật, trẻ 4-5 tuổi đã tích cực sờ nắn vật bằng một tay nhưng các đầu ngón tay của trẻ vẫn chưa tham gia vào quá trình sờ nắn vật, hơn nữa trẻ vẫn chưa biết nhìn lần lượt theo đường bao quanh vật, vì vậy trẻ vẫn chưa biết chính xác hình dạng của vật. Trẻ có khả năng nhận biết được hình dạng của một số hình khối thông dụng: Khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ. [13,tr86]

### 1.1.3. Nội dung dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng

Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi đã nhận biết được các hình học phẳng như: hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác và bước đầu biết sử dụng chúng như những hình chuẩn để dựa vào đó so sánh và xác định hình dạng của các vật có xung quanh [11, tr149]: trẻ nhận biết mặt bàn có dạng hình chữ nhật, cái khăn mặt có dạng hình vuông, cái mâm có dạng hình tròn…Do đó, giáo viên mầm non cần tạo điều kiện giúp trẻ được mở rộng và làm phong phú hơn những biểu tượng về các hình bằng việc cho trẻ được tiếp xúc với các mẫu hình hình học đa dạng hơn về màu sắc, kích thước, chất liệu, sự tương ứng góc cạnh…

Đến độ tuổi mẫu giáo nhỡ cần nhận biết, phân biệt, các hình hình học phẳng này một cách kỹ càng trên cơ sở nắm được những dấu hiệu đặc trưng hơn của các hình [12, tr172] như: số lượng các cạnh (hình tam giác có 3 cạnh, hình vuông và hình chữ nhật có 4 cạnh), cấu tạo đường bao quanh hình (hình tròn có đường bao cong, nhẵn), độ dài các cạnh của hình (hình vuông có 4 cạnh bằng nhau, hình chữ nhật có 2 cạnh dài bằng nhau 2 cạnh ngắn bằng nhau)… Vì vậy, trong quá trình cho trẻ làm quen với các hình, giáo viên cần dạy trẻ nắm được những dấu hiệu đặc trưng này của chúng. Để trẻ nắm được những dấu hiệu đặc trưng của các hình, giáo viên cần dạy trẻ biện pháp khảo sát các hình bằng các đầu ngón tay của bàn tay phải cùng với chuyển động của mắt lần lượt theo đường bao quanh của hình và thực hiện các thao tác khảo sát hình như: tay trái cầm hình bằng 3 đầu ngón tay, dùng ngón trỏ của tay phải sờ đường bao quanh

hình, đếm số lượng góc, cạnh, so sánh độ dài các cạnh (cho trẻ đặt 4 cạnh của hình vuông cạnh nhau trùng khít ở 1 đầu)

Trên cơ sở những kiến thức về các hình của trẻ, giáo viên dạy trẻ phân biệt được sự giống nhau và khác nhau giữa các hình: giữa hình tròn với hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật, giuã hình vuông với hình chữ nhật, giữa hình tam giác với hình vuông hoặc hình chữ nhật.

Ngoài ra, đối với trẻ 4-5 tuổi, cần cho trẻ làm quen vớ khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ. Đó là những khối mà nhiều vật xung quanh trẻ có hình dạng giống với chúng. Với các khối này, giáo viên cần dạy trẻ nhận biết chúng theo khối mẫu và theo tên gọi của khối và bước đầu cho trẻ làm quen với đặc điểm bề mặt của các khối. [12]

Từ kiến thức của trẻ về các hình phẳng và hình khối, giáo viên cho trẻ luyện tập xác định hình dạng của các đồ vật và đồ chơi ở xung quanh trẻ trên cơ sở so sánh hình dạng của chúng với các hình đã biết và diễn đạt hình dạng của chúng bằng lời nói , ví dụ: "quả bóng có dạng khối cầu", "bình đựng nước có dạng khối trụ", "vỏ hộp thuốc có dạng khối chữ nhật"…

Tóm lại, nội dung hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi bao gồm:

- Mở rộng và làm phong phú hơn biểu tượng về các hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật cho trẻ.

- Dạy trẻ biện pháp khảo sát các hình hình học phẳng nhằm giúp trẻ nắm được những dấu hiệu đặc trưng của chúng như: cấu tạo đường bao quanh hình, số lượng các cạnh, các góc của chúng và độ dài của các cạnh

- Dạy trẻ so sánh các hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật và hình tam giác nhằm giúp trẻ thấy được sự giống nhau và khác nhau giữa chúng

- Dạy trẻ nhận biết và nắm được tên gọi của các hình khối: khối cầu, khối vuông, khối trụ, khối chữ nhật

- Cho trẻ luyện tập xác định hình dạng của những vật xung quanh trên cơ sở so sánh hình dạng của chúng với các hình hình học đã biết

### 1.1.4. Phương pháp dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng

#### *1.1.4.1. Ôn tập nhận biết các hình phẳng: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.*

Bước vào 4-5 tuổi, trẻ đã nhận biết và nắm được tên gọi của một số hình phẳng như: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật do trẻ đã được làm quen ở 3-4 tuổi. Do đó vào đầu năm học, giáo viên cần tiến hành ôn luyện nhằm củng cố những kiến thức, kỹ năng nhận biết các hình phẳng mà trẻ đã thu được từ lớp mẫu giáo bé 3-4 tuổi bằng các bài tập, trò chơi đa dạng [12, tr173]

Ví dụ: Bài tập chọn hình theo hình mẫu (lấy hình giống hình của cô giáo giơ lên và nói tên hình), chọn hình theo tên gọi của hình (hãy lấy hình vuông cho cô), chọn hình theo đặc điểm đường bao quanh hình (Lấy cho cô hình có đường bao quanh là đường cong tròn, không góc, lấy các hình có đường bao quanh phẳng, các góc nhô ra)…

Nên kết hợp việc ôn nội dung về hình dạng với những nội dung toán học khác như: cho trẻ luyện tập đếm và thiết lập mối quan hệ số lượng giữa các nhóm hình, cho trẻ so sánh kích thước của các hình, xác định và thiết lập vị trí của chúng trong hkông gian… [12]. Với mục đích đó, cần cho trẻ thực hiện các bài tập đa nội dung, ví dụ: tay phải cầm hình chữ nhật, tay trái cầm hình vuông: đặt hai hình chữ nhật lên trên hàng trên của tấm bìa, một hình vuông xuống hàng dưới của tấm bìa, chọn hình chữ nhật to đặt trước làm đầu xe ô tô rồi chọn hình vuông nhỏ đặt cạnh hình chữ nhật làm thùng xe …

Trong các tiết học, nên sử dụng các mẫu hình phẳng đa dạng với màu sắc, kích thước, vị trí sắp đặt khác nhau. Khi xem xét mỗi hình, giáo viên nên yêu cầu trẻ nhẫn xét cả màu sắc, kích thước của hình. Việc thay đổi màu sắc, kích thước… mà dấu hiệu hình dạng giữ nguyên sẽ giúp trẻ nhận biết hình bằng sự định hướng lên dấu hiệu không thay đổi đó. Việc cho trẻ phân tách những dấu hiệu cơ bản của các hình cùng với các dấu hiệu không cơ bản tạo tiền đề cho trẻ khái quát những kiến thức về các hình này.

Việc cho trẻ ôn tập không chỉ diễn ra trong tiết làm quen với toán mà còn qua các hoạt động học khác đặc biệt trong hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé, dán), ví

dụ: Đề tài "vẽ con gà" vẽ đầu con gà là hình tròn nhỏ, mình con gà là hình tròn to. Để thực hiện thành công  được hoạt động này trẻ phải tái tạo hình ảnh của các đối tượng, luôn đòi hỏi tới sự tri giác chính xác hình dạng của nó. Ngoài ra, sự hình thành biểu tượng hình dạng còn được thực hiện ở các hoạt động trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ ở trường mầm non, như: hoạt động vui chơi, hoạt động lao động, hoạt động chiều…

#### *1.1.4.2. Dạy trẻ phân biệt các hình hình học: hình tròn, hình vuông, hình tam giác và hình chữ nhật*

Đặc điểm nhận thức của trẻ 4- 5 tuổi chủ yếu là nhận thức cảm tính nên sự phát triển những biểu tượng hình dạng cũng không nằm ngoài quy luật đó ngoài ra có sự kết hợp với những kinh nghiệm tri giác hình dạng phong phú của trẻ.

Ở trẻ 4 - 5 tuổi, cần dạy trẻ phân biệt được các hình phẳng, sự giống và khác nhau giữa các hình đó về đường bao quanh hình, số lượng các góc, cạnh, độ dài các cạnh. Thường cho trẻ so sánh từng cặp hình: hình vuông- hình chữ nhật, hình tam giác – hình vuông, hình tam giác – hình chữ nhật. Khi trẻ đã nắm được đặc điểm giống nhau và khác nhau của từng cập hình sau đó cho trẻ so snáh từng nhóm hình: nhóm hình vuông – nhóm hình tam giác.

Ban đầu, cho trẻ nhận biết hình thông qua hệ thống câu hỏi của giáo viên theo một trình tự từ tên gọi – màu sắc, ví dụ: "Đây là hình gì?", "Hình này có màu gì?". Sau đó, giáo viên tiến hành cho trẻ khảo sát từng hình nhằm giúp trẻ nhận biết đặc điểm đặc trưng của từng hình. Ví dụ: hình tam giác có 3 góc, 3 cạnh, hình vuông và hình chữ nhật có 4 góc và 4 cạnh, hình vuông có 4 cạnh bằng nhau, hình chữ nhật có 2 cạnh dài dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn dài bằng nhau. Tiếp đến, giáo viên cho trẻ so sánh các hình với nhau "Hình vuông và hình chữ nhật có điểm gì giống nhau và điểm gì khác nhau". Qua việc so sánh này, trẻ sẽ nắm rõ hơn, chính xác hơn các hình, không bị nhầm lẫn giữa các hình [11],[12]

#### *1.1.4.3. Dạy trẻ nhận biết các hình khối: khối cầu, khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật*

Trẻ 4- 5 tuổi bắt đầu nhận biết và nắm tên gọi của các khối, như: khối cầu, khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật theo khối mẫu và theo tên gọi. Với nội dung

này, giáo viên nên sử dụng đa dạng các khối mẫu về màu sắc, kích thước (to, nhỏ), chất liệu (gỗ, thủy tinh, sứ, inox, nhựa…). Ở lứa tuổi này, trẻ chủ yếu tư duy trực quan hành động nên trong khi cho trẻ làm quen với các khối, cần được hoạt động trực tiếp với các khối (sờ, lăn, chồng…) như: lăn khối về các phía (trẻ lăn khối cầu, khối vuông, khối trụ, khối chữ nhật), xếp chồng các khối lên nhau (xếp chồng khối cầu lên khối vuông, khối trụ lên khối vuông, khối cầu lên khối chữ nhật … và ngược lại) qua đó giúp trẻ nhận biết một cách chính xác những dấu hiệu đặc trưng và một số tính chất của các khối (khối cầu lăn được về mọi phía, khối trụ lăn được về 2 phía còn khối chữ nhật và khối vuông không lăn được). Bên cạnh đó, để giúp trẻ nhận biết được đặc điểm bề mặt bao quanh khối, cho trẻ sờ trên bề mặt bao quanh của khối, xoay khối trong lòng bàn tay, ngắm nhìn, so sánh hình dạng các mặt của các khối …

Khi trẻ đã nhận biết, nắm được tên gọi và một số tính chất cơ bản của các khối cần củng cố những kiến thức của trẻ về các khối thông qua các hoạt động khác như: nặn, chắp ghép các công trình từ các hình khối với nhau (xây dựng tháp rùa từ các khối trụ, khối chữ nhật và khối vuông; nặn ô tô tải bằng cách nặn khối trụ làm bánh xe, khối chữ nhật to làm thùng xe, khối chữ nhật nhỏ làm đầu xe). Một trong cách làm hiệu quả nữa đó là giáo viên sử dụng trò chơi học tập, thông qua đó trẻ vừa được chơi vừa được phát triển khả năng nhận biết các khối bằng xúc giác, trò chơi "cái túi kì diệu" trẻ phải dùng tay sờ vào trong túi lấy ra các khối theo yêu cầu của cô hoặc trò chơi "tìm nhà" nhằm phát triển sự tri giác ổn định về hình dạng của các vật.

Sau khi trẻ đã có biểu tượng chính xác về các khối, cần dạy trẻ các biện pháp so sánh hình dạng của các vật trong môi trường xung quanh có tác dụng dạy trẻ sử dụng những kiến thức về các khối mẫu để xác định hình dạng của các vật với các khối mẫu từ các vật có hình dạng đơn giản giống với hình khối mà trẻ đã biết, tiếp đó là các vật có hình dạng phức tạp đòi hỏi trẻ phải có sự phân tích hình dạng và dạy trẻ dùng lời nói để phản ánh hình dạng của các vật. Thông qua các dạng bài tập như chọn vật có hình dạng giống với khối mẫu (quả bóng bàn, quả bóng đá, viên bi, có hình dạng giống với khối cầu) hay tạo nhóm các vật theo khối giáo viên yêu cầu (tạo bộ bàn ghế từ khối vuông, khối chữ nhật). [12,tr176-177]

Ngoài hoạt động làm quen với toán, giáo viên nên tích hợp dạy trẻ hình thành biểu tượng hình dạng trong các hoạt động khác cũng như tổ chức các hoạt động khác để tăng  khả năng cho trẻ ứng dụng biểu tượng hình dạng vào quá trình thực hiện nhiệm vụ các hoạt động khác.

Như vậy, việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi cần được tiến hành linh hoạt bằng nhiều phương pháp khác nhau từ nhận biết, phân biệt các hình hình học cơ bản đến nhận biết các hình khối. Để hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ, giáo viên cần tích hợp trong các chủ đề, chủ điểm một cách tự nhiên, phù hợp không khiên cưỡng giúp trẻ khám phá chủ đề dưới nhiều góc độ khác nhau, tạo hứng thú nhận biết cho trẻ.

### 1.1.5. Hình thức dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng

Việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 - 5 tuổi được tiến hành thông qua nhiều hình thức hoạt động của trẻ ở trường mầm non như hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời, các hoạt động học tập (làm quen với toán, tạo hình…) chế độ sinh hoạt hang ngày. Mỗi hình thức tổ chức đều có những ưu thế nhất định, trong đó hoạt động học sẽ mang lại hiệu quả tối ưu cho việc hình thành biểu tượng hính dạng.

#### *1.1.5.1. Dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng trong hoạt động học làm quen với Toán*

Hoạt động làm quen với toán là hoạt động có kế hoạch được giáo viên tổ chức một cách khoa học giúp hệ thống hóa và chính xác hóa dần những biểu tượng hình dạng mà chúng tích lũy được trong cuộc sống hang ngày và trong các hoạt động tự do của trẻ tại trường mầm non.

Các giờ làm quen với toán là hình thức chủ yếu cung cấp cho trẻ những kiến thức và kỹ năng cần thiết về các biểu tượng hình dạng một cách logic, khoa học, có hệ thống

#### *1.1.5.2. Dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng trong các hoạt động học khác*

Việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ không chỉ trong hoạt động làm quen với toán mà còn được tổ chức tích hợp trong các hoạt động khác, như hoạt động tạo hình, làm quen với môi trường xung quanh, thể dục.

Giáo viên tiếp tục cho trẻ phân biệt các hình các giờ học khác bằng các giác quan khác nhau như vẽ, nặn, cắt, xếp hình… trẻ muốn vẽ, nặn, cắt một đối tượng nào đó trẻ cần quy hình dạng các bộ phận của đối tượng đó về hình dạng của các hình hình học cơ bản

Ví dụ: Nặn "quả cam", quả cam có dạng hình tròn. Vẽ "ô tô", đầu xe ô tô là hình chữ nhật nhỏ, thân xe là hình chữ nhật to….

Trong hoạt động thể dục, giáo viên có sử dụng một số đồ dung trực quan: vòng
thể dục có dạng hình tròn, vòng đích thẳng đứng có dạng hình tròn, vật cản để trẻ bật qua có dạng khối chữ nhật…

Hoạt động làm quen với môi trường xung quanh, trẻ được tiếp xúc với rất nhiều đối tượng, thông qua đó giáo viên cần cho trẻ sử dụng các hình hình học là những mẫu chuẩn để xác định các vật xung quanh và ácc phần của vật: cái cốc, cái hộp có dạng hình trụ, lá cờ, cánh buồm có dạng hình tam giác, cửa sổ, cái bảng có dạng hình chữ nhật….

### *1.1.5.3. Dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng trong các hoạt động ngoài tiết học*

Việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4- 5 tuổi cần được tiến hành ở mọi lúc, mọi nơi trong các hoạt động khác nhau ở trường mầm non nhằm giúp trẻ luyện tập, củng cố những biểu tượng hình dạng, tạo mọi cơ hội cho trẻ được vận dụng vào các tinh huống, hoàn cảnh khác nhau ở trường mầm non.\

Các hoạt động khác như hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều...có nhiều điều kiện thuận lợi cho trẻ

Việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau, mỗi hình thức có ưu thế riêng, giáo viên cần quan tâm đến việc tạo mọi cơ hội để hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ.

### 1.1.6. Phương tiện dạy trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng

Việc dạy trẻ 4 – 5 tuổi hình thành biểu tượng hình dạng cần dựa trên các hình ảnh và biểu tượng cụ thể. Chính những biểu tượng cụ thể này là cơ sở để hình thành ở trẻ các khái niệm toán học. Nếu thiếu sự tích lũy kinh nghiệm cảm nhận thì trẻ cũng không thể nắm được một cách đầy đủ những kiến thức và kỹ năng toán học. Chính vì vậy, để làm cho việc dạy học với trẻ trở nên trực quan hơn, việc dạy trẻ không chỉ hạn chế ở việc tạo ra những hình ảnh thị giác, mà còn phải tổ chức các hoạt động thực tiễn cho tất cả trẻ. Trong đó, việc dạy trẻ sẽ diễn ra với sự than gia của các giác quan khác nhau. Từ đó, những cảm nhận của trẻ trở nên đầy đủ hơn, chính xác hơn, như các hình tròn, khối vuông,.. có màu sắc, chất liệu, hình dạng, kích thước khác nhau. [12]

Sử dụng phương tiện dạy học có tác dụng làm mở rộng, làm phong phú hơn những kinh nghiệm cảm nhận của trẻ, chính xác hóa những bểu tượng cụ thể, đồng thời góp phần phát triển óc quan sát cho trẻ. Phương tiện dạy học gồm đồ dung dành cho giáo viên và dành cho trẻ. Hai loại đồ dung này có kích thước và tác dụng khác nhau. Đồ dùng của giáo viên cần có hình dạng giống với đồ dùng của trẻ. Nhưng kích thước to hơn để cho tất cả trẻ nhìn rõ vật mẫu, đồ dùng của trẻ có kích thước nhỏ hơn để trẻ dễ cầm khi sử dụng

Hai loại đồ dùng đều được sử dụng trong quá trình dạy trẻ nhưng có vai trò khác nhau. Đồ dùng của giáo viên có tác dụng làm cho quá trình dạy học trở nên hấp dẫn, vừa sức, dễ hiểu đối với trẻ. Tạo diều kiện, cơ sở cảm nhận để hình thành những biểu tượng toán học cụ thể, phát triển hứng thú và các năng lực nhận biết của trẻ. Phương tiện dạy học có tác dụng àm cho quá trình học tập magn tính hành động và tạo điều kiện cho trẻ trực tiếp tham gia vào hoạt động thực tiễn.

## 1.2. LÍ LUẬN VỀ VIỆC LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI

### 1.2.1. Khái niệm lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi.

#### *1.2.1.1. Khái niệm lập kế hoạch*

Theo từ điển tiếng Việt do Hoàng Phê (chủ biên) thì: Kế hoạch là toàn bộ nói chung những điều vạch ra một cách có hệ thống những công việc dự định làm trong một thời gian nhất định, với cách thức, trình tự, thời hạn tiến hành. [14, tr. 467].

Kế hoạch là sự sắp xếp hợp lý các nội dung và hoạt động giáo dục trẻ trong trường, lớp mầm non.

Lập kế hoạch là tổng hợp các biện pháp mà giáo viên sử dụng, lựa chọn và phân bố theo một trình tự hoạt động khoa học của cô và trẻ trong một khoảng thời gian nhất định nhằm tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với nội dung học tập để từ đó trẻ có những kiến thức, kỹ năng và thái độ đúng đắn, cần thiết để trẻ bước vào cuộc sống.

Lập kế hoạch là khâu đầu tiên không thể thiếu, nó giúp giáo viên có những định hướng, chủ động hơn trong việc tổ chức hoạt động của trẻ giúp giáo viên đạt được mục đích đặt ra.

***1.2.1.2. Khái niệm lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi.***

Lập kế hoạch tổ chức hoạt động LQVT nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi là dự kiến hệ thống các mục tiêu, hoạt động mà trẻ cần đạt được thông qua việc lựa chọn và xác định nội dung, cách thức, phương pháp, biện pháp, phương tiện giáo dục để thực hiện mục tiêu trong khoảng thời gian nhất định và lên kế hoạch đánh giá việc thực hiện hoạt động giáo dục đó.

Lập kế hoạch có vai trò rất quan trọng, giúp giáo viên và trẻ đạt được các mục tiêu đặt ra một cách nhanh nhất và hiệu quả nhất.

**1.2.2. Cấu trúc kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi.**

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động làm quen với toán

Chủ đề:

Đề tài:

Đối tượng trẻ:

Số lượng trẻ:

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Người soạn:

Người dạy:

**I. Mục đích - yêu cầu**

*1. Kiến thức:* (Kiến thức dạy mới, kiến thức củng cố, ứng dụng, kiến thức kết hợp)

*2. Kỹ năng:* (Kỹ năng mới cần hình thành, kỹ năng cũ cần luyện tập)

*3. Thái độ:* (Tích cực, thích tham gia các hoạt động,…)

**II. Chuẩn bị**

1. Đồ dùng: Của cô, của trẻ (tên, đặc điểm, số lượng, cách sắp xếp đồ dùng học liệu: vật thật hay tranh ảnh, mô hình, đồ chơi,…)

2. Kiến thức, kỹ năng liên quan của trẻ trước khi tổ chức tiết học (nếu cần)

3. Địa điểm: Ghi rõ địa điểm tổ chức tiết học

**III. Tiến hành**

| ***Phần*** | ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Dự kiến hoạt động của trẻ*** |
|---|---|---|
| 1. Gây hứng thú | Giáo viên tạo tình huống/ tổ chức hoạt động để tạo hứng thú cho trẻ, dẫn dắt trẻ vào tiết học. | Trẻ tham gia hoạt động giáo viên tổ chức. |
| 2. Nội dung<br>2.1. Ôn kiến thức cũ, kỹ năng cũ<br><br>2.2. Dạy kiến thức, kỹ năng mới. | - Cách thức giáo viên hướng dẫn trẻ thực hiện từng hoạt động, từng nhiệm vụ học tập.<br>- Hệ thống câu hỏi, lời hướng dẫn, giảng giải của giáo viên.<br>- Cách giáo viên thực hiện hành động mẫu, trình bày mẫu.<br>- Hệ thống bài tập, trò chơi và cách thực hiện chúng khi dạy trẻ. | - Nêu rõ hoạt động trẻ cần tham gia.<br>- Trình bày các hành động mà trẻ cần thực hiện.<br>- Dự kiến kết quả hành động/ câu trả lời cần đạt ở trẻ.<br>- Dự kiến tình huống có thể xảy ra |

| | | |
|---|---|---|
| 2.3. Luyện tập, củng cố.<br><br>3. Kết thúc | - Dự kiến tình huống xảy ra và cách xử lý | |

### 1.2.3. Vai trò của việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi.

Việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi là khâu chuẩn bị rất quan trọng của người giáo viên nhằm đem lại hiệu quả cao nhất trong việc hình thành BTHD cho trẻ. Việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi là hình thức rất ưu việt giúp trẻ nâng cao hiểu biết về hình dạng vì:

Thông qua việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động LQVT trẻ được cung cấp vốn biểu tượng phong phú và khả năng hình thành BTHD được tốt hơn.

Hơn nữa, việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động LQVT sẽ giúp cho cô và trẻ có được những bước đi hoàn chỉnh và chính xác hơn để đạt được mục tiêu đã đề ra một cách hiệu quả nhất.

Khi liệt kê các công việc giáo viên cần phải làm để hướng tới thực hiện mục tiêu đó việc đi đến cái đích cần đạt được đơn giản hơn rất nhiều, giáo viên sẽ xác định việc lựa chọn các phương thức thực hiện chúng và các phương tiện sẽ sử dụng để giải quyết các nhiệm vụ đã đặt ra nhằm hình thành BTHD cho trẻ một cách có hiệu quả nhất. Việc lập kế hoạch sẽ giúp cho giáo viên có thể gắn mục tiêu với thời gian cụ thể, giúp giáo viên phân bố thời gian hợp lý để có thể giúp trẻ hình thành BTHD hiệu quả nhất mà vẫn đảm bảo có đủ thời gian cho các công việc khác. Công việc của giáo viên rất nhiều nên nếu không lập kế hoạch sẽ bị rối, nên việc lập kế hoạch sẽ giúp tránh được sự chồng chéo công việc và không lãng phí thời gian… Ngoài ra việc lập kế hoạch còn có tác dụng làm giảm đi sự bất ổn định trong các hoạt động của cô và trẻ; giáo viên sẽ xác định được khoảng thời gian cụ thể để thực hiện nhiệm vụ hình thành biểu tượng

toán học sơ đẳng cho trẻ mà cụ thể ở đây là hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi. Giáo viên sẽ phải nhìn về phía trước để dự kiến những thay đổi trong hoạt động của cô và trẻ, cân nhắc các ảnh hưởng của chúng để đưa ra các giải pháp ứng phó thích hợp. Qua đó việc hình thành BTHD của trẻ có điều kiện phát triển tốt hơn, khả năng hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ ngày càng được phát triển hơn, ngoài ra còn góp phần hình thành tính tích cực, độc lập của trẻ; giáo dục cho trẻ tinh thần tập thể, dạy trẻ những chuẩn mực đạo đức, những nguyên tắc và thói quen ứng xử, việc dạy trẻ gắn liền với thực tiễn cuộc sống xung quanh trẻ.

Như vậy, vai trò của việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi là vô cùng quan trọng. Việc lập ra những kế hoạch có hiệu quả sẽ là chiếc chìa khóa cho việc thực hiện một cách hiệu quả những mục tiêu đã đề ra của giáo viên

## Kết luận chương 1

Hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi là rất cần thiết, giúp trẻ nhận biết, phân biệt được các hình học phẳng và các hình khối một cách chính xác nhờ vào các biện pháp khảo sát đường bao quanh hình, lăn hình... Giáo viên cần khuyến khích, tạo mọi cơ hội cho trẻ được vận dụng nhiều vào thực tế.

Hoạt động làm quen với toán được tổ chức nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ là hình thức chiếm ưu thế, là hoạt động có chủ đích, có kế hoạch, tạo điều kiện cho trẻ lĩnh hội kiến thức tốt nhất, chính xác và toàn diện. Thông qua việc tổ chức hoạt động làm quen với toán trẻ không chỉ được nhận biết các hình hình học mà còn được phân biệt đặc điểm khác nhau giữa các hình để trẻ không bị nhầm lẫn và được vận dụng những kiến thức đó vào thực tiễn cuộc sống.

Lập kế hoạch nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ có vai trò rất lớn, bởi đây là hình thức tổ chức phù hợp nhận thức của từng độ tuổi. Việc hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ được đầy đủ, khoa học nhất với cấu trúc rõ ràng, mục tiêu cụ thể, cách thức tổ chức phù hợp.

Như vậy, việc lập kế hoạch nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi là một trong hoạt động cần thiết ở trường mầm non, giúp giáo viên thực hiện một cách khoa học hoạt động làm quen với toán qua đó hình thành biểu tượng hình dạng một cách chính xác cho trẻ

# CHƯƠNG 2
# THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI

## 2.1. MỤC ĐÍCH ĐIỀU TRA THỰC TRẠNG

Tìm hiểu thực trạng việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi và mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi; dựa trên kết quả điều tra xác lập cơ sở thực tiễn cho việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.

## 2.2. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA

Điều tra thực trạng được tiến hành trong phạm vi sau:

- 30 GV đã và đang giảng dạy các các lớp mẫu giáo 4-5 tuổi thuộc một số trường mầm non trong tỉnh Ninh Bình
- 50 trẻ 4-5 tuổi ở trường mầm non Ninh Khánh và Tân Thành
- Hoạt động Làm quen với toán.
- Thời gian điều tra: Từ tháng 9 đến tháng 10 năm 2020

## 2.3. NỘI DUNG ĐIỀU TRA

- Nhận thức của giáo viên về việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.
- Việc tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.
- Mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi.

## 2.4. CÁCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

**Bước 1:**

- Gửi phiếu khảo sát tới GVMN. Phiếu khảo sát gồm hệ thống câu hỏi đóng và câu hỏi mở.
- Dự giờ hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.

- Đàm thoại: Tiến hành đàm thoại, trao đổi ý kiến với ban giám hiệu nhà trường mầm non, giáo viên mầm non, trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi nhằm làm rõ các nội dung cần khảo sát, đồng thời xác định rõ nguyên nhân của thực trạng.

- Nghiên cứu sản phẩm: Kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi của GVMN.

- Tổ chức khảo sát mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi.

**Bước 2**: Xử lí kết quả khảo sát.

**Bước 3**: Nhận xét ưu điểm, hạn chế của thực trạng và rút ra nguyên nhân.

## 2.5. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CỦA TRẺ 4-5 TUỔI

### 2.5.1. Tiêu chí đánh giá

*Tiêu chí 1:* Nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác phong phú xung quanh

*Tiêu chí 2:* Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung

*Tiêu chí 3:* Phân biệt hình vuông với hình tam giác

*Tiêu chí 4:* Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật

*Tiêu chí 5:* Nhận biết khối cầu khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

### 2.5.2. Thang đánh giá

***Tiêu chí 1:*** **Nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác**

+ Nói/tìm đúng hình tròn có các kích cỡ, màu sắc khác nhau 2,5 đ

+ Nói/tìm đúng hình vuông có các kích cỡ, màu sắc khác nhau 2,5 đ

+ Nói/tìm đúng hình tam giác có các kích cỡ, màu sắc, kiểu dáng khác nhau 2,5 đ

+ Nói/tìm đúng hình chữ nhật có các kích cỡ, màu sắc khác nhau 2,5 đ

***Tiêu chí 2:*** **Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao**

+ Chọn từng hình theo tên gọi 2,5 đ

+ Sờ đường bao và lăn hình, nêu đặc điểm về đường bao của hình: 2,5 đ

*Hình tròn có đường bao xung quanh cong đều, lăn được.*

*Hình vuông, tam giác, chữ nhật có đường bao thẳng, không lăn được*

+ Nêu sự khác nhau của các hình: 2,5 đ

*Khác: Hình tròn có đường bao xung quanh cong đều, lăn được còn các hình kia có đường bao thẳng, không lăn được*

+ Phân các hình làm 2 nhóm, gọi tên từng nhóm: *nhóm hình có đường bao thẳng, nhóm hình có đường bao cong* 2,5 đ

***Tiêu chí 3:*** **Phân biệt hình vuông với hình tam giác**

+ Xếp hình vuông, hình tam giác theo mẫu đúng kĩ thuật *(que tính ngay ngắn, khít nét),* gọi tên hình. 2 đ

+ Đếm số que tính/cạnh của mỗi hình, nêu kết quả đếm 2 đ

*Hình tam giác có 3 que tính/cạnh. Hình vuông có 4 que tính/cạnh*

+ Phân biệt que tính xếp từng hình, nêu kết quả. 2 đ

*Hình vuông: cả 4 que tính/cạnh dài bằng nhau.*

*Hình tam giác: ba que tính/cạnh dài bằng nhau hoặc ba que tính/cạnh không dài bằng nhau*

+ Phân biệt 2 hình 2 đ

*Khác: Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; hình tam giác có ba cạnh dài bằng nhau hoặc ba cạnh không dài bằng nhau*

+ Chọn hình theo tên gọi, nêu đặc điểm từng hình 2 đ

***Tiêu chí 4:*** **Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật**

+ Xếp hình vuông, hình chữ nhật theo mẫu đúng kĩ thuật *(que tính ngay ngắn, khít nét),* gọi tên hình. 2 đ

+ Đếm số que tính/cạnh của mỗi hình, nêu kết quả đếm 2 đ

*Hình chữ nhật có 4 que tính/cạnh. Hình vuông cũng có 4 que tính/cạnh*

+ Phân biệt que tính xếp từng hình, nêu kết quả. 2 đ

*Hình vuông: cả 4 que tính/cạnh dài bằng nhau.*

*Hình chữ nhật: hai que tính có độ dài bằng nhau, hai que tính ngắn có độ dài bằng nhau*

+ Phân biệt 2 hình *hai que tính có độ dài bằng nhau, hai que tính ngắn có độ dài bằng nhau* 2 đ

+ Chọn hình theo tên gọi, nêu đặc điểm từng hình 2 đ

***Tiêu chí 5:*** **Nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật**

+ Nói/tìm đúng khối cầu có các kích cỡ, màu sắc khác nhau 2,5 đ

+ Nói/tìm đúng khối trụ có các kích cỡ, màu sắc khác nhau 2,5 đ

+ Nói/tìm đúng khối vuông có các kích cỡ, màu sắc khác nhau 2,5 đ

+ Nói/tìm đúng khối chữ nhật có các kích cỡ, màu sắc, kiểu dáng khác nhau 2,5 đ

Mỗi tiêu chí được đánh giá qua 1 bài tập, điểm tối đa trẻ đạt được ở từng tiêu chí là 10 điểm.

Việc phân loại mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi được dựa theo thang điểm 10 được quy định trong Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Quyết định số 40/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) do Bộ trưởng Nguyễn Thiện Nhân kí và Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 26/06/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) do Bộ trưởng Nguyễn Minh Hiển kí

Do vậy, với mỗi tiêu chí, có 5 mức độ mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi như sau:

+ Rất cao: 8 - 10 điểm

+ Cao: 6,5 - < 8 điểm

+ TB: 5 - < 6,5 điểm

+ Thấp: 3,5 - < 5 điểm

+ Rất thấp: < 3,5 điểm

Tổng điểm tối đa trẻ đạt được sau khi đánh giá 5 tiêu chí là 50 điểm. Do vậy, sau 5 tiêu chí, có 5 mức độ mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi như sau:

+ Rất cao: 40 - 50 điểm (tương ứng 8 - 10 điểm)

+ Cao: 32,5 - < 40 điểm (tương ứng 6,5 - < 8 điểm)

+ TB: 25 - < 32,5 điểm (tương ứng 5 - < 6,5 điểm)

+ Thấp: 17,5 - < 25 điểm (tương ứng 3,5 - < 5 điểm)

+ Rất thấp: < 17,5 điểm (tương ứng < 3,5 điểm)

### 2.5.3. Cách đánh giá trẻ

Đánh giá trẻ theo hệ thống bài tập khảo sát, điền thông tin đánh giá vào phiếu đánh giá, sau đó thống kê kết quả đánh giá theo 5 mức độ của mỗi tiêu chí và 5 mức độ sau cả 5 tiêu chí.

### 2.5.4. Tổ chức đánh giá trẻ

- Chuẩn bị bàn, vị trí ngồi cho cô và trẻ (phòng thoáng, không gian, ánh sáng phù hợp, yên tĩnh không làm trẻ phân tán).

- Các bài tập đo được tiến hành với từng cá nhân trẻ. Mỗi buổi khảo sát chỉ tiến hành một bài tập. Người nghiên cứu đưa ra các câu hỏi để trẻ trả lời, đưa ra các yêu cầu để trẻ thực hiện. Trong trường hợp cần thiết người nghiên cứu chỉ nhắc lại yêu cầu mà không giải thích, gợi ý gì thêm. Trong lúc trẻ thực hiện yêu cầu, trả lời câu hỏi, người đo ghi chép thông tin phản hồi hoặc kết quả thực hiện nhiệm vụ vào phiếu đánh giá trẻ.

## 2.6. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT

### 2.6.1. Nhận thức của giáo viên về việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi

#### *2.6.1.1. Nhận định về mức độ cần thiết của việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi*

**Bảng 2.1. Mức độ cần thiết của việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động LQVT nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi**

| Mức độ | SL | % |
|---|---|---|
| Rất cần thiết | 30 | 100 |
| Cần thiết | 0 | 0 |
| Không cần thiết | 0 | 0 |

Kết quả điều tra cho thấy, có 30/30 giáo viên được khảo sát cho rằng việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi là rất cần thiết (100%). Không có giáo viên nào lựa chọn mức độ cần thiết cũng như phủ nhận tầm quan trọng của việc lập kế hoạch nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi. Điều này cho thấy các giáo viên đã có nhận thức đúng đắn của việc hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi: giúp trẻ có

khả năng nhận biết các hình hình học, dựa vào đó trẻ so sánh với hình dạng của các vật trong không gian (mặt đồng hồ hình tròn, mặt bàn hình chữ nhật,...); củng có kỹ năng đếm và đếm (số lượng các cạnh hình vuông, hình chữ nhật,...); phát triển ở trẻ các thao tác tư duy phức tạp như: so sánh, phân tích,... Qua trao đổi với giáo viên, chúng tôi thấy rằng dù còn nhiều hạn chế (số lượng trẻ, các tiết dạy còn theo một nội dung chung) nhưng các giáo viên luôn cố gắng tìm tòi, thay đổi hình thức giáo dục để trẻ hứng thú tham gia, từ đó giúp trẻ nhận thức tốt nội dung của tiết học.

Từ kết quả khảo sát cũng như qua trao đổi với giáo viên có thể thấy được thái độ cũng như nhận thức của giáo viên trong việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi. Từ đó giúp giáo viên không ngừng tìm tòi, sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

***2.6.1.2. Nhận định về những nội dung hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi***

**Bảng 2.2. Nội dung hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi**

| Lựa chọn / Nội dung | SL | % |
|---|---|---|
| Nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác | 26 | 86.7 |
| Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung | 25 | 83.3 |
| Phân biệt hình vuông với hình tam giác | 28 | 93.3 |
| Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật | 30 | 100 |
| Nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật | 5 | 16.7 |
| - Nội dung khác: to – nhỏ, phân biệt hình tròn – hình tam giác | 3 | 10 |

Nhìn vào bảng 2.2 ta thấy rằng: Nhìn chung, các giáo viên đã có những nhận định tương đối đầy đủ về nội dung hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi. Bên cạnh 30/30 giáo viên (chiếm tỷ lệ 100%) lựa chọn nội dung phân biệt hình vuông với hình chữ nhật là một trong các nội dung hình thành BTHD cho trẻ thì các nội dung còn lại có sự lựa chọn không giống nhau. Cụ thể: có 28/30 giáo viên (chiếm tỷ lệ 93,3%) chọn nội dung phân biệt hình vuông với hình tam giác; 26/30 giáo

viên (chiếm tỷ lệ 86.7%) chọn nội dung nhận biết hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật; 25/30 giáo viên (chiếm 83,8%) chọn nội dung phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung, nhưng qua quan sát thực tế và nghiên cứu giáo án của giáo viên thì nội dung phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung giáo viên không dạy cho trẻ và cũng không thể hiện trong giáo án của giáo viên, khi được hỏi thì giáo viên cho rằng phân biệt theo đường bao chung là khó, trẻ không khảo sát được: Trẻ sờ chưa đúng kỹ thuật, chưa so sánh được sự giống và khác nhau của các hình và việc chia các hình trên làm 2 nhóm đa số các trẻ còn chưa làm được; trẻ phân biệt qua đếm số cạnh, số góc và so sánh chiều dài các cạnh. Một số giáo viên của trường MN Ninh Khánh cho biết "Nội dung phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung là có trong chương trình GDMN nhưng hầu hết trẻ không thực hiện được nên bỏ nội dung đó không dạy". Chỉ có 5/30 giáo viên (16.7%) đồng ý chọn nội dung nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật còn hầu hết các giáo viên khác không chọn nội dung này vì họ cho rằng đây là nội dung dạy cho trẻ 5 – 6 tuổi. Bên cạnh đó, có 10% số giáo viên còn đưa ra các nội dung khác để dạy trẻ 4 - 5 tuổi hình thành BTHD đó là phân biệt to – nhỏ và phân biệt hình tròn – hình tam giác. Giáo viên đang bị nhầm lẫn nội dung dạy trẻ hình thành biểu tượng kích thước (to- nhỏ) với nội dung hình thành biểu tượng hình dạng, tuy nhiên số lượng giáo viên này chiếm tỉ lệ nhỏ. Còn nội dung phân biệt hình tròn – hình tam giác nằm trong nội dung phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung chứ không tách ra thành một nội dung riêng. Bên cạnh đó, sau khi dự giờ, trò chuyện với giáo viên chúng tôi thấy trong nội dung phân biệt hình vuông với hình tam giác, hình vuông với hình chữ nhật, giáo viên hầu như không cho trẻ sử dụng que tính để xếp thành các hình nên trẻ không biết cách sử dụng que tính để nhận xét về chiều dài của các que tính (cạnh của hình) với nhau mà chỉ nhận xét được chiều dài của các cạnh dựa trên các kiến thức cô đã cung cấp cho trẻ. Chính vì vậy nhiều trẻ còn mơ hồ khi nhận xét về chiều dài các cạnh của hình.

Như vậy phần lớn giáo viên đã có nhận thức đúng đắn về các nội dung hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi. Đây sẽ là điều kiện thuận lợi để giáo viên lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi đầy đủ, chính xác và khoa học.

***2.6.1.3. Nhận định về các hình thức hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi***

**Bảng 2.3. Các hình thức hình thành BTHD cho trẻ**

| TT | Hình thức | SL | % |
|---|---|---|---|
| 1 | Giờ học Làm quen với Toán | 30 | 100 |
| | Ôn nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác | 25 | 83.3 |
| | Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung | 22 | 73.3 |
| | Phân biệt hình vuông với hình tam giác | 24 | 80.0 |
| | Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật | 28 | 93.3 |
| | Nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật | 8 | 26.7 |
| | Giờ học khác: | 7 | 23.3 |
| 2 | Tích hợp trong giờ học khác | | |
| | Tạo hình | 28 | 93.3 |
| | Khám phá khoa học/Khám phá xã hội | 25 | 83.3 |
| | Phát triển vận động | 21 | 70.0 |
| | Làm quen chữ cái | 11 | 36.7 |
| | Âm nhạc | 14 | 46.7 |
| | Làm quen tác phẩm văn học | 8 | 26.7 |
| | Giờ học khác: | 9 | 30.0 |
| 3 | Các hoạt động khác ngoài giờ học | | |
| | Hoạt động vui chơi | 29 | 96.7 |
| | Hoạt động ngoài trời | 27 | 90.0 |
| | Hoạt động lễ hội | 20 | 66.7 |
| | Hoạt động chiều | 23 | 76.7 |
| | Hoạt động khác: | 14 | 47.7 |
| 4 | Hình thức khác:..... | 0 | 0 |

Nhìn bảng 2.3 cho ta thấy các giáo viên đã có sự quan tâm đến hình thành BTHD ở các hình thức khác nhau trong giờ học làm quen với toán, tích hợp trong các giờ học khác cũng như trong các hoạt động ngoài giờ. Có 100% (30/30) giáo viên lựa chọn hình thức giờ học làm quen với toán là hình thức chủ đạo trong việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi, các giáo viên đều cho rằng đây là hình thức tổ chức có mục đích, có kế hoạch, dưới sự hướng dẫn của giáo viên trẻ được cung cấp, lĩnh hội và củng cố, chính xác hóa những biểu tượng về hình dạng. Bên cạnh đó, các giờ học toán khác cũng được các giáo viên lựa chọn với tỷ lệ khác nhau và tương đối cao: Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật (93,3%); Ôn nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác (83,3%); Phân biệt hình vuông với hình tam giác (80,0%); Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung (73,3%). Riêng với hình thức Nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật chỉ có 26.7% giáo viên lựa chọn vì đây là nội dung mà đa phần giáo viên đều cho rằng không dạy ở lứa tuổi trẻ 4 – 5 tuổi mà dạy ở lưa tuổi trẻ 5 – 6 tuổi.

Ngoài hình thành BTHD ở các giờ học toán các giáo viên đã quan tâm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ qua việc tích hợp trong tất cả các giờ học khác, tuy nhiên mức độ sử dụng không đồng đều, tập trung nhiều trong giờ hoạt động tạo hình (93.3%) bởi trẻ muốn vẽ, nặn, hay cắt, xé thì trẻ phải nhận biết, phân biệt được các hình, nhận biết được các khối từ đó có khả năng nhận ra cấu tạo (gồm các hình, khối nào) của các đối tượng tạo hình (các con vật, đồ vật, quả, ....). Có 83,3% giáo viên lựa chọn hoạt động khám phá khoa học/khám phá xã hội là hoạt động tích hợp trong giờ học nhằm hình thành BTHD cho trẻ. Một số giáo viên được khảo sát cho biết: "Trong các giờ khám khoa học mà chủ yếu dạy về đồ dùng, đồ chơi thường xuyên tích hợp dạy trẻ về hình dạng như miệng bát, đĩa, miệng xoong, chảo có dạng hình tròn, cái phích, ca, cốc có dạng khối trụ, hộp đựng giấy ăn, tủ lạnh, hộp nhựa đựng thức ăn có dạng khối chữ nhật, khối vuông...". Như vậy, trong quá trình cho trẻ làm quen với các đối tượng, ngoài nội dung cho trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo, màu sắc ... thì trẻ còn được nhận biết đặc điểm hình dạng của đối tượng, nên hoạt động khám phá khoa học/

khám phá xã hội cũng là phương tiện quan trọng để giúp trẻ hình thành biểu tượng hình dạng. Đối với hoạt động phát triển vận động có 70% giáo viên lựa chọn để hình thành BTHD cho trẻ. tuy đây là giờ học liên quan nhiều đến các động tác của các nhóm cơ và hô hấp, việc tích hợp hình thành biểu tượng là không nhiều nhưng thông qua việc sử dụng một số đồ dùng dạy học có thể tích hợp hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ như vòng thể dục, bóng, cờ, đích thẳng đứng, đích nằm ngang, cổng chui... Còn các giờ học khác mức độ tích hợp thấp: hoạt động âm nhạc (46,7%), làm quen chữ cái (36,7%), và ít tích hợp nhất là giờ làm quen với tác phẩm văn học (26,7%). Ít giáo viên lựa chọn tích hợp thông qua giờ làm quen với chữ cái và làm quen với tác phẩm văn học vì cho rằng đây là hai hình thức giờ học có ít nội dung để tích hợp hình thành biểu tượng hình dạng. Tuy nhiên trên thực tế có rất nhiều câu đố (đố về cái bát, về mặt trăng, cái thước kẻ,..), bài vè (vè hình vuông, vè hình tròn, vè hình tam giác,...), câu chuyện (lớp học vui nhộn), bài thơ về hình, bài hát về các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật (The Shapes song) mà giáo viên có thể tích hợp trong các hoạt động giáo dục nhằm hình thành BTHD cho trẻ, đồng thời kích thích, lôi cuốn trẻ vào hoạt động.

Trong hình thức các hoạt động khác ngoài giờ học, có 96,7% số giáo viên lựa chọn hình thức hoạt động vui chơi, 90% giáo viên lựa chọn hình thức hoạt động ngoài trời, đây là hai hình thức giáo viên mầm non dễ dàng tích hợp hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ: khi tổ chức trò chơi vận động và chơi tự do trong giờ hoạt động ngoài trời, giáo viên có thể sử dụng vòng để chơi trò chơi "đội nào nhanh nhất" và hỏi trẻ vòng thể dục có dạng hình gì, đối tượng trẻ vẽ được tạo bởi các hình gì,... Hay trong hoạt động vui chơi giáo viên hỏi trẻ xem đồ dùng của trẻ có dạng gì. Tuy nhiên, vì đa số giáo viên không đưa nội dung nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật vào dạy trẻ nên trẻ chưa xác định đối tượng đó có dạng gì (không biết quả cam có dạng khối cầu, thân phích có dạng khối trụ,...) hoặc câu hỏi cô đặt ra cho trẻ chưa chính xác: Cô hỏi "quả cam có dạng hình khối gì?", trẻ trả lời "hình tròn", mà giáo viên phải hỏi là "quả cam có dạng khối gì?", trẻ trả lời sai cô phải sửa sai cho trẻ là "khối cầu".

Còn trong hoạt động chiều có 76,7%; hoạt động lễ hội có 66,7% và các hoạt động khác là 47.7% giáo viên lựa chọn. Theo chúng tôi tìm hiểu thì trong hoạt động chiều, hoạt động lễ hội giáo viên có rất nhiều cơ hội để hình thành BTHD cho trẻ: trẻ được chơi trò chơi, chơi tự do (vẽ, xé dán, chơi với các hình, các khối,...); tham gia chơi trò chơi dân gian trong một số lễ hội (ném còn, ô ăn quan, cờ lúa ngô,...), giáo viên trò chuyện với trẻ để giúp trẻ hình thành, củng cố những kiến thức về hình dạng mà trẻ đã học.

Như vậy, có thể thấy giáo viên mầm non luôn cố gắng áp dụng đa dạng, phong phú các hình thức giáo dục một cách khoa học nhằm hình thành BTHD cho trẻ, kích thích hứng thú tham gia hoạt động, giúp trẻ nhớ lâu, hiểu nội dung bài học.

### 2.6.2. Việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi

#### *2.6.2.1. Thực trạng việc lập kế hoạch hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi trong năm học 2019-2020 và học kì I năm học 2020-2021*

**Bảng 2.4. Các giờ Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi**

| TT | Hình thức | SL | % |
|---|---|---|---|
| 1 | Ôn nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác | 25 | 83.3 |
| 2 | Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung | 22 | 73.3 |
| 3 | Phân biệt hình vuông với hình tam giác | 24 | 80.0 |
| 4 | Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật | 28 | 93.3 |
| 5 | Nhận biết khối cầu khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật | 8 | 26.7 |
| 6 | Giờ học khác: | 7 | 23.3 |

Khi điều tra thực trạng lập kế hoạch làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi, có 28/30 (chiếm 93.3%) số giáo viên lựa chọn tiết học phân biệt hình vuông với hình chữ nhật, đây là tiết học được các giáo viên quan tâm nhất, 25/30 (83.3%) giáo viên lựa chọn tiết học ôn nhận biết hình tròn,

vuông, chữ nhật, tam giác; 80.0% giáo viên lựa chọn tiết học phân biệt hình vuông với hình tam giác và giờ học phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung có 73.3% giáo viên lựa chọn. Đây là những tiết học được giáo viên quan tâm, lập kế hoạch và đưa vào dạy trẻ, trong đó tiết phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung ít được lựa chọn hơn các tiết học khác vì giáo viên thấy trẻ khó đạt được mục tiêu đề ra nên ít đưa vào kế hoạch giảng dạy. Tiết học làm quen với toán về nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật có 7/30 số giáo viên (chiếm 26,7%) lựa chọn, nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ. Các giáo viên đều quan tâm lựa chọn hình thức hình thành biểu tượng về các hình hình học mà ít quan tâm đến hình thức hình thành biểu tượng về các khối. Giáo viên trường mầm non Ninh Khánh cho biết: "có chú ý đến hình thành biểu tượng các khối cho trẻ nhưng không tổ chức trong giờ học làm quen với toán mà tích hợp trong giờ khám phá khoa học "một số đồ dùng gia đình", trong đó giáo viên đàm thoại, hỏi trẻ "Thân phích có dạng khối gì?, Tủ lạnh có dạng khối gì?...". Và có 23,3 % giáo viên lựa chọn lập kế hoạch hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ.

Từ bảng số liệu trên cho thấy, giáo viên đã cơ bản đảm bảo việc lập kế hoạch nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi trong các giờ học toán cũng như trong các giờ học khác. Điều đó cho thấy các giáo viên rất quan tâm đến việc hình thành BTHD cho trẻ.

#### *2.6.2.2. Ưu nhược điểm của các giờ hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi*

* Ưu điểm:

Giờ hoạt động làm quen với toán đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành các biểu tượng toán học cho trẻ 4 – 5 tuổi, bên cạnh đó, còn có tác dụng hình thành ở trẻ những khả năng tìm tòi, quan sát... thúc đẩy sự phát triển tư duy, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi ngoài ra còn góp phần phát triển ở trẻ tính cảm nhận, làm tăng độ nhạy của các giác quan cùng với quá trình tích lũy kinh nghiệm của trẻ về biểu tượng hình dạng một cách chính xác hơn. Giờ hoạt động Làm quen với toán

nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi một cách có mục đích, có kế hoạch từ đó hiệu quả hình thành biểu tượng hình dạng sẽ tốt hơn. Bên cạnh đó, giờ hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi không chỉ có vai trò lơn trong việc hình thành BTHD cho trẻ mà còn góp phần hình thành ở trẻ những kỹ năng nhận biết, như: kĩ năng đếm, so sánh số lượng (trẻ đếm số cạnh của hình tam giác, hình chữ nhật, hình vuông sau đó so sánh số cạnh của các hình; đếm các mặt của khối vuông và khối chữ nhật), so sánh kích thước, kỹ năng đo lường (trẻ thực hiện được kĩ năng so sánh chiều dài các cạnh của hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật để nhận ra hình tam giác có 3 cạnh không bằng nhau, hoặc hình tam giác có 3 cạnh bằng nhau; hình vuông có 4 cnạh bằng nhau, hình chữ nhật có 2 cạnh ngắn bằng nhau và 2 cạnh dài bằng nhau... Vì vây, việc việc tổ chức giờ hoạt động Làm quen với toán dưới sự hướng dẫn của giáo viên một cách đúng lúc và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi trẻ đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển trí tuệ cho trẻ nói chung và nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi nói riêng.

Ngoài ra, Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi còn góp phần phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Trong quá trình tham gia các hoạt động làm quen với toán trẻ nắm được các thuật ngữ toán học, như các hình học học phẳng (hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác) và các hình khối (khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật), các cạnh, các góc, lăn được, không lăn được, đường bao cong, đường bao thẳng,..... Việc dạy trẻ phản ánh các dấu hiệu toán học và mối quan hệ toán học bằng lời nói có tác dụng phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ.

Hơn nữa, trên giờ học việc giải quyết các nhiệm vụ dạy học luôn gắn bó chặt chẽ với việc giải quyết các nhiệm vụ giáo dục: dạy trẻ trở nên có tổ chức, có kỷ luật, biết chú ý lắng nghe và ghi nhớ, tích cực và độc lập giải quyết nhiệm vụ được giao đúng thời gian quy định, qua đó giáo dục trẻ trở nên có định hướng, có trách nhiệm và có tổ chức.

* Nhược điểm:

Việc tổ chức Giờ hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi nếu việc lập kế hoạch hoạt động không được đầu tư thời gian, trí tuệ, công sức thì sẽ có thể dẫn đến tình trạng giờ học khô cứng, lặp lại, các biện pháp sử dụng không hợp lý sẽ tạo cho trẻ nhàm chán, không hứng thú từ đó việc hình thành biểu tượng hình cho trẻ sẽ bị ảnh hưởng về hiệu quả của việc hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ. Việc không chuẩn bị chu đáo về lập kế hoạch còn có thể dẫn đến dạy sai kiến thức và thiếu kiến thức cho trẻ, tiến trình dạy học có thể bị đảo lôn....

***2.6.2.3. Những khó khăn và thuận lợi khi tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi***

Qua trao đổi với giáo viên MN, hầu hết họ đều cho rằng có những khó khăn xuất phát từ lí do khách quan đó là số lượng trẻ trong lớp quá đông đa số trên 40 trẻ và trên 50 trẻ mà giờ học toán yêu cầu mỗi trẻ phải có một bộ đồ dùng vì vậy xảy ra tình trạng thiếu đồ dùng, đồ chơi, học liệu cho trẻ hoạt động. Đặc trưng của giờ hoạt động Làm quen với toán đó là biểu tượng về toán trừu tượng nếu như trẻ không được thao tác trực tiếp trên đối tượng, bên cạnh đó đồ dùng, đồ chơi phải luôn thay đổi để phù hợp với nội dung dạy trẻ, phù hợp từng chủ đề, đáp ứng được những trò chơi mới lạ, hấp dẫn. Để đảm bảo được những điều đó đòi hỏi giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian, công sức thậm chí cả kinh tế. Số lượng trẻ đông còn dẫn đến không gian hoạt động của trẻ trật hẹp đó cũng là khó khăn để cho trẻ thực hành, trải nghiệm.

Bên cạnh đó còn có lí do chủ quan, do bận nhiều công việc nên giáo viên chưa thực sự đầu tư cho việc lập kế hoạch, thiết kế môi trường, đầu tư tạo cho giờ học thực sự thoải mái, hứng thú cho trẻ mà giáo viên chủ yếu truyền đạt thông tin một cách máy móc, ít quan tâm đến việc phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của trẻ vì thế trẻ học một cách thụ động, thường ít hứng thú, nội dung các hoạt động cho trẻ làm quen với toán thường đơn điệu, nghèo nàn nhiều khi không phù hợp với khả năng của trẻ, không phát triển được năng lực cá nhân.

Việc tổ chức giờ học toán của giáo viên đều phụ thuộc vào tài liệu hướng dẫn và bài học có sẵn, đơn điệu, lặp đi lặp lại, không gây được hứng thú và khả năng nhận thức của trẻ. Giáo viên chưa coi trọng đúng vai trò của hoạt động vui chơi mà trọng tâm là trò chơi học tập, và hoạt động tìm tòi bằng các giác quan. Cách tổ chức mang tình phổ thông hóa với mục đích cung cấp kiến thức, chú trọng tới kết quả hơn là quá trình, trẻ buộc phải chấp nhận và bị áp đặt kiến thức. Hình thức tổ chức dạy học còn chưa phong phú, chủ yếu coi trọng hình thức giờ học toán, chưa chú ý hình thức dạy trẻ mọi lúc mọi nơi.

***2.6.2.4. Những biện pháp giáo viên đã sử dụng trong việc tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi***

**Bảng 2.5. Biện pháp hoạt động LQVT nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi**

| TT | Biện pháp | SL | % |
|---|---|---|---|
| 1 | Sử dụng bài tập tái tạo | 11 | 36.7 |
| 2 | Sử dụng bài tập sáng tạo | 21 | 70.0 |
| 3 | Khảo sát đường bao, kích cỡ cạnh của các hình | 8 | 26.7 |
| 4 | Sử dụng mẫu hình/khối có màu sắc, kích thước, kiểu dáng đa dạng cho trẻ làm quen | 26 | 86.7 |
| 5 | Sử dụng phép đếm giúp trẻ nhận biết đặc điểm hình | 25 | 83.3 |
| 6 | Tạo hình hình học bằng các hoạt động nghệ thuật: vẽ, nặn, cắt dán, xếp... | 27 | 90.0 |
| 7 | Sử dụng trò chơi học tập | 29 | 96.7 |
| 8 | Nhận diện hình dạng các đối tượng ở môi trường xung quanh | 30 | 100 |
| 9 | Biện pháp khác: | 0 | 0 |

Từ bảng 2.5 có thể thấy giáo viên đã sử dụng đa dạng các biện pháp nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi. Biện pháp được tất cả các giáo viên lựa chọn là biện pháp nhận diện hình dạng các đối tượng ở môi trường xung quanh (100%), biện pháp sử dụng trò chơi học tập (96.7%) và tạo hình hình học bằng

các hoạt động nghệ thuật: vẽ, nặn, cắt dán, xếp...(90%). Qua quan sát thực tế và nghiên cứu giáo án của giáo viên trong việc tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi chúng tôi thấy giáo viên mầm non có quan tâm cho trẻ tìm các đồ vật có trong môi trường xung quanh có hình dạng giống với các hình hình học. Ví dụ dạy bài "phân biệt hình tam giác, hình vuông" cô cho trẻ tìm cờ dây và hỏi trẻ lá cờ giống hình gì? (hình tam giác), mặt bẳng có dạng hình gì? (hình vuông)... nhưng các đối tượng trong môi trường xung quanh không có sự đổi mới, không phong phú, lặp lại dẫn đến trẻ quen thuộc với các đối tượng đó. Theo quan sát các tiết toán, tất cả GV đã sử dụng trò chơi học tập để hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ như "ai nhanh hơn", "ghép hình", "nghe tinh, đoán giỏi", "về đúng nhà" .... tuy nhiên các trò chơi này GV sử dụng thiếu hợp lý đó là chưa xen kẽ trò chơi động với trò chơi tĩnh, GV chưa sáng tạo các trò chơi mới mà sử dụng nhiều lần từ tên trò chơi đến cách chơi, và chưa quan tâm thay đổi đồ dùng đồ chơi khác để hấp dẫn, lôi cuốn trẻ. Trong quá trình tổ chức đôi lúc còn nhầm lẫn giữa cách chơi và luật chơi. Biện pháp tạo hình bằng các hoạt động nghệ thuật: vẽ, nặn, cắt dán, xếp... được giáo viên có sử dụng trong các hoạt động tạo hình: Ví dụ "vẽ đàn gà" giáo viên củng cố cho trẻ về hình dạng: đầu gà vẽ bằng hình tròn nhỏ, mình gà vẽ bằng hình tròn to, mỏ gà vẽ bằng hình tam giác; nặn "con lật đật" củng cố về khối cầu, xoay tròn thành khối cầu nhỏ thành đầu lật đật, xoay tròn thành khối cầu to để làm mình con lật đật.... nhưng rất ít quan tâm sử dụng biện pháp này trong giờ hoạt động LQVT.

Ngoài ra, giáo viên còn sử dụng biện pháp Sử dụng phép đếm giúp trẻ nhận biết đặc điểm hình, sử dụng mẫu hình/ khối có màu sắc, kích thước, kiểu dáng đa dạng cho trẻ làm quen chiếm tỷ lệ từ 83,3% – 86,7%. Sử dụng bài tập sáng tạo (70%) nhiều hơn bài tập tái tạo (36.7%) và chỉ có 26,7% giáo viên sử dụng biện pháp khảo sát đường bao, kích cỡ cạnh của các hình trong khi đây lại là một biện pháp giúp trẻ nhận thức về hình chính xác hơn.

### 2.6.3. Thực trạng mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi

#### *2.6.3.1. Đánh giá thực trạng mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác*

Bảng 2.6. So sánh thực trạng mức độ nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác của trẻ 4-5 tuổi ở 2 trường mầm non

| Mức / Trường | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Tân Thành | 8 | 32 | 11 | 44 | 6 | 24 | 0 | 0 | 0 | 0 | 7,0 | 1,0 |
| Ninh Khánh | 3 | 12 | 17 | 68 | 5 | 20 | 0 | 0 | 0 | 0 | 6,9 | 0,6 |

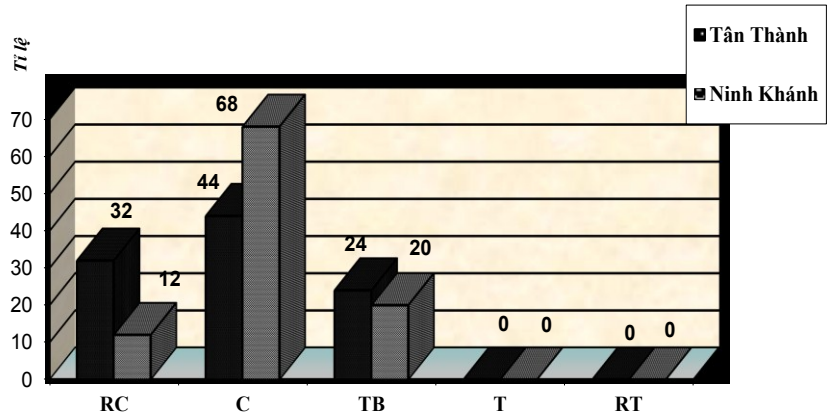


Biểu 2.1. So sánh thực trạng mức độ nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác của trẻ 4-5 tuổi ở 2 trường mầm non

Xét theo điểm trung bình, nhóm trẻ ở Tân Thành đạt 7,0 điểm, cao hơn nhóm trẻ Ninh Khánh là 0,1 điểm, đều ở mức rất cao theo thang đánh giá, sự chênh lệch về điểm trung bình giữa hai nhóm không đáng kể. Cả hai nhóm đều tìm đúng, gần đủ hết các hình tròn, vuông có kích cỡ, màu sắc khác nhau, đều đạt từ 1,9 đến 2,0 điểm. Việc xác định hình tam giác ở 2 nhóm có kết quả như nhau, thấp hơn xác định hình vuông và hình tròn. Riêng hình chữ nhật, cả hai nhóm đều đạt kết quả thấp nhất, trong đó nhóm trẻ Tân Thành cao hơn nhóm trẻ Ninh Khánh 0,3 điểm.

Xét theo bảng xếp loại, nhóm trẻ Tân Thành có mức rất cao hơn 2,7 lần so với nhóm trẻ Ninh Khánh nhưng mức cao lại ít hơn nhóm trẻ Ninh Khánh là

0,65 lần. Mức trung bình của 2 nhóm tương đương nhau, chênh 1 trẻ. Cả hai nhóm đều không có trẻ nào đạt mức thấp và rất thấp trong tiêu chí này.

***b) Đánh giá mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao***

Bảng 2.7. So sánh mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Trường | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Tân Thành | 1 | 4 | 1 | 4 | 7 | 28 | 14 | 56 | 2 | 8 | 4,7 | 1,2 |
| Ninh Khánh | 2 | 8 | 3 | 12 | 9 | 36 | 10 | 40 | 1 | 4 | 5,1 | 1,3 |

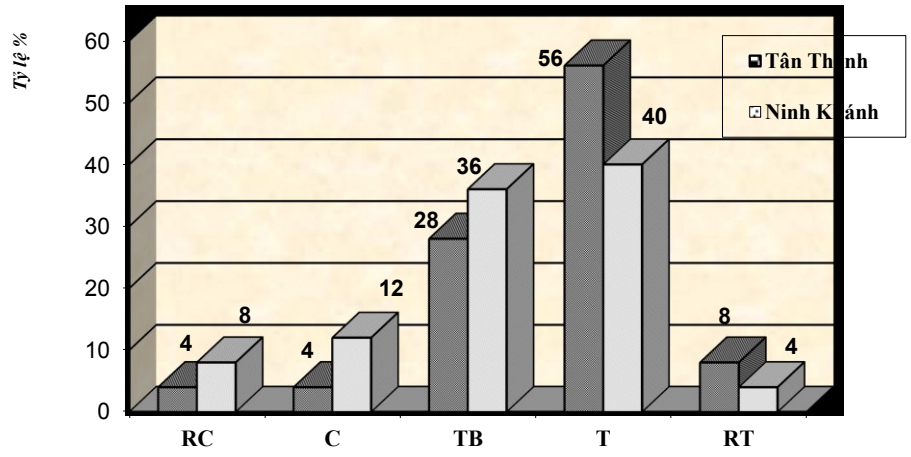


Biểu 2.2. So sánh mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm sau thực nghiệm

Kết quả khảo sátcho thấy trẻ Tân Thành có điểm trung bình ở mức thấp cận trung bình, ít hơn nhóm trẻ Ninh Khánh là 0,4 điểm. Độ chênh lệch điểm giữa các trẻ ở hai nhóm đều cau và tương đương nhau. Như vậy, mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của trẻ nhóm Ninh Khánh cao hơn, ở mức trung bình. Cụ thể: Trẻ nhóm Ninh Khánh chọn hình theo tên gọi; sờ đường bao và lăn hình, nêu đặc điểm về đường bao của hình và nêu sự khác nhau của các hình đạt mức cao (1,9/2,5 điểm) trong khi đó nhóm trẻ Tân Thành có kết quả thấp hơn và giảm dần. Chỉ báo cuối của tiêu chí này cả hai

nhóm trẻ đều đạt kết quả thấp, dưới mức trung bình theo thang đánh giá. Độ lệch chuẩn của cả hai nhóm đều cao và gần như nhau.

Kết quả phân loại cũng cho thấy sự hạn chế về mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm trẻ, trẻ ở cả hai trường đều có dạng biểu đồ lệch phải, mức rất thấp và thấp nhiều hơn mức cao và rất cao, trong đó đa số trẻ đạt mức thấp.

***c) Đánh giá mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác***

Bảng 2.8. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Trường | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Tân Thành | 4 | 16 | 9 | 36 | 9 | 36 | 3 | 12 | 0 | 0 | 6,3 | 1,3 |
| Ninh Khánh | 5 | 20 | 8 | 32 | 7 | 28 | 4 | 16 | 0 | 0 | 6,4 | 1,7 |

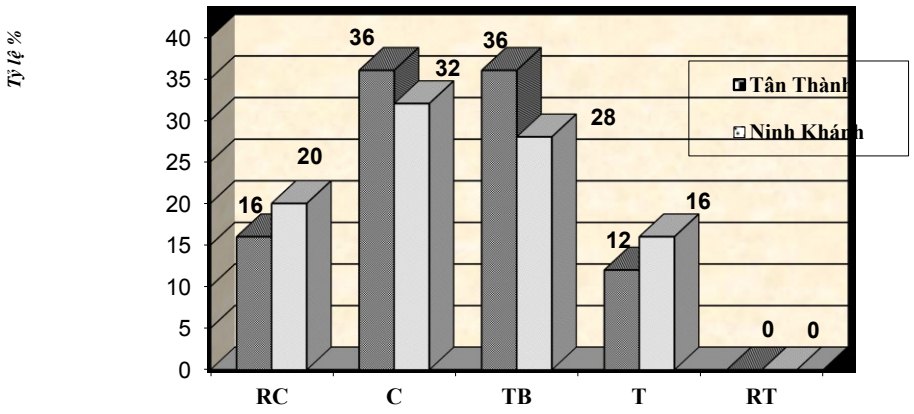


Biểu 2.3. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm

Mức độ phân biệt hình vuông với hình tam giác của trẻ đều tương đương nhau ở mức trung bình cận cao. Sự chênh lệch điểm của trẻ ở Tân Thành nhỏ hơn trẻ Ninh Khánh là 0,4 điểm. Trẻ xếp hình vuông, hình tam giác chưa đúng kĩ thuật, nhưng gọi được tên hình; đếm số que tính/cạnh của mỗi hình, nêu kết quả đếm. Tuy vậy, trẻ còn hạn chế trong việc phân biệt chiều dài các que tính xếp từng hình, nêu kết quả so sánh. Chỉ báo phân biệt hình vuông và hình tam

giác của cả hai nhóm đều đạt kết quả thấp nhất trong tiêu chí này, cả hai nhóm đều chỉ đạt điểm trung bình chung dưới 1 điểm.

Cả 2 nhóm đều có biểu đồ mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác theo dạng hình chuông, trong đó trẻ Tân Thành có mức cao và trung bình nhiều hơn trẻ ở Ninh Khánh.

***d) Đánh giá mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật***

Bảng 2.9. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Trường | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Tân Thành | 7 | 28 | 5 | 20 | 11 | 44 | 2 | 8 | 0 | 0 | 6,4 | 1,6 |
| Ninh Khánh | 4 | 16 | 7 | 28 | 10 | 40 | 4 | 16 | 0 | 0 | 6,2 | 1,4 |

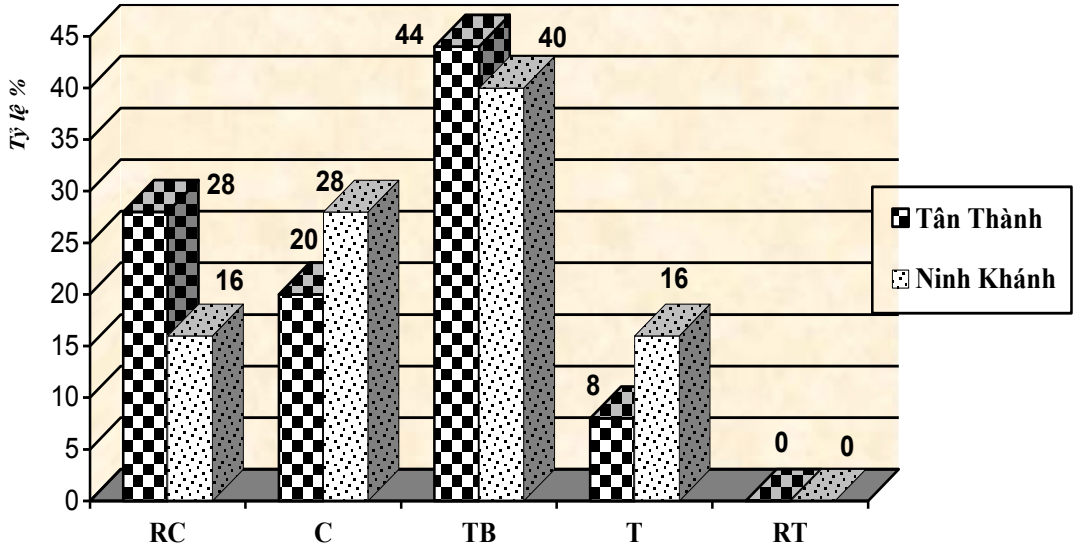


Biểu 2.4. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm

Tính theo điểm trung bình của tiêu chí đánh giá này, trẻ cả 2 nhóm đều đạt mức trung bình theo thang đánh giá, nhóm Tân Thành cao hơn nhóm Ninh Khánh là 0,2 điểm. Trẻ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật còn hạn chế do chưa quen kĩ năng so sánh chiều dài các cạnh của mỗi hình. Trẻ xếp hình vuông, hình chữ nhật theo mẫu chưa đúng kĩ thuật nhưng gọi tên hình đúng; đếm số que tính/cạnh của mỗi hình, nêu kết quả đếm tương đối tốt. Khả năng phân biệt que tính xếp từng hình, nêu kết quả của hai nhóm gần như nhau, kém hơn hai chỉ

báo đầu. Khả năng phân biệt 2 hình; chọn hình theo tên gọi, nêu đặc điểm từng hình của hai nhóm đều hạn chế, chỉ đạt xấp xỉ 1 điểm.

Nhóm trẻ Tân Thành tuy có mức rất cao nhiều hơn nhưng mức cao ít hơn nhóm Ninh Khánh, mức thấp ít hơn nhóm NInh Khánh. Cả hai nhóm đều có phần lớn số trẻ đạt mức trung bình.

***e) Đánh giá mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật***

Bảng 2.10. So sánh mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Trường | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Tân Thành | 4 | 16 | 6 | 24 | 2 | 8 | 12 | 48 | 1 | 4 | 5,6 | 1,7 |
| Ninh Khánh | 0 | 0 | 7 | 28 | 11 | 44 | 7 | 28 | 0 | 0 | 5,3 | 1,2 |

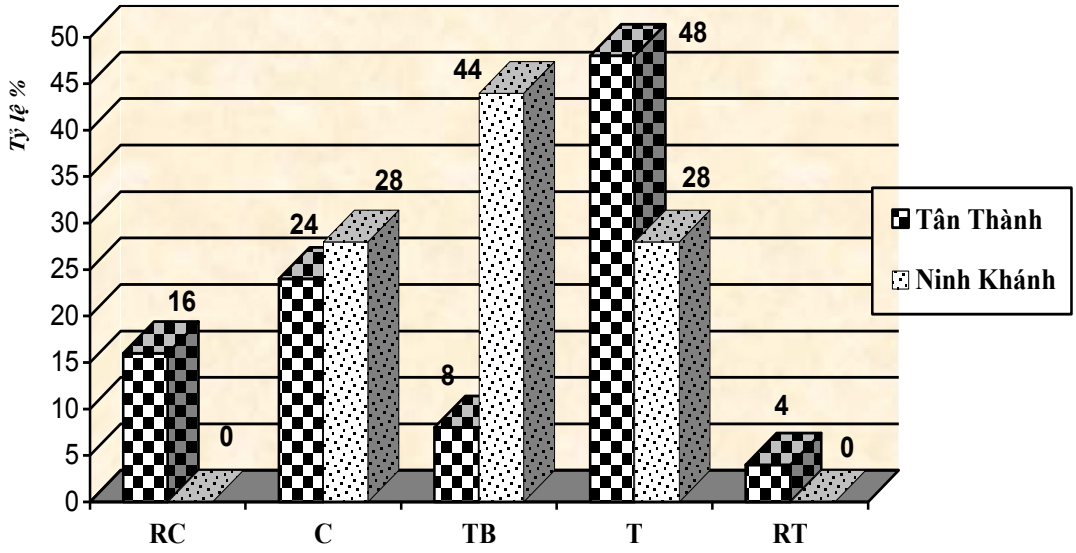


Bảng 2.5. So sánh mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm

Xét theo điểm trung bình, cả 2 nhóm trẻ đều đạt mức trung bình theo thang đánh giá, độ lệch chuẩn của trẻ Tân Thành cao hơn trẻ Ninh Khánh là 0,5 điểm. Trẻ nói/tìm khối cầu có các kích cỡ, màu sắc khác nhau tốt hơn các khối khác. Việc nhớ và nhận biết khối chữ nhật hạn chế nhất trong tất cả các khối.

Cả hai nhóm đều có dạng biểu đồ lệch phải, tuy nhiên nhóm trẻ ở Tân Thành có số trẻ mức rất cao nhiều hơn số trẻ mức rất thấp gấp 4 lần.

### *2.6.3.6. Đánh giá thực trạng mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi*

Bảng 2.11. So sánh thực trạng mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi

| Mức / Trường | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Tân Thành | 2 | 10 | 6 | 30 | 10 | 50 | 7 | 35 | 0 | 0 | 30,02 | 5,60 |
| Ninh Khánh | 2 | 10 | 7 | 35 | 9 | 45 | 7 | 35 | 0 | 0 | 30,01 | 5,07 |

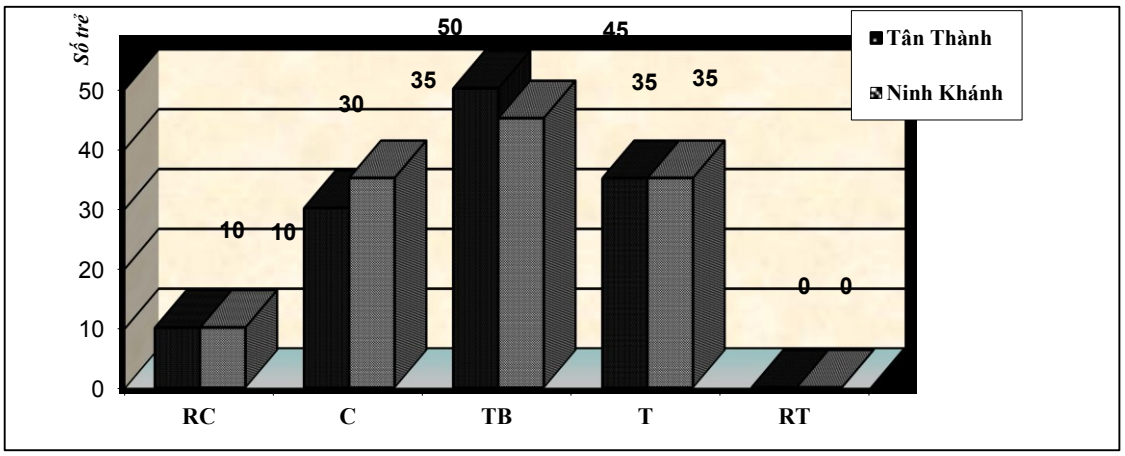


Biểu 2.6. So sánh thực trạng mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi

Kết quả khảo sát cho thấy trẻ ở hai trường có mức hình thành BTHD tương tự như trẻ ở trường Ninh Khánh, cả hai nhóm trẻ đều đạt mức trung bình cận cao theo thang đánh giá. Độ lệch chuẩn điểm của trẻ ở mỗi nhóm còn rất cao và tương đương như nhau.

## 2.7. NGUYÊN NHÂN CỦA THỰC TRẠNG

### 2.7.1. Nguyên nhân khách quan

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy mức độ hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ 4 – 5 tuổi có những hạn chế nhất định do các nguyên nhân khách quan sau:

* Xuất phát từ giáo viên và trẻ:

Số lượng trẻ trong lớp quá đông nên giáo viên khó quan tâm hết được cho tất cả các trẻ. Một số trẻ có khả năng tiếp thu chậm, sự tập trung, chú ý kém,

nhút nhát, không tích cực hạot động, giáo viên không thể bao quát hết để kịp thời hướng dẫn, có lúc trẻ tự mày mò, thực hiện các thao tác không chính xác dẫn đến trẻ hiểu sai kiến thức.

Giáo viên có nhiều áp lực từ các cuộc thi, làm đồ dùng đồ chơi, hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách.... nên việc thực hiện chương trình chưa được thực hiện thường xuyên.

* Về cơ sở vật chất:

Tình trạng thiếu đồ dùng, đồ chơi trong tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ diễn ra phổ biến do đồ dùng bị mất, hỏng, không đảm bảo về thẩm mĩ, sự đa dạng. Bên cạnh đó, đồ dùng, học liệu còn chưa phù hợp với chủ đề, nội dung giờ dạy.

Không gian lớp chật do trẻ đông từ đó ảnh hưởng đến việc tổ chức các trò chơi cũng như khó khăn trong việc xây dựng, thiết kế các mô hình dạy học phong phú

Một số trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi lâu năm đã xuống cấp thậm chí hỏng như bộ các hình học làm bằng bìa cứng nên dễ bị hỏng, rách thiếu hấp dẫn đối với trẻ.

### 2.7.2. Nguyên nhân chủ quan

- Giáo viên mầm non chưa nắm đầy đủ các loại tiết trong hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi, còn chưa chú trọng vào tiết phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung cũng như không lập kế hoạch giúp trẻ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.

- Giáo viên chưa nắm vững đặc điểm tâm sinh lý của trẻ nên một số hoạt động trẻ chưa được trực quan với đối tượng nên một số trẻ chưa được xếp hình từ các que tính, chưa biết cách so sánh chiều dài của các que tính/ các cạnh của hình; sờ và lăn hình chưa đúng kỹ thuật,…ảnh hưởng đến việc tiếp nhận kiến thức về hình dạng của trẻ

- Một số giáo viên còn chưa chủ động tìm tòi, sáng tạo, đổi mới các hình thức, phương tiện trong quá trình tổ chức các hoạt động dẫn đến cảm giác rập khuôn, nhàm chán.

## 2.8. MỘT SỐ BIỆN PHÁP HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI

***Biện pháp 1:*** **Sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi**

*a) Mục đích*

Sử dụng TCHT nhằm củng cố, bổ sung, phát triển tri thức về các BTHD, từ đó rèn luyện các kĩ năng nhận biết, khảo sát, phân loại, phân biệt hình, khối cho trẻ 4-5 tuổi. Ngoài ra, việc sử dụng TCHT trong quá trình dạy trẻ ĐHTG cũng góp phần rèn cho trẻ tính kỷ luật, chính xác, nhanh nhẹn, độc lập, sáng tạo, biết sử dụng HD hợp lý để giải quyết nhiệm vụ chơi; tạo động cơ tích cực và tăng hứng thú, cảm xúc cho trẻ trong quá trình giải quyết nhiệm vụ nhận thức để phát triển BTHD cho trẻ.

*b) Ý nghĩa*

TCHT được coi như là một dạng hoạt động thực hành, phù hợp với hoạt động chủ đạo của trẻ MG là hoạt động vui chơi, với cách thức học bằng chơi của trẻ. Nó khơi gợi và duy trì hứng thú cho trẻ, giúp trẻ có tâm thế phấn khởi, thoải mái thi tham gia hoạt động nhận thức, nhờ đó mà hiệu quả nhận thức được nâng cao mà không gây cảm giác nhàm chán, mệt mỏi cho trẻ.

Trong quá trình chơi, trẻ thực hiện các hành động chơi, giải quyết nhiệm vụ chơi như nhận biết các đặc điểm của HD và vận dụng chúng vào các hoạt động trong ngày của trẻ... Để giải quyết nhiệm vụ chơi, trẻ phải sử dụng các giác quan, ngôn ngữ, phải tự phân tích tổng hợp, phân loại, so sánh, khái quát hoá những thông tin được tiếp nhận. Trên cơ sở đó, những phẩm chất trí tuệ cần thiết cho trẻ được hình thành như sự nhanh trí, tính linh hoạt, sáng tạo, kiên trì...

Các trò chơi hình thành BTHD có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự phát triển hứng thú và kỹ năng nhận thức của trẻ 4-5 tuổi, nó giải quyết được nhiệm vụ nhận thức dưới hình thức chơi hấp dẫn. Khi giải quyết nhiệm vụ này

đòi hỏi trẻ phải huy động trí óc làm việc thực sự, cố gắng khắc phục khó khăn để hoàn thành nhanh chóng, hiệu quả nhiệm vụ được giao, nó vừa thoả mãn nhu cầu chơi, thoả mãn nhu cầu nhận thức nên nó mang lại niềm vui sướng, sự thoả mãn, giúp trẻ phát hiện ra những khả năng của mình đồng thời tạo điều kiện cho mầm mống sáng tạo của trẻ được phát triển.

*c) Nội dung*

- Những trò chơi tái tạo: tìm và nói tên, đặc điểm của hình, khối.

+ Trò chơi tĩnh: Ví dụ các trò chơi *Rung chuông vàng, Xếp hình, Cờ lúa ngô, Bé là kiến trúc sư, Đội nào nhanh nhất, Ai nhanh nhất, Xếp gara xe ô tô, Bingo, Tìm hình thừa và xếp lại theo mẫu…*

+ Trò chơi động: Ví dụ các trò chơi *Xúc xắc bật ô, Khúc côn cầu, Phân loại khối, Sắp mâm cỗ, Cái túi kì lạ…*

- Những trò chơi sáng tạo: tạo ra hình, khối theo yêu cầu hoặc theo ý thích.

+ Trò chơi tĩnh: Ví dụ các trò chơi *Dây chun ảo thuật, Bé làm thợ bánh, Tạo hình trên cát,...*

+ Trò chơi động: Ví dụ các trò chơi *Sợi len kì lạ, Viên phấn thông minh...* (Phụ lục 4).

*d) Cách thức tiến hành*

Tổ chức các TCHT, GV cần sử dụng kết hợp các phương pháp dạy học trực quan, dùng lời nói và thực hành để hướng dẫn các trẻ chơi tạo cho trẻ hứng thú và niềm say mê khám phá thế giới hình dạng thông qua việc thực hiện nhiệm vụ chơi, hành động chơi.

GV phải là người khởi xướng và tham gia chơi cùng trẻ, hướng dẫn trẻ cách chơi, luật chơi, cách đánh giá trò chơi. Trên cơ sở kết hợp các biện pháp dùng lời nói (trao đổi, sử dụng hệ thống các câu hỏi, lời đề nghị, giảng giải, hướng dẫn, nhận xét...) với các biện pháp trực quan (cho trẻ quan sát các đồ vật, đồ chơi, con vật, tranh ảnh... và các hành động mẫu) nhằm giúp trẻ dễ dàng nắm được các dấu hiệu HD mà trẻ cần xác định cũng như trình tự các thao tác trong hành động mẫu để trẻ

có thể dễ dàng tái hiện lại chúng và tích cực sử dụng các hành động đó vào trong trò chơi nhằm thực hiện nhiệm vụ chơi...

Sử dụng TCHT nhằm hình thành BTHD thường được tổ chức theo các bước sau:

**- Bước 1: Giới thiệu trò chơi**

Nói tên trò chơi, gợi cho trẻ hình dung những trò chơi đã biết. Có hai cách giới thiệu tên trò chơi là giới thiệu trực tiếp và giới thiệu gián tiếp.

Giới thiệu trực tiếp: GV nêu ra ngay tên trò chơi cho trẻ biết. Tuy nhiên cách này không kích thích được trí tò mò và sự suy nghĩ của trẻ. Cách này nhanh gọn nhưng ít hây hứng thú cho trẻ.

Giới thiệu gián tiếp: GV sử dụng những câu đố, những lời kể, những tình huống để dẫn dắt trẻ đến với trò chơi. Cách này sẽ kích thích được hứng thú và tính tích cực của trẻ nhưng dễ mất nhiều thời gian.

Với những trò chơi cũ, GV có thể mô tả lại một vài hành động chơi và yêu cầu trẻ nhớ tên trò chơi.

**- Bước 2: Giới thiệu nhiệm vụ chơi**

Có hai cách giới thiệu nhiệm vụ chơi cho trẻ.

+ Có thể đưa ra cho trẻ từng phần của  nhiệm vụ và trình tự hành động để đi đến giải quyết một nhiệm vụ cụ thể trong tổng thể. Cách này có thể giúp trẻ thành công trong nhiệm vụ tương đối phức tạp, song trẻ thực hiện một cách máy móc.

+ Giao cho trẻ toàn bộ nhiệm vụ, gợi ý có thể sử dụng nhiều phương thức hành động khác nhau, khuyến khích sáng kiến của trẻ. Cách này tạo điều kiện cho trẻ tự do hành động theo suy nghĩ của mình nên nó thúc đẩy trí thông minh của trẻ phát triển.

**- Bước 3: Phổ biến cách chơi, luật chơi**

Phổ biến cách chơi, luật chơi với những trò chơi mới, những trò chơi trẻ đã biết GV nên yêu cầu trẻ trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi.

Việc làm mẫu cũng cần lưu ý: Cô làm mẫu rồi giải thích ngắn gọn cách chơi, có thể cho 1 vài nhóm chơi thử, sau đó trẻ tiến hành hoặc trẻ làm mẫu một vài lần, cô và các bạn nhận xét rồi trẻ tiến hành chơi.

**- Bước 4: Tổ chức quá trình chơi của trẻ**

Hiệu lệnh của cô rõ ràng, dứt khoát để trẻ thực hiện chơi. cô cùng trẻ phân chia nhóm chơi tuỳ vào điều kiện chơi và số lượng trẻ. Khi tham gia chơi cùng trẻ, GV là người điều khiển trò chơi cho trẻ, cần ủng hộ sự cố gắng, khuyến khích sự thành công của trẻ. Đối với trẻ 4-5 tuổi, GV có thể không trực tiếp tham gia vào trò chơi mà chỉ động viên trẻ đứng ra tổ chức trò chơi, chỉ đạo các bạn cùng chơi. Các TCHT thường có chủ trò, vì thế GV gợi ý trẻ tự đứng ra làm chủ trò hay tự lựa chọn chủ trò của trò chơi. Trẻ là chủ trò sẽ tổ chức trò chơi, phổ biến luật chơi, thậm chí đổi luật chơi để tăng sức hấp dẫn cho trò chơi. Chủ trò còn là người kích thích, cổ vũ, điều khiển tốc độ chơi làm cho trò chơi trở nên sôi động hơn.

GV bao quát hoạt động chơi, kịp thời sửa sai, nhắc nhở giúp trẻ chơi đúng và tích cực vận dụng những hiểu biết vào trò chơi, khuyến khích sự sáng tạo trong khi chơi. Nên tổ chức dưới dạng thi đua cho các nhóm cùng nỗ lực, tích cực.

Trong quá trình trẻ chơi, GV cũng cần duy trì một tốc độ chơi phù hợp. Nếu tốc độ chậm sẽ kéo dài quá trình chơi, dễ làm trẻ chán nản. Nhưng nếu tốc độ quá nhanh sẽ thúc giục trẻ phải vội vàng, hấp tấp, dễ xảy ra va chạm, mệt mỏi. Tốc độ chơi hợp lý sẽ đảm bảo cho cuộc chơi thêm hứng thú, vui vẻ.

Khi trẻ đã biết chơi, GV nên khuyến khích trẻ tự chơi tiếp, khuyến khích trẻ tự tổ chức trò chơi bằng việc thu hút trẻ vào các trò chơi, gợi ý cho trẻ những trò chơi mà trẻ yêu thích, gợi ý cho trẻ chọn vai chơi, bạn chơi, đồ chơi và tự đánh giá.

Sau mỗi lần chơi, cho trẻ nhận xét, cô khái quát khen ngợi kịp thời.

Nếu trẻ chơi sai luật, yêu cầu nhắc lại và thực hiện đúng. Nếu trẻ đó chưa làm được thì cho trẻ khác gợi ý, giúp đỡ trẻ chơi đúng và hiểu đúng luật chơi… để phát huy tính tích cực của trẻ.

GV cần chú ý giáo dục cho trẻ thái độ thân thiện với bạn bè trong khi chơi, lòng ham muốn thực hiện tốt nhiệm vụ chơi nhưng tuyệt đối không được cười nhạo bạn thua cuộc, đồng thời dạy trẻ vui mừng trước thành tích của bạn,

giải quyết những cãi cọ một cách công bằng... Cần tạo niềm tin và cơ hội cho trẻ thua cuộc được làm lại.

GV vừa là người chơi cùng trẻ, vừa là người tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi. Khi trẻ đã biết chơi, GV gợi ý để trẻ tự chơi tiếp. GV có thể tổ chức trò chơi lặp lại vài lần tuỳ vào hứng thú và mức độ phát triển BTHD của trẻ. Khi nhận thấy trò chơi không còn hấp dẫn đối với trẻ, GV cần dẫn dắt trẻ chuyển sang hoạt động khác.

**- Bước 5: Đánh giá kết quả chơi**

TCHT không chỉ là một hoạt động vui chơi giải trí mà còn là một phương pháp, biện pháp dạy học. Vì vậy khi kết thúc trò chơi, GV cần đánh giá kết quả thực hiện hành động chơi, luật chơi, nhiệm vụ chơi, các mối quan hệ trong khi chơi. GV có thể sử dụng các biện pháp dạy học khác nhau để hướng sự chú ý của trẻ vào các dấu hiệu và mối quan hệ toán học có trong các trò chơi đó. Cho trẻ nhận xét hoạt động chơi, kết quả chơi của mỗi cá nhân hoặc nhóm, sau đó GV nhận xét, góp ý, khen ngợi trẻ…

GV cần lập bảng theo dõi kết quả thực hiện các nhiệm vụ chơi của từng tổ. Ghi rõ số trẻ thực hiện được và chưa thực hiện được ở từng phần chơi. Trên cơ sở đó, GV có thể tiếp tục thiết kế và đa dạng hoá các trò chơi để ngày càng đáp ứng tốt hơn mục tiêu phát triển BTHD cho trẻ.

Khi đánh giá trò chơi, GV phải duy trì được niềm vui do trò chơi mang lại cho cả tập thể và cho từng nhóm trẻ. Việc đánh giá cần hướng vào cả tiến trình chơi và kết quả trò chơi, tức là phân tích xem trẻ chơi có đúng luật hay không, mức độ hứng thú và tích cực đến đâu, kết quả đạt được như thế nào. Đối với trẻ 4-5 tuổi, GV cần cho trẻ tập đưa ra những nhận xét kết quả chơi bằng các câu hỏi theo hướng gợi mở, dạy cho trẻ so sánh kết quả chơi của mình với của bạn, của các nhóm chơi khác nhau. Tạo cho trẻ tâm trạng phấn chấn chờ đón trò chơi tiếp theo.

*e) Điều kiện thực hiện*

- Các trò chơi phải phù hợp với chủ đề, hướng tới hình thành và phát triển BTHD cho trẻ 4-5 tuổi theo hướng tích hợp.

- Nội dung chơi, hành động chơi, luật chơi phải được tăng dần độ khó phù hợp với sự phát triển BTHD của trẻ.

- Lựa chọn trò chơi phải phù hợp với hình thức thực hiện (trên tiết học hay ngoài tiết học).

- Có đủ điều kiện không gian, thời gian, đồ dùng đồ chơi để thực hiện trò chơi.

- GV cần lựa chọn và thiết kế nhiều TCHT có nội dung dạy trẻ BTHD, sử dụng phù hợp mục đích GD [Luận văn ĐHTG của Thúy].

***Biện pháp 2:*** **Sử dụng truyện, thơ hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ**

*a) Mục đích*

Truyện, thơ có thể giúp trẻ nhận biết về các dấu hiệu, đặc điểm về đường bao, mặt bao... của hình dạng một cách nhẹ nhàng, hấp dẫn mà hiệu quả, đồng thời nó góp phần phát triển ngôn ngữ mạch lạc giúp trẻ 4-5 tuổi hình thành tư duy trừu tượng. Do vậy, GVMN cần sử dụng thơ truyện để hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.

*b) Ý nghĩa*

Thơ truyện giàu hình ảnh, nhạc điệu, vần điệu thật sinh động, hấp dẫn, lôi cuốn sự chú ý của trẻ. Nó giúp trẻ dễ dàng hình dung ra các âm thanh, hình ảnh... của sự vật, hiện tượng, nó phù hợp với kiểu tư duy trực quan hình tượng của trẻ 4-5 tuổi, với khả năng cảm nhận thế giới xung quanh bằng trực giác của trẻ.

Thơ truyện cho trẻ mần non thường hồn nhiên, ngây thơ phù hợp với bản tính của trẻ thơ, dễ làm rung động tâm hồn trẻ.

Việc sử dụng thơ truyện là việc làm cần thiết, có ý nghĩa giáo dục tích cực để hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.

*c) Nội dung*

* Những bài thơ, câu đố trong các tuyển tập thơ truyện, bài hát, câu đố... cho trẻ mầm non. Hiện nay, nguồn thơ, truyện phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ, giúp trẻ nhận biết hình dạng có rất ít, chủ yếu giúp trẻ nhận biết về hình tròn, ví dụ bài thơ Nặn đồ chơi (Định Hải) giúp trẻ nhận biết hình tròn qua hình

ảnh đôi mắt tròn xoe của chú mèo, quả thị và quả na dạng khối cầu; bài thơ Trăng ơi từ đâu đến (Trần Đăng Khoa) giúp trẻ nhớ lại, liên hệ hình ảnh trăng tròn với các sự vật hiện tượng xung quanh như quả chín, mắt cá, quả bóng...

Ngoài ra, có thể sử dụng một số câu đố như sau:

- Câu đố về đồ vật như đố về cái thước kẻ (hình chữ nhật, hình vuông, khối chữ nhật), cái phích (khối trụ), cái đồng hồ (hình tròn, hình vuông), cái bát (hình tròn)...

- Câu đố về hiện tượng tự nhiên như đố về trăng (tròn).

- Câu đố về thực vật như đố về quả nho (khối cầu), quả bưởi (khối cầu)...

* Một số bài vè, câu chuyện chúng tôi sáng tác giúp trẻ hình thành biểu tượng về hình dạng gồm: 1 bài hình tròn, 1 bài hình vuông, 2 bài hình tam giác, 1 bài hình chữ nhật, 2 bài khối cầu, 1 bài khối trụ, 1 bài khối vuông và 4 bài khối chữ nhật, 1 câu chuyện Lớp học vui vẻ giúp trẻ nhận biết và phân nhóm các hình học phẳng (Phụ lục 4).

*d) Cách thức tiến hành*

Việc sử dụng thơ truyện giúp trẻ 4-5 tuổi hình thành BTHD được tiến hành theo các bước sau:

**- Bước 1: Lựa chọn những bài thơ, câu chuyện, câu đố... phù hợp mục đích dạy trẻ BTHD**

Để sử dụng đúng mục đích dạy trẻ BTHD ở từng đề tài thì GV cần lựa chọn những bài thơ, câu chuyện, câu đố có nội dung phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, thông tin rõ ràng, cụ thể, dễ nhận biết về HD để cho trẻ làm quen. Có thể sắp xếp thơ truyện giúp trẻ hình thành NTHD theo những nhóm nội dung sau:

+ Những bài thơ, câu chuyện, câu đố giúp trẻ nhận biết hình 2D (hình học phẳng)

+ Những bài thơ, câu chuyện, câu đố giúp trẻ nhận biết hình 3D (khối).

**- Bước 2: Giúp trẻ nắm được các thông tin về hình dạng qua thơ, truyện.**

Mỗi bài thơ, câu chuyện, câu đố... có thể có 1 hoặc nhiều thông tin về HD. GV cần tận dụng những thông tin đó để dạy trẻ hình thành BTHD qua việc cho trẻ làm quen với thơ, truyện.

Để trẻ chú ý vào những câu, từ chỉ HD trong bài thơ, câu chuyện..., GV cần *nhấn giọng, đọc diễn cảm* những từ ngữ đó để thu hút sự chú ý của trẻ, khuyến khích trẻ nhắc lại nhiều lần những từ ngữ đó để giúp trẻ ghi nhớ tốt hơn đặc điểm của hình dạng.

Để trẻ hiểu rõ những thông tin đó, GV cần có *hệ thống câu hỏi* phù hợp và lời giải thích ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu giúp trẻ nắm được kiến thức. Câu hỏi để trẻ phát triển nhận thức về BTTG không hoàn toàn giống với hệ thống câu hỏi cho trẻ làm quen với văn học thông thường, nó không chú trọng vào tên tác giả, tác phẩm, các nhân vật... mà chủ yếu hướng về thông tin phục vụ cho việc trẻ tìm hiểu về HD.

Ví dụ, khi dạy trẻ làm quen với hình dạng, đề tài "Phân biệt hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật theo đường bao", giáo viên có thể sử dụng truyện Lớp học vui nhộn. Đoạn đầu, giúp trẻ nhận biết hình tròn, giáo viên có thể đặt các câu hỏi:

+ Tại sao bạn Minh thích hình tròn? (*Hình tròn dễ thương, ngộ nghĩnh và thật là mũm mĩm. Hình tròn có đường bao cong nên lăn được*).

+ Nhờ dấu hiệu nào để con biết các vật có dạng hình tròn? (*vì các vật đó đều có đường bao cong) ...*

Qua đó, giáo viên chính xác hóa: *Những vật có đường bao cong, có thể lăn được thì có dạng tròn.*

**- Bước 3: Cho trẻ liên hệ, vận dụng kiến thức vào thực tiễn**

Việc phát triển nhận thức của trẻ dù dưới hình thức nào cũng luôn thực hiện theo trình tự: sau phần khám phá kiến thức sẽ là phần mở rộng rồi khái quát, củng cố, ứng dụng kiến thức cho trẻ vào thực tiễn. Việc hình thành BTHD qua hoạt động LQVT cũng tiến hành như thế. Có thể tận dụng các chi tiết sau để cho trẻ vận dụng kiến thức:

+ Cô giáo đố các bạn điều gì? (Đố các biết xung quanh chúng ta có những vật gì giống hình tròn?)

+ Các bạn đã tìm ra những vật gì có dạng hình tròn? ( Cái đĩa, cái đồng hồ, cái bánh quy, mặt trăng...)

+ Ngoài những đồ vật trên, các con còn biết cái gì xung quanh ta có dạng hình tròn  nữa?

+ Con đoán xem, vì sao bánh xe lại có dạng hình tròn? (Để giúp bánh xe dễ dàng lăn trên đường bộ...)

*e) Điều kiện thực hiện*

- Thơ, truyện, câu đố... có thông tin về hình dạng cần ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ... các thông tin về HD cụ thể, tường minh, sử dụng các nghệ thuật tu từ sinh động gợi thanh, gợi hình... giúp trẻ dễ tiếp nhận.

- GV có nghệ thuật đọc, kể diễn cảm.

- Phối kết hợp với việc sử dụng đồ dùng trực quan, lời giải thích giảng giải, nghệ thuật đặt câu hỏi và nghệ thuật trả lời câu hỏi của trẻ...

***Biện pháp 3:*** **Hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi qua trải nghiệm**

*a) Mục đích*

Trải nghiệm là quá trình hoạt động của chủ thể nhận thức với đối tượng nhận thức trong đó chủ thể tác động tới đối tượng để tích lũy kiến thức, kỹ năng, thái độ về đối tượng đó, tạo nên kinh nghiệm cho bản thân. Sử dụng cách thức trải nghiệm giúp trẻ chủ động, tích cực tiếp xúc với các sự vật, hiện tượng xung quanh để tìm ra dấu hiệu đặc trưng của hình dạng, từ đó nhận biết và có thể sử dụng hình dạng hợp lí vào các hoạt động vui chơi, học tập, sinh hoạt hàng ngày của trẻ, bước đầu giúp trẻ phát triển tư duy toán học.

*b) Ý nghĩa*

Tổ chức cho trẻ tham gia trải nghiệm có ý nghĩa quan trọng đối với việc hình thành BTHD cho trẻ. Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường hoạt động trải nghiệm, phát huy tính tích cực của trẻ là xu thế giáo dục mầm non trong khu vực và trên thế giới. Tham gia các hoạt động trải nghiệm là con đường hình thành

biểu tượng toán một cách trực quan, sinh động, giúp trẻ hình thành và rèn luyện các kĩ năng nhận thức một cách thuận lợi.

*c) Nội dung*

- Khảo sát các hình 2D (hình học phẳng): hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật:

+ Phân nhóm hình theo đường bao

+ Phân biệt hình vuông, hình chữ nhật

+ Phân biệt hình vuông, hình tam giác

- Khảo sát các hình 3D (khối): Nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.

*d) Cách thức tiến hành*

Việc tổ chức cho trẻ trải nghiệm hình dạng có thể thực hiện theo các bước sau:

**- Bước 1: Trước khi khảo sát**

+ Trò chuyện giúp trẻ xác định mục đích, tên hoạt động (Phân nhóm hình theo đường bao// Phân biệt hình vuông, hình chữ nhật// Phân biệt hình vuông, hình tam giác); sau đó giáo viên chính xác hóa.

+ Hỏi cho trẻ phán đoán tên các hình cần khảo sát; nêu ý tưởng khảo sát hình.

**- Bước 2: Trong khi khảo sát**

Khuyến khích trẻ khỏa sát các đối tượng theo cách của trẻ xác định (sờ, lăn, xếp chồng, xếp cạnh...) nêu kết quả khảo sát.

**- Bước 3: Sau khi khảo sát**

+ Đối chiếu với phán đoán ban đầu của trẻ, đối chiếu với kết quả khảo sát của cô và các bạn.

+ Cho trẻ xác định nguyên nhân có kết quả đúng, kết quả sai để trẻ rút ra kinh nghiệm khảo sát.

+ Giúp trẻ nhận ra kĩ thuật khảo sát phù hợp:

Sờ đường bao: Một tay cầm hình, 1 tay dùng đầu ngón trỏ lần lượt sờ xung quanh đường bao của hình để nhận ra đặc điểm đường bao.

Lăn hình: Một tay cầm nhẹ vào hai bên hình để giữ cho hình đứng thẳng, 1 tay dùng đầu ngón trỏ đẩy nhẹ vào đường bao của hình để hình di chuyển theo chiều ngang so với cơ thể mình để nhận ra hình nào lăn được.

Xếp chồng: Đặt hình có kich thước rộng hơn xuống dưới, hình hẹp hơn lên trên để dễ nhận ra sự khác biệt về đường bao của cả 2 hình qua phần thừa ra từ đường bao hình hẹp hơn.

Ví dụ:

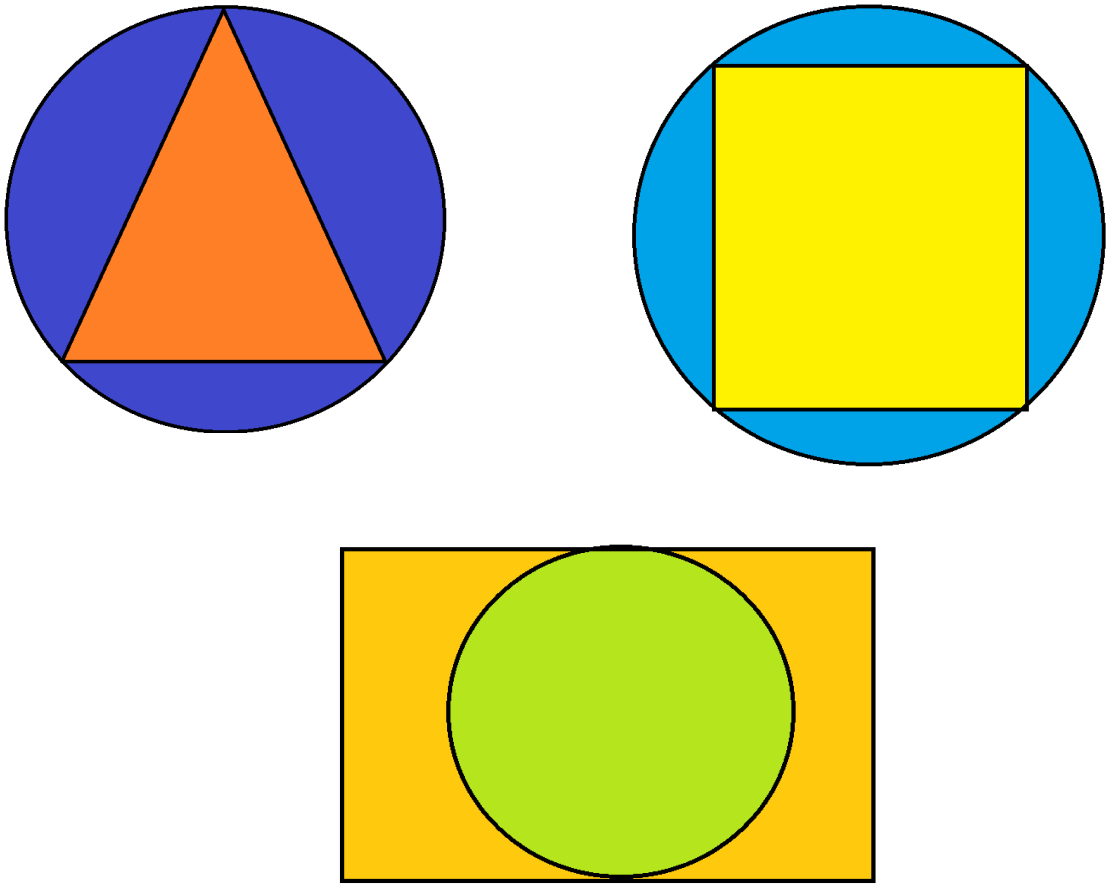

+ Vận dụng kĩ năng khảo sát để phân nhóm, phân biệt hình dạng các đối tượng khác như các đồ chơi, đồ dùng xung quanh lớp.

*e) Điều kiện thực hiện*

- Bộ toán hình có đủ các hình, khối phong phú về màu sắc, kích thước, kiểu dáng, chất liệu.

- GV tận dụng các nguyên vật liệu xung quanh giúp trẻ trải nghiệm khả sát hình dạng, tạo hình dạng từ các vật liệu, chất liệu khác nhau: dây, que tính,

bột mì, đất sét, cát, giấy, xốp, lá khô.... Các nguyên vật liệu cho trẻ trải nghiệm phải đảm bảo an toàn, có tính thẩm mĩ để khơi gợi và duy trì hứng thú hoạt động của trẻ.

- GV tạo không gian, thời gian cho trẻ trải nghiệm hình dạng ở nhiều thời điểm trong ngày.

## Kết luận chương 2

Chương 2 chúng tôi đã giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu sau:

- Xác định mục đích, nội dung, thời gian, phạm vi, cách thức nghiên cứu thực trạng.

- Xây dựng tiêu chí, thang đo, bài tập và phiếu khảo sát mức độ hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi, phiếu trưng cầu ý kiến của giáo viên.

- Kết quả khảo sát cho thấy:

+ Giáo viên đều có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi nhưng khi dạy trẻ làm quen với hình dạng, giáo viên chưa quan tâm cho trẻ khảo sát đường bao của các hình, chưa chú ý cho trẻ nhận biết các khối. Giáo viên có tích hợp hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ trong các hoạt động học và các hoạt giáo dục khác nhưng không thường xuyên, chưa phù hợp với nội dung dạy trẻ 4 – 5 tuổi hình thành BTHD.

+ Khả năng hình thành BTHD của trẻ chưa cao và không đồng đều, trẻ còn gặp khó kkăn trong việc phân biệt hình vuông với hình tam giác, các khối; khó phân nhóm hình theo đường bao chung; kĩ năng khảo sát hình còn hạn chế.

- Có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi bao gồm cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan xuất phát từ phía nhà trường, giáo viên và đặc điểm nhận thức của trẻ…

Để giúp trẻ hình thành BTHD tốt thì giáo viên cần xây dựng và sử dụng hợp lý những kế hoạch tổ chức các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ nói chung và kế hoạch tổ chức hoạt động LQVT nhằm hình thành BTHD phù hợp cho trẻ.

Những kết luận trên đây là cơ sở thực tiễn để chúng tôi nghiên cứu lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4 – 5 tuổi ở trường mầm non nhằm góp phần nâng cao chất lượng hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ ở trường mầm non.

# CHƯƠNG 3
# LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI VÀ THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM

## 3.1. LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI

### 3.1.1. Những nguyên tắc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi

3.1.1.1. Đảm bảo tính mục đích

Việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi, nhằm làm chính xác hóa, phong phú, khái quát hơn về những biểu tượng của hình dạng đã có ở trẻ 4- 5 tuổi. Vì vậy, việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán phải hướng tới mục đích đó. Tức là giáo viên phải tạo cho trẻ sự hứng thú trong các hoạt động, từ đó trẻ lĩnh hội tri thức dễ dàng. Đặc biệt, giáo viên cần tọa tình huống, tạo cơ hội, tạo không gian và thời gian để trẻ được thỏa sức trải nghiệm, được thức hành, được thể hiện những điều trẻ đã biết và được áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống để khắc sâu hơn biểu tượng về hình dạng

3.1.1.2. Đảm bảo tính hấp dẫn

Việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi phải hấp dẫn, tạo hứng thú, cuốn hút trẻ tập trung chú ý. Khi tổ chức các hoạt động làm quen với toán giáo viên cần tạo ra sự phong phú về các đồ dùng dạy học, tạo môi trường theo hướng mở để kích thích trẻ tự tìm tòi, sáng tạo. Để đảm bảo tính hấp dẫn giáo viên cần tạo tình huống để trẻ tham gia hoạt động một cách tự nguyện không bị gò bó, hay áp đặt và giải quyết nhiệm vụ của giáo viên thoải mái, tự nhiên. Điều đó làm cho trẻ thích tham gia hoạt động, vận dụng vốn hiểu biết của mình, nỗ lực, cố gắng để hoàn thành tốt các nhiệm vụ đặt ra

3.1.1.3. Đảm bảo tính hệ thống và tính phát triển

Tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ nhà giáo dục cần phải tuân theo nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống,

tính liên tục, thường xuyên và tính vừa sức. Giáo dục trẻ vừa sức, theo hệ thống là sắp xếp các hoạt động từ dễ dến khó, từ đơn giản đến phức tạp, tạo cơ hội cho trẻ lĩnh hội kiến thức và hình thành kĩ năng sâu sắc hơn giúp trẻ có thể vận dụng những điều đã biết vào hoàn cảnh mới, tình huống mới trong sinh hoạt hàng ngày. Nhà giáo dục có thể hướng sự phát triển của trẻ đến "vùng phát triển gần nhất" nâng sự phát triển của trẻ lên tầm cao hơn.

Nhiệm vụ nhận thức đặt ra cho trẻ cần phải sắp xếp logic, có trình tự, phù hợp với độ tuổi, theo đúng tiến trình. Những yêu cầu đặt ra cho ra cho trẻ tăng dần mức độ khó, kiến thức sau phải bắt nguồn từ nền tảng của kiến thức đã trước, những gì trẻ đã biết, đã được học sẽ làm cơ sở cho sự lĩnh hội và giải quyết nhiệm vụ nhận thức chưa biết.

Các nội dung dạy trẻ nhằm hình thành biểu tượng hình dạng được lựa chọn và sắp xếp tăng dần theo mức độ khó:

- Phân biệt hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật theo đường bao chung
- Phân biệt hình vuông, hình tam giác
- Phân biệt hình vuông, hình chữ nhật
- Nhận biết khối cầu khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

3.1.1.4. Đảm bảo tính đa dạng

Lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi phải đa dạng, phong phú. Nên tổ chức hoạt động làm quen với toán dưới nhiều hình thức khác nhau, tránh sự trùng lặp, nhàm chán, khô cứng đó là tạo ra hình thức mới cho một nội dung hình thành biểu tượng hình dạng, thay đổi hình thức tổ chức làm mới lạ, hấp dẫn trẻ. Môi trường học tập đa dạng về màu sắc, kích thước, chủng loại sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, được thực hành, áp dụng vốn hiểu biết của mình trong những tình huống khác nhau.

3.1.1.5. Đảm bảo tính linh hoạt

Đồ dùng trực quan rất phong phú, đa dạng vì vậy trong quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4 – 5 tuổi, giáo viên cần linh hoạt trong việc lựa chọn và sử dụng đồ dùng, trong

tình huống nào đó giáo viên có thể sử dụng đồ dùng dạy học thay thế mà vẫn đảm bảo thẩm mỹ, vừa sức

Trong tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ giáo viên cần sử dụng phối kết hợp nhiều phương pháp bởi mỗi phương pháp có những ưu điểm riêng, linh hoạt sử dụng các phương pháp trong tình huống nhất định

3.1.1.6. Đảm bảo tính chính xác, khoa học

Tính khoa học được thể hiện trong việc giáo viên cần nắm vững đặc điểm hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ 4 – 5 tuổi; nắm vững nội dung, phương pháp, hình thức về hình thành biểu tượng hình dạng phù hợp với độ tuổi.

Bản chất của biểu tượng hình dạng nói riêng và biểu tượng toán nói chung đã chứa đựng tính chính xác cao vì vậy giáo viên cần chú ý sử dụng ngôn ngữ chính xác để hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ. Tính chính xác còn thể hiện ở việc lựa chọn các nội dung dạy trẻ về biểu tượng hình dạng phải phù hợp với độ tuổi và đồ dùng dạy học (hình tròn khác hình ovan, bầu giục)

### 3.1.2. Quy trình lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi

3.1.2.1. Xác định đề tài, nội dung tích hợp

Tên đề tài thể hiện lĩnh vực kiến thức mà giáo viên đã lựa chọn trong nội dung dạy trẻ hình thành biểu tượng hình dạng. Tên đề tài ngắn gọn, rõ ràng, để trẻ dễ nhớ, dễ hiểu (Phân biệt hình vuông, hình chữ nhật...)

Nội dung tích hợp dạy trẻ phải phù hợp và gắn liền với tên đề tài.

3.1.2.2. Xác định mục đích yêu cầu

Xác định mục đích yêu cầu mà trẻ cần đạt được trong quá trình tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ đó là những kiến thức và kỹ năng cần cung cấp cho trẻ đồng thời xác định những kiến thức cần củng cố, chính xác hóa về biểu tượng hình dạng và qua đó giáo dục thái độ cho trẻ.

- Kiến thức: Những biểu tượng hình dạng cần hình thành cho trẻ: tên gọi các hình, các khối, đặc điểm đường bao chung, phân biệt hình qua số lượng cạnh, góc, độ dài của các cạnh

- Kỹ năng: Kỹ năng thực hiện các thao tác, các nhiệm vụ hoạt động (khảo sát hình bằng các đầu ngón tay, đếm các cạnh, so sánh các cạnh; kỹ năng nhận thức (phân biệt, so sánh, khái quát...)

- Thái độ: Giáo dục tư tưởng, thái độ cho trẻ trong giờ học (quan tâm, tích cực, hứng thú....), thái độ đối với đối tượng sử dụng làm đồ dùng dạy học và các học liệu có liên quan đến chủ đề giáo dục.

3.1.2.3. Xác định việc chuẩn bị giờ học

- Đồ dùng: Sử dụng đồ dùng trong chủ đề đang thực hiện, xác định loại đồ dùng, số lượng đồ dùng, hình dạng, màu sắc, thời điểm sử dụng (gây hứng thú, ôn kiến thức cũ, hình thành biểu tượng mới, củng cố kiến thức...). Lưu ý đồ dùng dạy học của cô to hơn so với đồ dùng của trẻ để tất cả trẻ được quan sát rõ hơn. Đồ dùng của trẻ đảm bảo đủ cho mỗi trẻ 1 bộ giống nhau

- Không gian lớp học đủ rộng, đảm bảo an toàn, thuận tiện cho trẻ hoạt động và cách sắp xếp trẻ khi tổ chức hoạt động làm quen với toán (ngồi chiếu hay bàn, hình chữ U hay vòng tròn....

- Những kiến thức, kỹ năng có liện quan đến đề tài như: câu đố, câu chuyện, bài thơ, bài hát, trò chơi dân gian, trò chơi vận động... có sử dụng trong tổ chức các giờ làm quen với toán.

3.1.2.4. Xác định các bước tiến hành giờ học

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú

Hoạt động 2: Nội dung

- Ôn kiến thức cú có liên quan đến nội dung bài mới
- Dạy trẻ hình thành biểu tượng hình dạng
- Luyện tập củng cố

Hoạt động 3: Kết thúc

**3.1.3. Lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi**

- Ôn nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác
- Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao
- Phân biệt hình vuông với hình tam giác
- Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật
- Nhận biết khối cầu khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

## 3.2. THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM

### 3.2.1. Mục đích thực nghiệm

Thực nghiệm nhằm kiểm chứng tính khả thi, tính hiệu quả của các kế hoạch đã lập nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi.

### 3.2.2. Nội dung thực nghiệm

Tổ chức các kế hoạch hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi.

### 3.2.3. Mẫu thực nghiệm

Thực nghiệm tiến hành với 40 trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở trường MN Ninh Khánh và trường MN Tân Thành, trong đó 20 trẻ ở nhóm thực nghiệm thuộc trường MN Tân Thành, 20 trẻ ở nhóm đối chứng thuộc trường MN Ninh Khánh. Hai nhóm này có nhiều điểm tương đồng về:

- Số lượng trẻ trai và trẻ gái
- Điều kiện chăm sóc giáo dục
- Trình độ của giáo viên và trẻ

### 3.2.4. Thời gian thực nghiệm

+ Thực nghiệm hình thành: 2 tuần đầu tháng 10 năm 2020

+ Thực nghiệm kiểm tra: 2 tuần cuối tháng 10 năm 2020

### 3.2.5. Tiêu chí và thang đánh giá (mục 2.5.2)

Bài tập đánh giá, phiếu đánh giá (Phụ lục 2,3)

### 3.2.6. Quy trình tổ chức thực nghiệm

Bước 1: Chọn mẫu thực nghiệm.

Bước 2: Chuẩn bị thực nghiệm.

Bước 3: Tổ chức các hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi

Bước 4: Đánh giá kết quả thực nghiệm.

### 3.2.7. Kết quả thực nghiệm

3.2.7.1. Kết quả kiểm tra trước thực nghiệm

Kết quả khảo sát mức độ hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ ở cả hai nhóm lớp được thể hiện như sau:

Bảng 3.1. So sánh mức độ hình thành BTHD của 2 nhóm trước thực nghiệm

| Mức / Nhóm | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Thực nghiệm | 2 | 10 | 6 | 30 | 7 | 35 | 5 | 25 | 0 | 0 | 30,83 | 5,87 |
| Đối chứng | 2 | 10 | 6 | 30 | 7 | 35 | 5 | 25 | 0 | 0 | 30,46 | 5,25 |

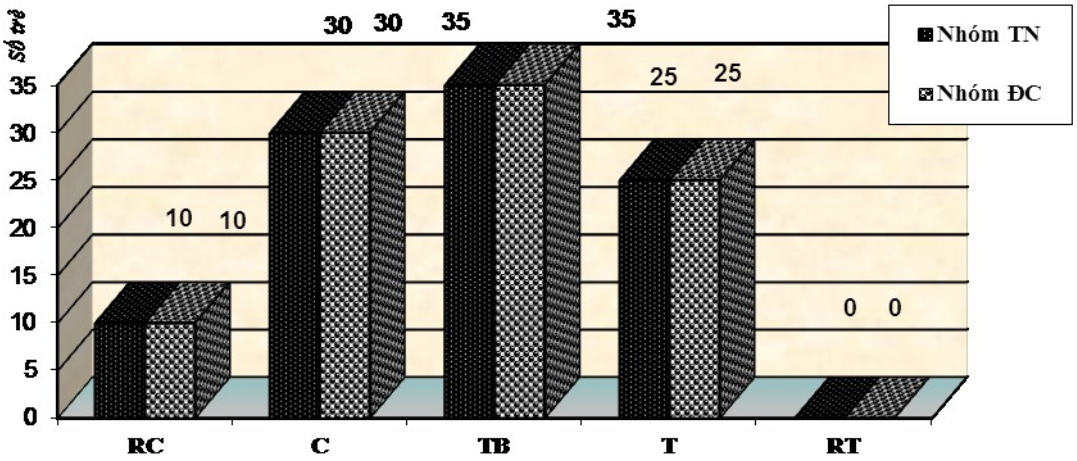


Biểu 3.1. So sánh mức độ hình thành BTHD của 2 nhóm trước thực nghiệm

Bảng và biểu 3.1. cho thấy trẻ ở hai nhóm đạt mức trung bình cận cao theo thang đánh giá, sự chênh lệc giữa hai nhóm không đáng kể trong đó nhóm thực nghiệm có điểm trung bình cao hơn nhóm đối chứng là 0,37 điểm nhưng độ lệch chuẩn của nhóm TN cao hơn nhóm đối chứng là 0,62 điểm. Điều đó cho thấy sự chênh lệch về nhận thức HD của nhóm TN cao hơn nhóm ĐC. Cụ thể:

***- Đánh giá mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác***

Trẻ cả hai nhóm nhận biết các hình học phẳng tốt nhất so với các tiêu chí còn lại, trong đó nhóm TN đạt 7,2 điểm, cao hơn nhóm ĐC là 0,3 điểm. Có 8 trẻ nhóm TN và 3 trẻ nhóm ĐC đạt mức rất cao ở tiêu chí này, trẻ xác định đúng hình tròn, hình vuông, tam giác, chữ nhật có màu sắc, kích cỡ khác nhau. Tuy nhiên, chỉ có 1 trẻ nhóm TN đạt điểm tối đa khi tìm, chọn các hình tam giác có kích cỡ, màu sắc, kiểu dáng khác nhau, còn các trẻ khác chưa tìm hết các hình theo yêu cầu.

***- Đánh giá mức độ phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao***

Đây là tiêu chí có kết quả thấp nhất trong tất cả các tiêu chí đánh giá nhận biết HD của trẻ 4-5 tuổi. Trẻ nhóm TN đạt 4,9 điểm, cao hơn nhóm ĐC 0,2 điểm. Hầu hết trẻ chọn được hình theo tên gọi nhưng hạn chế trong việc khảo sát hình bằng cách sờ đường bao và lăn hình để nêu đặc điểm về đường bao của mỗi hình. Do vậy, khi nêu sự khác nhau của các nhóm hình, trẻ không nêu hết các đặc điểm (đường bao cong – hình tròn, đường bao thẳng: hình vuông, tam giác, chữ nhật...). Trẻ cũng rất hạn chế trong việc phân chia các hình thành 2 nhóm theo đường bao. Nhiều trẻ không thực hiện được các yêu cầu ở những chỉ báo này này nên chỉ đạt 0 điểm.

***- Đánh giá mức độ phân biệt hình vuông với hình tam giác***

Kết quả khảo sát mức độ phân biệt hình vuông với hình tam giác khả thi hơn so với đánh giá ở tiêu chí 2, trẻ nhóm TN đạt 6,5 điểm, cao hơn nhóm ĐC 0,2 điểm. Tuy trẻ xếp hình vuông, hình tam giác chưa chuẩn mẫu, chưa đúng đúng kĩ thuật, các que tính chưa thực sự ngay ngắn, khít nét nhưng trẻ gọi được tên hình, biết số cạnh của mỗi hình và nêu được kết quả đếm. Tuy nhiên, phần lớn trẻ lúng túng khi so sánh độ dài của các que tính xếp thành từng hình do chưa sử dụng quen kĩ thuật so sánh chiều dài của 3 đối tượng cùng lúc (với hình tam giác), chưa diễn đạt chính xác mối quan hệ hơn nhất trong chiều dài của 3 que tính tạo thành hình tam giác. Do vậy, nhiều trẻ chưa xác định được kết quả phân biệt hình tam giác và hình vuông là "*Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; hình tam giác có ba cạnh dài bằng nhau hoặc ba cạnh không dài bằng nhau",* chưa nêu được đặc điểm từng hình theo chiều dài các cạnh mà chỉ chọn hình theo tên gọi.

***- Đánh giá mức độ phân biệt hình vuông với hình chữ nhật***

Kết quả phân biệt hình vuông, hình chữ nhật cao thứ hai trong cả 5 tiêu chí đánh giá. Nhóm TN đạt 6,7 điểm, cao hơn nhóm ĐC 0,2 điểm. Cả hai nhóm đều đạt mức trung bình cận cao theo thang đánh giá. Do GVMN sử dụng hình phẳng bằng nhựa trong bộ toán để dạy trẻ phân biệt hình vuông và hình chữ nhật nên khi được yêu cầu dùng que tính để xếp hình thì đa số trẻ chưa xếp đủ và đúng kĩ thuật; tuy nhiên hầu hết trẻ gọi được tên các hình, đếm số que tính/cạnh của mỗi hình, nêu kết quả đếm. Kết quả phân biệt chiều dài của các cạnh/các que tính tuy còn hạn chế nhưng hầu hết trẻ vẫn thực hiện được, vì trẻ chỉ phải

thực hiện so sánh bằng nhau và so sánh hơn kém, không phải so sánh hơn nhất như với hình tam giác. Từ đó, trẻ phân biệt đặc điểm hình vuông và hình chữ nhật cũng tốt hơn.

***- Đánh giá mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật***

Kết quả nhận biết các khối cũng đạt mức trung bình, trong đó nhóm TN đạt 5,7 điểm, cao hơn nhóm ĐC là 0,4 điểm. Trẻ tìm tốt nhất về các khối cầu, tiếp đến là các khối trụ, khối vuông. Khối chữ nhật có kết quả thấp nhất trong tiêu chí 5 vì nhiều trẻ lúng túng khi xác định khối chữ nhật đặc biệt (có hai mặt vuông).

3.2.7.2. Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm

***a) Đánh giá mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác***

Bảng 3.2. So sánh mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Nhóm | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Thực nghiệm | 17 | 85 | 2 | 10 | 1 | 5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 8,1 | 0,9 |
| Đối chứng | 4 | 20 | 14 | 70 | 2 | 10 | 0 | 0 | 0 | 0 | 7,2 | 0,7 |

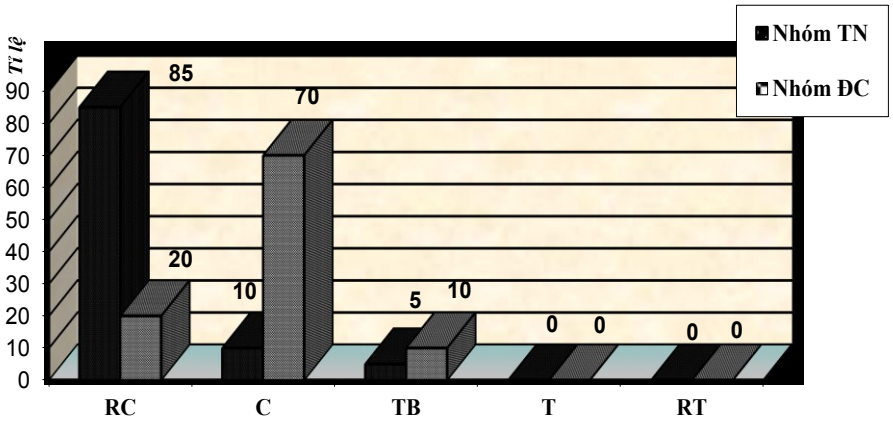


Biểu 3.2. So sánh mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm

Xét theo điểm trung bình, nhóm TN đạt 8,1 điểm, ở mức rất cao theo thang đánh giá còn nhóm ĐC đạt 7,2 điểm, ở mức cao theo thang đánh giá. Cả hai nhóm đều tìm đúng, gần đủ hết các hình tròn có kích cỡ, màu sắc khác nhau,

đều đạt 2,1 điểm. Việc xác định hình vuông ở nhóm TN có kết quả như với tìm hình tròn, cao hơn nhóm ĐC 0,1 điểm. Tuy nhiên, việc xác định hình tam giác và hình chữ nhật ở nhóm TN cao hơn hẳn nhóm ĐC, tạo nên sự chênh lệch điểm số giữa hai nhóm. Cả 2 nhóm không có trẻ nào đạt 0 điểm ở tiêu chí này. Do có sự tiến bộ đáng kể ở 1 số trẻ trong nhóm TN nên độ lệch chuẩn điểm của nhóm TN cao hơn nhóm ĐC là 0,2 điểm.

Xét theo bảng xếp loại, nhóm TN có mức nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tma giác, hình chữ nhật cao vượt trội so với nhóm ĐC. Đây là tiêu chí đạt kết quả cao nhất so với 4 tiêu chí còn lại. Cả hai nhóm không còn trẻ nào xếp loại thấp và rất thấp. Số trẻ loại cao và loại trung bình của nhóm ĐC cao hơn nhóm TN.

***b) Đánh giá mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao***

Bảng 3.3. So sánh mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Nhóm | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Thực nghiệm | 11 | 55 | 8 | 40 | 1 | 5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 7,5 | 0,6 |
| Đối chứng | 3 | 15 | 2 | 10 | 12 | 60 | 2 | 10 | 1 | 5 | 5,6 | 1,3 |

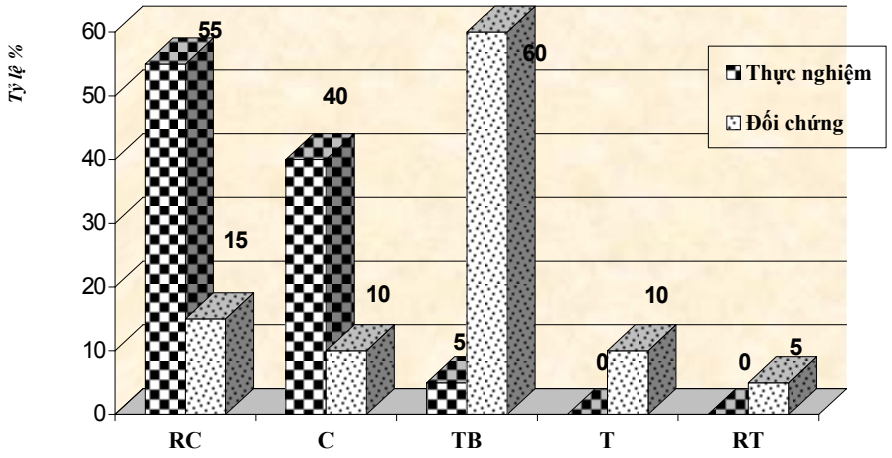


Biểu 3.3. So sánh mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm sau thực nghiệm

Bảng, biểu 3.3. cho thấy nhóm TN có điểm trung bình ở mức cao cận rất cao, hơn nhóm ĐC mức trung bình là 1,9 điểm. Bên cạnh đó, độ chênh lệch điểm giữa các trẻ nhóm TN nhỏ hơn ½ lần so với nhóm ĐC, tức là mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của trẻ nhóm TN cao đều, ổn định hơn nhóm ĐC. Cụ thể: Trẻ nhóm TN chọn hình theo tên gọi; sờ đường bao và lăn hình, nêu đặc điểm về đường bao của hình và nêu sự khác nhau của các hình đạt mức gần tối đa (2/2,5 điểm) trong khi đó nhóm ĐC có kết quả thấp hơn và giảm dần (1,9 điểm đến 1,2 điểm). Ở chỉ báo cuối của tiêu chí này, trẻ nhóm TN đạt trung bình 1,6/2,5 điểm), cao hơn 0,6 so với nhóm ĐC do trẻ nhóm TN xác định được các hình vuông, tam giác, chữ nhật là nhóm có đường bao thẳng; tất cả các hình tròn là nhóm có đường bao cong; trong khi đó trẻ nhóm ĐC rất khó khăn trong việc xác định 2 nhóm hình này.

Kết quả phân loại cũng cho thấy sự khác biệt về mức độ phân biệt các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác theo đường bao của 2 nhóm: nhóm TN có biểu đồ lệch trái, chỉ 5% trẻ ở mức TB, trong khi đó nhóm ĐC có biểu đồ hình chuông, có tới 60% trẻ ở mức trung bình, sau đó thấp dần về hai cực, mức cao và mức thấp như nhau là 10%, chỉ có mức rất cao là 15% còn mức rất thấp là 5%.

***c) Đánh giá mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác***

Bảng 3.4. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Nhóm | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Thực nghiệm | 15 | 75 | 4 | 20 | 1 | 5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 8,2 | 1,2 |
| Đối chứng | 7 | 35 | 4 | 20 | 5 | 25 | 4 | 20 | 0 | 0 | 6,8 | 1,9 |

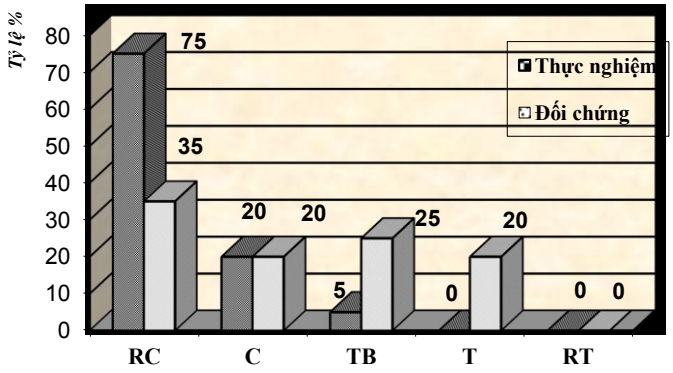


Biểu 3.4. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác của 2 nhóm STN

Mức độ phân biệt hình vuông với hình tam giác của trẻ nhóm TN ở mức rất cao, hơn nhóm ĐC là 1,4 điểm. Sự chênh lệch điểm của trẻ nhóm TN nhỏ hơn nhóm ĐC là 0,7 điểm. Trẻ nhóm TN xếp hình vuông, hình tam giác theo mẫu đúng kĩ thuật, gọi được tên hình; đếm số que tính/cạnh của mỗi hình, nêu kết quả đếm nên đều đạt trung bình 2,0 điểm còn trẻ nhóm ĐC chỉ đạt hai chỉ báo này ở mức 1,6 và 1,7 điểm. Trẻ nhóm TN đã phân biệt tốt hơn chiều dài các que tính xếp từng hình, nêu kết quả so sánh, sử dụng tốt hơn cách so sánh nhất ở các dạng tam giác có 3 cạnh không bằng nhau. Ở chỉ báo về khả năng phân biệt hình vuông và hình tam giác, nhóm TN đạt kết quả cao hơn chỉ báo còn lại còn trẻ nhóm ĐC đạt kết quả thấp nhất do nhóm ĐC hầu như chỉ xác định được là hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; chỉ 1 số trẻ nêu được hình tam giác có ba cạnh dài bằng nhau hoặc ba cạnh không dài bằng nhau; trong khí đó đa số trẻ nhóm TN xác định được sự khác biệt này. Ở chỉ báo cuối cùng, trẻ nhóm 2 nhóm chọn được hầu hết các hình theo yêu cầu, tuy nhiên, việc nhắc lại đặc điểm từng hình thì hạn chế hơn. Cả hai nhóm tương đương nhau về điểm trung bình, nhóm TN đạt 1,3 điểm, cao hơn nhóm ĐC là 0,1 điểm.

Cả 2 nhóm đều có biểu đồ mức độ phân biệt hình vuông, hình tam giác theo dạng lệch trái.

***d) Đánh giá mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật***

Bảng 3.5. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Nhóm | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Thực nghiệm | 12 | 60 | 7 | 35 | 1 | 5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 8,8 | 1,5 |
| Đối chứng | 9 | 45 | 4 | 20 | 5 | 25 | 2 | 10 | 0 | 0 | 7,3 | 2 |

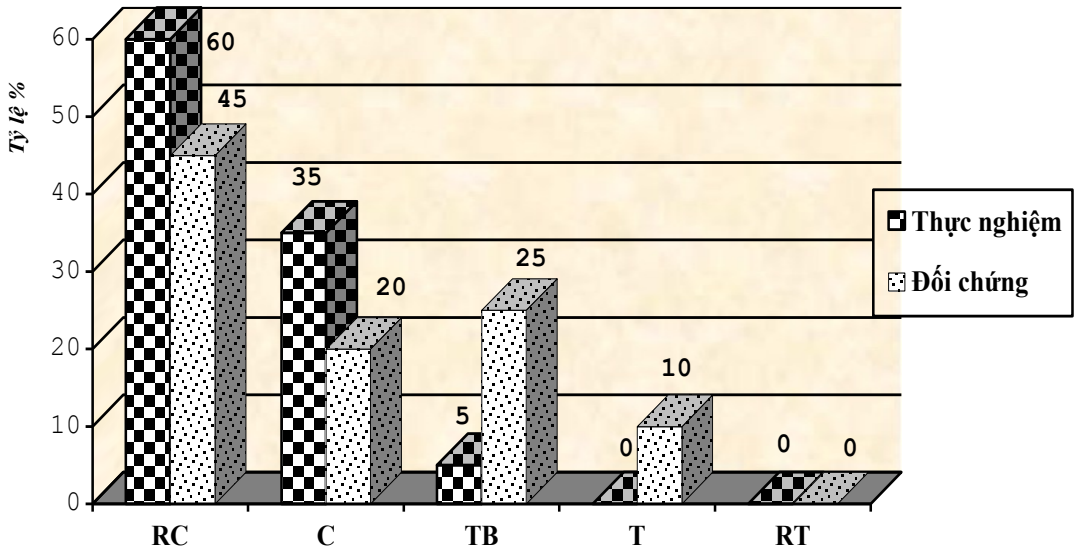


Biểu 3.5. So sánh mức độ phân biệt hình vuông, hình chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm

Tính theo điểm trung bình của tiêu chí đánh giá này, trẻ nhóm TN đạt 8,8 điểm ở mức cao theo thang đánh giá, cao hơn nhóm ĐC là 1,5 điểm. Trẻ nhóm TN cũng có mức phân biệt hình vuông, hình chữ nhật đồng đều hơn nhóm ĐC. Trẻ nhóm TN xếp hình vuông, hình chữ nhật theo mẫu đúng kĩ thuật và gọi tên hình đúng, đạt 2/2,5 điểm; đếm số que tính/cạnh của mỗi hình, nêu kết quả đếm đạt 2,1 điểm; đều cao hơn nhóm ĐC là 0,3 điểm. Khả năng phân biệt que tính xếp từng hình, nêu kết quả của hai nhóm gần như nhau, nhóm TN cao hơn 0,1 điểm. Khả năng phân biệt 2 hình; chọn hình theo tên gọi, nêu đặc điểm từng hình của nhóm TN cao hơn nhóm ĐC 0,4 điểm.

Giống như tiêu chí 3, cả hai nhóm đều có dạng biểu đồ lệch trái tức khả năng phân biệt hình vuông và hình chữ nhật của 2 nhóm đều tiến bộ, trong đó nhóm TN đạt mức rất cao còn nhóm ĐC đạt mức cao theo thang đánh giá.

***e) Đánh giá mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật***

Bảng 3.6. So sánh mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

của 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Nhóm | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Thực nghiệm | 7 | 35 | 8 | 40 | 4 | 20 | 1 | 5 | 0 | 0 | 7,0 | 1,2 |
| Đối chứng | 2 | 10 | 4 | 20 | 10 | 50 | 4 | 20 | 0 | 0 | 5,7 | 1,4 |

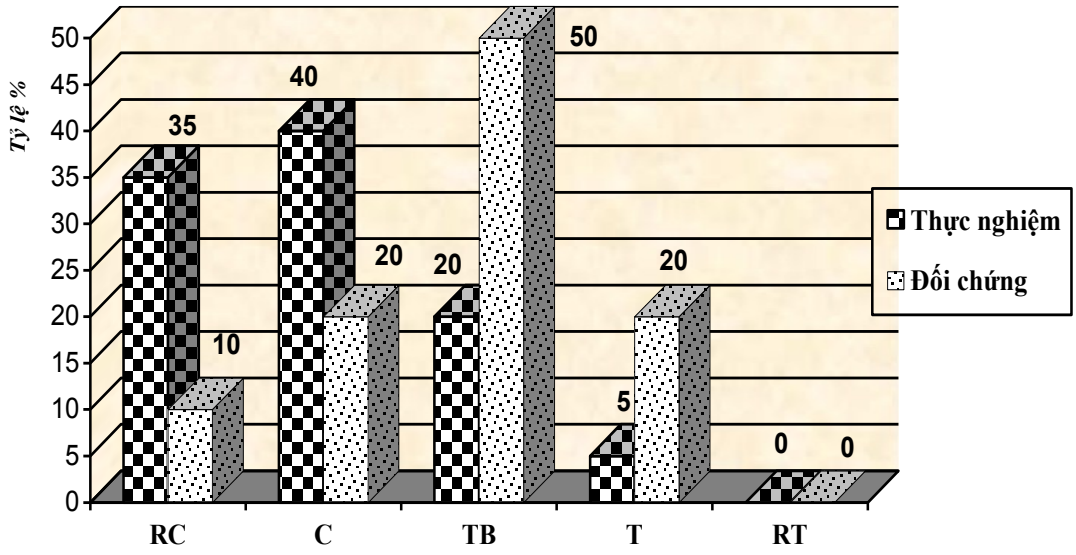


Bảng 3.6. So sánh mức độ nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật của 2 nhóm sau thực nghiệm

Xét theo điểm trung bình, nhóm TN có kết quả cao hơn, đạt mức cao còn nhóm ĐC đạt mức trung bình theo thang đánh giá, độ lệch chuẩn của trẻ nhóm ĐC cao hơn trẻ nhóm TN là 0,2 điểm. Trẻ nhóm TN nói/tìm đúng khối cầu có các kích cỡ, màu sắc khác nhau, đạt điểm gần tối đa (2/2,5 điểm) còn nhóm ĐC đạt 1,8 điểm. Việc nhớ và nhận biết khối trụ có hạn chế hơn 1 chút, nhóm TN cao hơn nhóm ĐC 0,4 điểm. Tương tự như vậy, trẻ nhóm TN nhận biết các khối

vuông tốt hơn nhóm ĐC là 0,4 điểm. Việc nhận biết khối chữ nhật của hai nhóm tuy vẫn đạt điểm thấp nhất nhưng nhóm TN đạt 1,4/2,5 điểm, cao hơn nhóm ĐC là 0,3 điểm. Một số trẻ vẫn còn lúng túng khi nhận biết 2 dạng khối chữ nhật.

Nhóm TN có dạng biểu đồ nghiêng nhiều hơn về phía trái còn nhóm ĐC vẫn có dạng biểu đồ hình chuông, trong đó 2 trẻ đạt mức rất cao nhưng không còn trẻ nào ở mức rất thấp.

***f) Đánh giá mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm sau thực nghiệm***

Bảng 3.7. So sánh mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm sau thực nghiệm

| Mức / Nhóm | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| Thực nghiệm | 7 | 35 | 11 | 55 | 2 | 10 | 0 | 0 | 0 | 0 | 39,6 | 4.2 |
| Đối chứng | 2 | 10 | 7 | 35 | 6 | 30 | 5 | 25 | 0 | 0 | 32,5 | 6.2 |

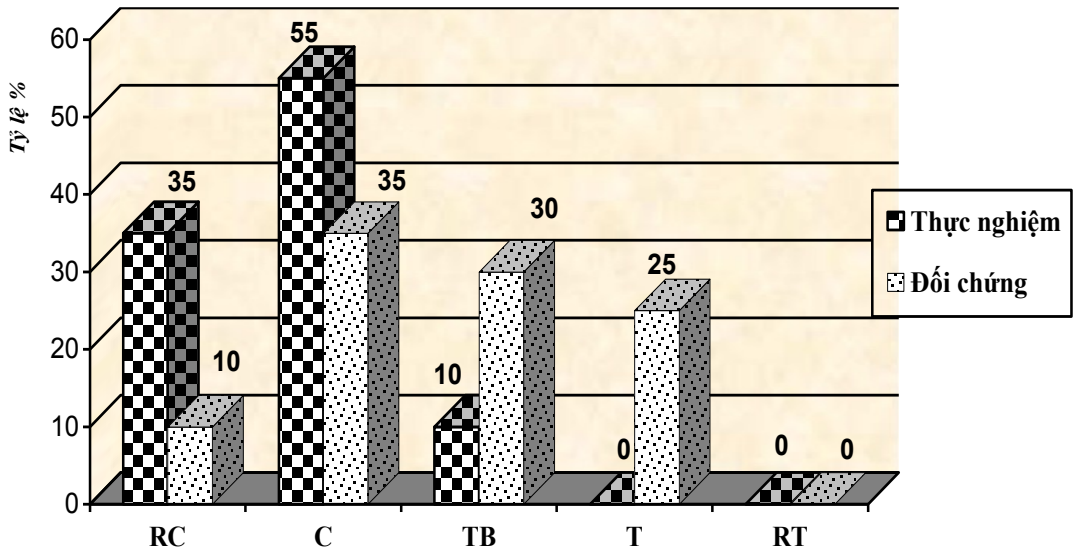


Biểu 3.7. So sánh mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm sau thực nghiệm

Bảng và biểu 3.7 cho thấy trẻ nhóm TN có mức hình thành BTHD cao hơn hẳn và ổn định hơn nhóm ĐC. Mức rất cao của nhóm TN cao gấp 3,5 lần nhóm ĐC; mức cao của nhóm TN cao gấp 1,57 lần nhóm ĐC; mức trung bình ít hơn nhóm ĐC là 3 lần; nhóm TN không còn trẻ mức thấp; cả hai nhóm sau thực nghiệm không còn trẻ mức rất thấp.

Áp dụng công thức tính giá trị kiểm định, gọi điểm trung bình của nhóm TN là $\overline{X}$ 1, điểm trung bình nhóm ĐC là $\overline{X}$ 2; độ lệch chuẩn nhóm TN là δ1 còn độ lệch chuẩn nhóm ĐC là δ2, n = 20, ta được T = 4,19. Đối chiếu với bảng tra giá trị kiểm định với khoảng tin cậy (CI) là 90% có Tα = 1,725 ta thấy T > Tα là 2,465. Điều đó có nghĩa sự chênh lệch điểm của nhóm TN và nhóm ĐC có giá trị kiểm định, các biện pháp hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi và các kế hoạch hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi mà đề tài xây dựng phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ, góp phần nâng cao mức độ nhận thức vè HD ở trẻ.

3.2.7.3. So sánh kết quả trước thực nghiệm và sau thực nghiệm.

Bảng 3.8. So sánh mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm trước và sau thực nghiệm

| Mức / Nhóm | Rất cao | | Cao | | TB | | Thấp | | Rất thấp | | $\overline{X}$ | δ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | | |
| TNTTN | 2 | 10 | 6 | 30 | 7 | 35 | 5 | 25 | 0 | 0 | 30,83 | 5,87 |
| TNSTN | 7 | 35 | 11 | 55 | 2 | 10 | 0 | 0 | 0 | 0 | 39,6 | 4.2 |
| ĐCTTN | 2 | 10 | 6 | 30 | 7 | 35 | 5 | 25 | 0 | 0 | 30,46 | 5,25 |
| ĐCSTN | 2 | 10 | 7 | 35 | 6 | 30 | 5 | 25 | 0 | 0 | 32,5 | 6.2 |

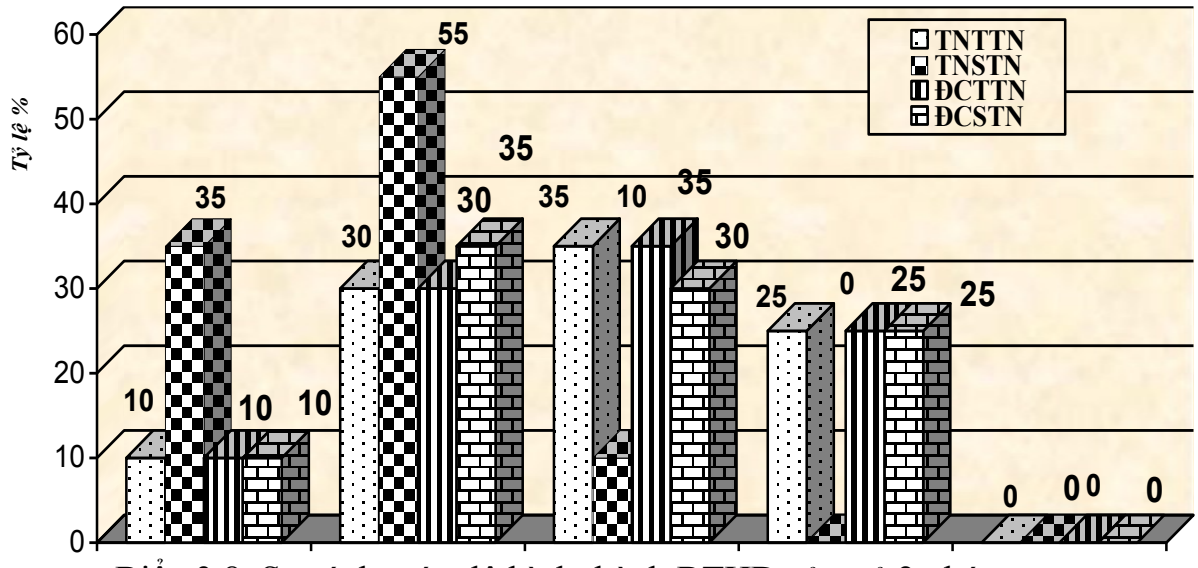


Biểu 3.8. So sánh mức độ hình thành BTHD của trẻ 2 nhóm trước và sau thực nghiệm

Bảng và biểu 3 cho thấy điểm trung bình, độ lệch chuẩn và các mức độ hình thành BTHD của trẻ nhóm TN trước TN, ĐC trước và sau thực nghiệm tương đương nhau và đều ở mức trung bình theo thang đánh giá. Mức nhận thức về hình dạng giữa các trẻ trong những nhóm này chênh lệch nhau rõ nét, thể hiện ở độ lệch chuẩn điểm. Sau thực nghiệm, nhóm TN có kết quả hình thành BTHD cao hơn so với các nhóm còn lại. Như vậy, các biện pháp và kế hoạch hoạt động làm quen với toán mà đề tài xây dựng phù hợp thực tiễn và có tính khả thi.

## Kết luận chương 3

Chương 3 đã giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu sau:

- Đề xuất 6 nguyên tắc lập kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình BTHD cho trẻ 4-5 tuổi, gồm: Đảm bảo tính mục đích; Đảm bảo tính hấp dẫn; Đảm bảo tính hệ thống và tính phát triển; Đảm bảo tính đa dạng; Đảm bảo tính linh hoạt và Đảm bảo tính chính xác, khoa học.

- Xác định quy trình lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi có 4 bước gồm: Xác định đề tài, nội dung tích hợp; Xác định mục đích yêu cầu; Xác định việc chuẩn bị giờ học; Xác định các bước tiến hành giờ học.

- Từ các biện pháp xây dựng trong chương 2, các nguyên tắc và quy trình lập kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi; đề tài đã xây dựng 5 kế hoạch tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi gồm: Ôn nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác; Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao; Phân biệt hình vuông với hình tam giác; Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật; Nhận biết khối cầu khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.

- Việc thực nghiệm sư phạm cho thấy sau khi áp dụng 5 kế hoạch hoạt động làm quen với toán vào chương trình giáo dục trẻ 4-5 tuổi ở nhóm TN, kết quả khảo sát đã chứng tỏ tính khả thi, tính thiết thực của các biện pháp và kế hoạch trên; trẻ nhóm TN sau thực nghiệm có mức độ hình thành BTHD cao hơn và ổn định hơn các nhóm trẻ còn lại.

# KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

## 1. Kết luận

Việc hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi là cần thiết và phù hợp với khả năng, nhu cầu nhận thức của trẻ. Các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước đã xác định rõ đặc điểm hình thành BTHD của trẻ, từ đó xác định nội dung, phương pháp, hình thức và điều kiện hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.

Đề tài đã đánh giá thực trạng việc tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ và mức độ hình thành BTHD của trẻ 4-5 tuổi. Kết quả khảo sát cho thấy trẻ nhận biết tốt hơn về các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật nhưng còn hạn chế trong việc phân biệt các hình đó dựa trên đặc điểm đặc trưng của mỗi hình, kết quả nhận biết các khối cũng chưa cao. Điểm trung bình chung của trẻ ở 2 nhóm đều ở mức trung bình.

Từ lí luận và cơ sở thực tiễn, đề tài đề xuất 3 biện pháp hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi và lập 5 kế hoạch tổ chức hoạt động làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ.

Kết quả thực nghiệm cho thấy nhóm thực nghiệm sau thực nghiệm có sự tiến bộ rõ nét trong nhận biết và phân biệt hình dạng so với các nhóm khác, sự chênh lệch mức độ hình thành BTHD của trẻ nhóm TN sau thực nghiệm với các nhóm khác có ý nghĩa kiểm định, đảm bảo độ tin cây.

Như vậy, các biện pháp và kế hoạch giờ làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi mà đề tài xây dựng có giá trị thực tiễn, có tính khả thi GVMN có thể sử dụng đề dạy trẻ 4-5 tuổi.

## 2. Kiến nghị

Ban Giám hiệu nhà trường và tổ chuyên môn cần chỉ đạo cụ thể, giám sát chặ chẽ việc thực hiện các nội dung dạy trẻ về biểu tượng hình dạng trong chương trình GDMN theo đúng độ tuổi.

Quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên mầm non được học tập, bồi dưỡng, tham gia các lớp tập huấn, buổi chuyên đề, thường xuyên tổ chức các đợt dạy chuyên đề để giáo viên trong trường có điều kiện học hỏi lẫn nhau, nâng cao

trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Từ đó, giúp giáo viên mầm non hiểu đầy đủ, chính xác về nội dung hình thành BTHD, hiểu rõ tầm quan trọng của việc hình thành BTHD cho trẻ.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ (NHÓM TÁC GIẢ) ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG ĐỀ TÀI**

**Tạp chí Giáo dục xã hội, số tháng 11/2020**

# HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4 - 5 TUỔI Ở TRƯỜNG MẦM NON

Form shape icons for 4-5 years olds in preschool

**ThS. Vũ Thị Diệu Thúy**
**ThS. Đinh Thị Hồng Loan**
**ThS. Bùi Hương Giang**
**Trường Đại học Hoa Lư**

***Tóm tắt***

*Bài viết giới thiệu khái quát đặc điểm hình thành biểu tượng hình dạng của trẻ 4-5 tuổi, từ đó đưa ra ba biện pháp hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm gồm: sử dụng truyện thơ để hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ, sử dụng trò chơi học tập hình thành biểu tượng hình dạng và hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ qua trải nghiệm. Các biện pháp này được xây dựng theo cấu trúc logic, trình tự hướng dẫn thực hiện rõ ràng giúp GV mầm non có thể vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ 4-5 tuổi.*

***Từ khóa*****:** *Hình dạng, biểu tượng hình dạng, thơ, truyện, trò chơi học tập, trải nghiệm*

***Abstract***

*The article briefly introduces characteristics of shape symbol formation of 4-5 years old children, thereby giving three measures to form shape symbols 4-5 years old children from the point of view of chil-centered education, including: using poetry stories to form shape symbols for children, using learning games to form shape symbols and forming shape symbols for children to experience. These measures are built according to the logical structure and clear implementation instruction order to help preschool teachers apply in organizing educational cativities for children aged 4-5 years old.*

***Keywords:*** *Shapes, shape symbols, poems, stories, learning games, experiences.*

## 1. Đặt vấn đề

Các biểu tượng về hình dạng vật thể xuất hiện rất sớm ở trẻ em [5], [6]. Việc hình thành biểu tượng hình dạng (BTHD) đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển trí tuệ cho trẻ mầm non, giúp trẻ học các hình hình học ở bậc học sau. Trẻ 4-5 tuổi có biểu tượng rõ ràng hơn về hình dạng của vật thể và các hình hình học, không còn đồng nhất chúng với nhau [2, tr. 30]. Trẻ phân biệt tốt hình tròn với các hình vuông, tam giác, chữ nhật nhưng còn hay nhầm lẫn hình vuông với hình chữ nhật vì hai hình này có nhiều điểm giống nhau; khả năng khảo sát hình dạng vật thể còn hạn chế nhất định, ít sử dụng kĩ năng sờ đường bao, mặt

bao để phân biệt hình dạng. Sự hình thành BTHD phụ thuộc vào sự hiểu biết của trẻ và sự tác động của nhà giáo dục. Hiện nay, quá trình hướng dẫn trẻ 4-5 tuổi hình thành biểu tượng về hình dạng ở trường mầm non còn hạn chế nhất định vì giáo viên (GV) chưa sử dụng đa dạng các hình thức, biện pháp giúp trẻ khảo sát, trải nghiệm với hình dạng để nhận ra đặc điểm của chúng. Vì vậy, nghiên cứu này giới thiệu một số biện pháp hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi theo hướng phát huy tính tích cực nhận thức của trẻ.

**2. Nội dung nghiên cứu**

Từ quá trình nghiên cứu lí luận và khảo sát thực trạng hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi, chúng tôi đề xuất và tổ chức thực nghiệm các biện pháp sau:

***2.1. Sử dụng truyện, thơ hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi***

*2.1.1. Mục đích*

Truyện, thơ có thể giúp trẻ nhận biết về các dấu hiệu, đặc điểm về đường bao, mặt bao... của hình dạng một cách nhẹ nhàng, hấp dẫn mà hiệu quả, góp phần phát triển ngôn ngữ mạch lạc, hình thành tư duy trừu tượng. Do đó, GVMN cần sử dụng thơ truyện để hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.

*2.1.2. Ý nghĩa*

Thơ truyện giàu hình ảnh, nhạc điệu, vần điệu thật sinh động, hấp dẫn, lôi cuốn sự chú ý của trẻ [3, tr. 14-15], giúp trẻ dễ hình dung ra các sự vật, hiện tượng, phù hợp với kiểu tư duy của trẻ 4-5 tuổi, với khả năng cảm nhận thế giới xung quanh bằng trực giác của trẻ. Thơ truyện cho trẻ mầm non thường hồn nhiên, ngây thơ phù hợp với bản tính của trẻ thơ, dễ làm rung động tâm hồn trẻ [3, tr. 9-10]. Việc sử dụng thơ truyện là điều cần thiết, có ý nghĩa giáo dục tích cực để hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi.

*2.1.3. Nội dung*

a. Những bài thơ, câu đố trong các tuyển tập thơ truyện, bài hát, câu đố... cho trẻ mầm non. Hiện nay, nguồn thơ, truyện phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ, giúp trẻ nhận biết hình dạng có rất ít, chủ yếu giúp trẻ nhận biết về hình tròn, ví dụ bài thơ Nặn đồ chơi (Định Hải) giúp trẻ nhận biết hình tròn qua hình ảnh đôi mắt tròn xoe của chú mèo, quả thị và quả na dạng khối cầu; bài thơ Trăng ơi từ đâu đến (Trần Đăng Khoa) giúp trẻ nhớ lại, liên hệ hình ảnh trăng tròn với các sự vật, hiện tượng xung quanh như quả chín, mắt cá, quả bóng...

Ngoài ra, có thể sử dụng một số câu đố như sau: Câu đố về đồ vật (đố về cái thước kẻ hình chữ nhật, khối chữ nhật; cái phích (khối trụ); cái đồng hồ hình tròn, vuông; cái bát hình tròn); câu đố về hiện tượng tự nhiên (đố về mặt trăng hình tròn); câu đố về thực vật (đố về quả nho, quả bưởi dạng khối cầu) [1].

b. Sử dụng một số bài vè, câu chuyện chúng tôi sáng tác giúp trẻ hình thành biểu tượng về các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật, khối cầu, khối trụ, khối vuông và hai khối chữ nhật. Ví dụ:

| ***HÌNH VUÔNG*** | ***HÌNH TAM GIÁC*** | ***HÌNH CHỮ NHẬT*** |
|---|---|---|
| *Ve vẻ vè ve* | *Ve vẻ vè ve* | *Ve vẻ vè ve* |
| *Nghe vè tôi đố* | *Nghe vè tôi đố* | *Nghe vè tôi đố* |
| *Bạn nghe tinh nhé* | *Bạn nghe tinh nhé* | *Bạn nghe tinh nhé* |
| *Xem tôi hình gì?* | *Xem đây hình gì:* | *Xem tôi hình gì?* |

*Tôi có 4 cạnh*
*Đều dài bằng nhau*
*To, nhỏ, khác màu*
*Vẫn là tôi đó.*
*Bạn ơi có nhớ*
*Tôi hình gì đây?*

***HÌNH TRÒN***

*Ve vẻ vè ve*
*Nghe vè tôi đố*
*Bạn nghe tinh nhé*
*Xem tôi hình gì?*
*Tôi có đường bao*
*Cong đều, khép kín*
*Có thể lăn được*
*Như là bánh xe*
*Ve vẻ vè ve*
*Tôi hình gì đấy?*

***KHỐI CẦU***

*Ve vẻ vè ve*
*Nghe vè tôi đố*
*Bạn nghe tinh nhé*
*Xem đây khối gì?*
*Tất cả các mặt*
*Bao đều cong cong*
*Lăn được mọi phía*
*Không thể xếp chồng*
*Bạn nhớ tôi không*
*Khối gì đó bạn?*

*Tôi có 3 cạnh*
*Nối liền đầu nhau*
*Tạo thành 3 góc*
*Hướng về 3 nơi*
*Góc học, góc chơi*
*Có tôi bạn nhé!*

***KHỐI VUÔNG***

*Ve vẻ vè ve*
*Nghe vè tôi đố*
*Bạn nghe tinh nhé*
*Xem đây khối gì?*
*Tôi có 6 mặt*
*Đều là hình vuông*
*Bánh đậu thơm ngon*
*Rubic, xúc xắc*
*Đều mang hình dáng*
*Của khối tôi đây.*

***KHỐI CHỮ NHẬT***

*Ve vẻ vè ve*
*Nghe vè tôi đố*
*Bạn nghe tinh nhé*
*Xem đây khối gì?*
*Tôi có 4 mặt*
*Là hình chữ nhật*
*Vẫn còn 2 mặt*
*Lại là hình vuông*
*Thước kẻ, tẩy gôm*
*Giống như tôi đó.*

*Tôi có 4 cạnh*
*Không dài bằng nhau*
*Có hai cạnh dài*
*Và hai cạnh ngắn*
*Trông tôi xinh xắn*
*Tôi là hình chi?*

***KHỐI CHỮ NHẬT***

*Ve vẻ vè ve*
*Nghe vè tôi đố*
*Bạn nghe tinh nhé*
*Xem đây khối gì?*
*Tôi có 6 mặt*
*Là hình chữ nhật*
*Hộp màu, viên gạch…*
*Có dạng của tôi*
*Đoán nhanh bạn ơi*
*Khối gì đó bạn?*

***KHỐI TRỤ***

*Ve vẻ vè ve*
*Nghe vè tôi đố*
*Bạn nghe tinh nhé*
*Xem đây khối gì:*
*Mặt bao xung quanh*
*Đều cong cong cong*
*Mặt bao hai đầu*
*Lại là mặt phẳng*
*Đặt nằm lăn được.*
*Đặt đứng không lăn.*
*Để tôi đứng vững*
*Sẽ chồng được thôi*
*Để tôi nằm ngang*
*Thì không chồng được*
*Tôi không mất lượt*
*Trong các cuộc thi*
*Muốn nằm, muốn đi*
*Tôi đều làm được.*

## *LỚP HỌC VUI NHỘN*

*Hôm nay đến lớp, bạn Minh rất vui vì được cô giáo dạy nhận biết hình dạng. Mỗi một hình lại có bao điều kì diệu.*

*Bạn có thích hình tròn không? Hình tròn dễ thương, ngộ nghĩnh và thật là mũm mĩm. Hình tròn có đường bao cong nên lăn được nhé. Khi cô giáo đố:*

*- Đố các con biết, xung quanh chúng ta có những vật gì giống hình tròn?*

*Các bạn lớp Minh thi nhau kể:*

*- Con thưa cô, cái đĩa giống hình tròn ạ!*

*- Con thưa cô, cái đồng hồ có hình tròn ạ!*

*- Con thưa cô, cái bánh quy giống hình tròn ạ!*

*- Con thưa cô, mặt trăng giống hình tròn ạ!...*

*Cô giáo mỉm cười thật tươi và hỏi:*

*- Tại sao các con biết những vật đó giống hình tròn?*

*Minh liền xung phong đứng dậy đáp:*

*- Thưa cô, vì các vật đó đều có đường bao cong ạ!*

*Cô khen Minh giỏi và nói: - Đúng rồi, những vật có đường bao cong, có thể lăn được thì có dạng tròn đấy các con ạ!*

*Sau đó đến hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác. Cô đính các hình lên bảng cho các bạn kể tên từng hình. Hình tam giác giống như mái nhà có chóp nhọn, giống miếng bánh pizza, giống cái khăn gấp trên bàn ăn... Hình vuông giống như cái bánh chưng này, cái đồng hồ treo tường này, thảm trải sàn này, gạch lát nền này, cả cái ô cửa sổ trên màn hình máy tính của cô cũng giống hình vuông đấy. Hình chữ nhật dài hơn. Bao nhiêu thứ xung quanh chúng ta có hình chữ nhật. Này nhé, thùng xe ô tô có mặt giống hình chữ nhật, cửa ra vào, cửa sổ, mặt điện thoại, mặt bàn... đều có hình chữ nhật đấy. Bạn Anh Thư còn phát hiện ra: hai tấm thảm trải sàn hình vuông ghép sát cạnh nhau tạo thành một hình chữ nhật, thế là bạn Anh Thư được cô tuyên dương và tặng cờ thi đua đấy.*

*Cô giáo cho cả lớp quan sát nhóm hình này rồi đố: - Bạn nào giỏi cho cô biết, các hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác có điểm gì giống nhau?*

*Minh và các bạn chụm đầu bàn luận rồi thi nhau phát biểu:*

*- Con thưa cô, các hình này đều có đường bao thẳng.*

*- Con thưa cô, các hình này đều không lăn được...*

*Cô giáo gật đầu bảo: - Các con rất giỏi, bạn nào cũng nói đúng, các hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác đều có đường bao thẳng, đều không lăn được nên xếp thành một nhóm. Hình có đường bao cong, lăn được thuộc về một nhóm. Nhóm đường bao cong chỉ có hình tròn các con ạ.*

*Rồi cô cho các bạn chơi trò chơi: xếp ô tô, xếp tàu hỏa, xếp thuyền buồm... từ các hình có đường bao cong và đường bao thẳng. Lớp Minh chơi vui ơi là vui.*

*Đến cuối buổi học, cô thưởng cho mỗi bạn một cái bánh quy, có bạn được tặng bánh quy tròn có đường bao cong, có bạn được tặng bánh quy vuông, bánh quy chữ nhật có đường bao thẳng. Minh và các bạn vừa ăn bánh vừa thắc mắc, sao không có bánh quy hình tam giác có đường bao thẳng nhỉ.*

*Cô giáo lắng nghe các bạn chuyện trò rồi nói: - Các con yên tâm, chiều nay cô cháu mình cùng tham gia làm bánh, sẽ có đủ khuôn bánh cho chúng ta làm hết các loại bánh có đường bao cong, đường bao thẳng. Chúng mình sẽ cố gắng trở thành những người thợ làm bánh tài ba nhé!*

*Cả lớp Minh vui lắm, ai cũng náo nức chờ đến buổi chiều được làm bánh ngon để mang về làm quà tặng ông bà, bố mẹ.*

*2.1.4. Cách thức tiến hành*

Việc sử dụng thơ truyện giúp trẻ 4-5 tuổi hình thành BTHD được tiến hành theo các bước sau:

- Bước 1: Lựa chọn những bài thơ, câu chuyện, câu đố... phù hợp mục đích dạy trẻ BTHD.

Để sử dụng đúng mục đích dạy trẻ BTHD ở từng đề tài GV cần lựa chọn những bài thơ, câu chuyện, câu đố có nội dung phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, thông tin rõ ràng, cụ thể, dễ nhận biết về hình dạng để cho trẻ làm quen. Có thể sắp xếp thơ, truyện giúp trẻ hình thành BTHD theo những nhóm nội dung sau: Những bài thơ, câu chuyện, câu đố giúp trẻ nhận biết hình phẳng (2D); những bài thơ, câu chuyện, câu đố giúp trẻ nhận biết các khối (3D).

- Bước 2: Giúp trẻ nắm được các thông tin về hình dạng qua thơ, truyện.

Mỗi bài thơ, câu chuyện, câu đố... có thể có 1 hoặc nhiều thông tin về hình dạng. GV cần tận dụng những thông tin đó để dạy trẻ hình thành BTHD qua việc cho trẻ làm quen với thơ, truyện.

Để trẻ chú ý vào những câu, từ chỉ hình dạng trong bài thơ, câu chuyện..., GV cần *nhấn giọng, đọc diễn cảm* những từ ngữ đó để thu hút sự chú ý của trẻ, khuyến khích trẻ nhắc lại nhiều lần những từ ngữ này giúp trẻ ghi nhớ tốt hơn đặc điểm của hình dạng. GV cần có *hệ thống câu hỏi* phù hợp và lời giải thích ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu giúp trẻ nắm được kiến thức. Câu hỏi chủ yếu hướng về thông tin phục vụ cho việc trẻ tìm hiểu về hình dạng: Thứ nhất là câu hỏi khai thác thông tin về hình dạng có trong bài thơ, câu chuyện; GV đặt câu hỏi theo trình tự nội dung bài thơ, câu chuyện, ví dụ: "Câu chuyện cho con biết điều gì về hình tròn? Các bạn trong truyện tìm được những vật gì giống hình tròn?"... Thứ hai là câu hỏi khái quát thông tin về hình dạng, ví dụ: "Câu chuyện cho con biết điều gì về hình dạng?"... Thứ ba là câu hỏi liên hệ, ứng dụng kiến thức, kĩ năng cho trẻ; ví dụ: "Con sẽ làm thế nào để tạo ra hình chữ nhật?"...

- Bước 3: Cho trẻ liên hệ, vận dụng kiến thức vào thực tiễn

Việc phát triển nhận thức của trẻ dù dưới hình thức nào cũng luôn thực hiện theo trình tự: sau phần khám phá kiến thức sẽ là phần mở rộng rồi khái quát, củng cố, ứng dụng kiến thức cho trẻ vào thực tiễn. Việc hình thành BTHD qua hoạt động làm quen với toán cũng tiến hành như thế. Có thể tận dụng các chi tiết sau để cho trẻ vận dụng kiến thức: Cô giáo đố các bạn điều gì? (đố các biết xung quanh chúng ta có những vật gì giống hình tròn?), các bạn đã tìm ra những vật gì có dạng hình tròn? (cái đĩa, cái đồng hồ, cái bánh quy, mặt trăng...), Ngoài những đồ vật trên, các con còn biết cái gì xung quanh ta có dạng hình tròn nữa? Con đoán xem, vì sao bánh xe lại có dạng hình tròn? (để giúp bánh xe dễ dàng lăn trên đường bộ...)

*2.1.5. Điều kiện thực hiện:* - Thơ, truyện, câu đố... có thông tin về hình dạng cần ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ... các thông tin về hình dạng cụ thể, tường minh, sử dụng nghệ thuật tu từ sinh động gợi thanh, gợi hình... giúp trẻ dễ tiếp nhận; - GV có nghệ thuật đọc, kể diễn cảm; - Phối kết hợp với việc sử dụng đồ dùng trực quan, lời giải thích giảng giải, nghệ thuật đặt câu hỏi và nghệ thuật trả lời câu hỏi của trẻ... [4, tr. 70-74].

### *2.2. Hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi qua hoạt động trải nghiệm*

*2.2.1. Mục đích*

Trải nghiệm là quá trình hoạt động của chủ thể nhận thức với đối tượng nhận thức, trong đó chủ thể tác động tới đối tượng để tích lũy kiến thức, kỹ năng, thái độ về đối tượng đó, tạo nên kinh nghiệm cho bản thân. Sử dụng cách thức trải nghiệm giúp trẻ chủ động, tích cực tiếp xúc với các sự vật, hiện tượng xung quanh để tìm ra dấu hiệu đặc trưng của hình dạng, từ đó nhận biết và có thể sử dụng hình dạng hợp lí vào các hoạt động vui chơi, học tập, sinh hoạt hàng ngày của trẻ, bước đầu giúp trẻ phát triển tư duy toán học.

*2.2.2. Ý nghĩa*

Tổ chức cho trẻ tham gia trải nghiệm có ý nghĩa quan trọng đối với việc hình thành BTHD cho trẻ. Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường hoạt động trải nghiệm, phát huy tính tích cực của trẻ là xu thế giáo dục mầm non trong khu vực và trên thế giới. Tham gia các hoạt động trải nghiệm là con đường hình thành biểu tượng toán một cách trực quan, sinh động, giúp trẻ hình thành và rèn luyện các kĩ năng nhận thức một cách thuận lợi.

*2.2.3. Nội dung*

- Khảo sát các hình hình học phẳng như Phân nhóm hình theo đường bao; phân biệt hình vuông, hình chữ nhật; phân biệt hình vuông, hình tam giác.
- Khảo sát các khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.

*2.3.4. Cách thức tiến hành*

Việc tổ chức cho trẻ trải nghiệm hình dạng theo các bước sau:

- Bước 1: Trước khi khảo sát GV trò chuyện giúp trẻ xác định mục đích, tên hoạt động (phân nhóm hình theo đường bao; phân biệt hình vuông, hình chữ nhật; phân biệt hình vuông, hình tam giác) sau đó GV chính xác hóa; hỏi cho trẻ phán đoán tên các hình cần khảo sát; nêu ý tưởng khảo sát hình.
- Bước 2: Trong khi khảo sát

Khuyến khích trẻ khảo sát các đối tượng theo cách của trẻ xác định (sờ, lăn, xếp chồng, xếp cạnh...) nêu kết quả khảo sát.

- Bước 3: Sau khi khảo sát, GV cho trẻ đối chiếu với phán đoán ban đầu của trẻ, với kết quả khảo sát của cô và các bạn; cho trẻ xác định nguyên nhân có kết quả đúng, kết quả sai để trẻ nhận biết được; giúp trẻ nhận ra kĩ thuật khảo sát phù hợp: Sờ đường bao bằng cách một tay cầm hình, 1 tay dùng đầu ngón trỏ lần lượt sờ xung quanh đường bao của hình để nhận ra đặc điểm đường bao; lăn hình bằng cách một tay cầm nhẹ vào hai bên hình để giữ cho hình đứng thẳng, 1 tay dùng đầu ngón trỏ đẩy nhẹ vào đường bao của hình để hình di chuyển theo chiều ngang so với cơ thể để nhận ra hình nào lăn được; xếp chồng bằng cách đặt hình có kích thước rộng hơn xuống dưới, hình hẹp hơn lên trên để dễ nhận ra sự khác biệt về đường bao của cả 2 hình qua phần thừa ra từ đường bao hình hẹp hơn. Cuối cùng, giúp trẻ vận dụng kĩ năng khảo sát để phân nhóm, phân biệt hình dạng các đối tượng khác như đồ chơi, đồ dùng xung quanh lớp.

*2.3.5. Điều kiện thực hiện:*- Bộ toán hình có đủ các hình, khối phong phú về màu sắc, kích thước, kiểu dáng, chất liệu; - GV tận dụng các nguyên vật liệu xung quanh giúp trẻ trải nghiệm khả sát hình dạng, tạo hình dạng từ các vật liệu,

chất liệu khác nhau: dây, que tính, bột mì, đất sét, cát, giấy, xốp, lá khô....; - GV tạo điều kiện cho trẻ trải nghiệm hình dạng ở nhiều thời điểm trong ngày.

***2.3. Sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi***

*2.3.1. Mục đích*

Sử dụng trò chơi học tập (TCHT) nhằm củng cố, bổ sung, phát triển tri thức về các BTHD, từ đó rèn luyện các kĩ năng nhận biết, khảo sát, phân loại, phân biệt hình, khối cho trẻ 4-5 tuổi tạo động cơ tích cực và tăng hứng thú, cảm xúc cho trẻ trong quá trình giải quyết nhiệm vụ nhận thức để phát triển BTHD.

*2.3.2. Ý nghĩa*

TCHT được coi như là một dạng hoạt động thực hành, phù hợp với hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo, với cách thức học bằng chơi của trẻ. Nó khơi gợi và duy trì hứng thú cho trẻ, giúp trẻ có tâm thế phấn khởi, thỏai mái thi tham gia hoạt động nhận thức, nhờ đó hiệu quả nhận thức được nâng cao mà không gây cảm giác nhàm chán, mệt mỏi cho trẻ.

*2.3.3. Nội dung*

- Những trò chơi tái tạo: Tìm và nói tên, đặc điểm của hình, khối.

+ Trò chơi tĩnh như *Nhanh tay nhanh mắt, Đố đoán, Bingo, Tìm hình thừa và xếp lại theo mẫu, Phân nhóm hình theo đường bao…*

+ Trò chơi động như *Xúc xắc bật ô, Khúc côn cầu, Phân nhóm hình theo đường bao* theo luật tiếp sức…

- Những trò chơi sáng tạo: Tạo ra dạng theo yêu cầu hoặc theo ý thích.

+ Trò chơi tĩnh như *Xếp hình từ hột hạt, Tạo hình trên cát, Nặn hình theo yêu cầu, Vẽ hình theo yêu cầu...*

+ Trò chơi động như *Kết nhóm*, *Vẽ hình theo yêu cầu* theo luật tiếp sức...

*2.3.4. Cách thức tiến hành*

GV phải là người khởi xướng và tham gia chơi cùng trẻ, hướng dẫn trẻ cách chơi, luật chơi, cách đánh giá trò chơi. Trên cơ sở kết hợp các biện pháp dùng lời nói với các biện pháp trực quan giúp trẻ dễ dàng nắm được các dấu hiệu hình dạng mà trẻ cần xác định cũng như trình tự các thao tác trong hành động mẫu để trẻ có thể dễ dàng tái hiện lại chúng và tích cực sử dụng các hành động đó vào trong trò chơi nhằm thực hiện nhiệm vụ chơi... Sử dụng TCHT theo các bước sau:

*Bước 1: Giới thiệu trò chơi*: GV hoặc trẻ nói tên trò chơi, GV gợi cho trẻ hình dung những trò chơi đã biết. Với những trò chơi cũ, GV có thể mô tả lại một vài hành động chơi và yêu cầu trẻ nhớ tên trò chơi.

*Bước 2: Giới thiệu nhiệm vụ chơi*: Có hai cách giới thiệu nhiệm vụ chơi cho trẻ: Có thể đưa ra cho trẻ từng phần của nhiệm vụ và trình tự hành động để đi đến giải quyết một nhiệm vụ cụ thể trong tổng thể; giao cho trẻ toàn bộ nhiệm vụ, gợi ý có thể sử dụng nhiều phương thức hành động khác nhau, khuyến khích sáng kiến của trẻ.

*Bước 3: Phổ biến cách chơi, luật chơi*: Phổ biến cách chơi, luật chơi với những trò chơi mới, những trò chơi trẻ đã biết GV yêu cầu trẻ trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi. Việc làm mẫu cũng cần lưu ý: Cô làm mẫu và giải thích ngắn gọn cách chơi, có thể cho 1 vài nhóm chơi thử, sau đó trẻ tiến hành hoặc trẻ làm mẫu một vài lần, cô và các bạn nhận xét sau đó trẻ tiến hành chơi.

*Bước 4: Tổ chức quá trình chơi của trẻ*: Hiệu lệnh của cô rõ ràng, dứt khoát để trẻ thực hiện chơi. Đối với trẻ 4-5 tuổi, GV có thể không trực tiếp tham gia vào trò chơi mà chỉ động viên trẻ đứng ra tổ chức trò chơi, chỉ đạo các bạn cùng chơi. GV gợi ý trẻ làm chủ trò hay tự lựa chọn chủ trò của trò chơi. Trẻ là chủ trò sẽ tổ chức trò chơi, phổ biến luật chơi, thậm chí đổi luật chơi để tăng sức hấp dẫn cho trò chơi. GV bao quát hoạt động chơi, giúp trẻ chơi đúng và tích cực vận dụng những hiểu biết vào trò chơi. Nên tổ chức dưới dạng thi đua cho các nhóm cùng nỗ lực, tích cực. Khi trẻ đã biết chơi, GV nên khuyến khích trẻ tự chơi tiếp, tự tổ chức trò chơi bằng việc thu hút trẻ vào các trò chơi, gợi ý cho trẻ những trò chơi mà trẻ yêu thích như chọn vai chơi, bạn chơi, đồ chơi...

*Bước 5: Đánh giá kết quả chơi*: Khi kết thúc trò chơi, GV cần đánh giá kết quả thực hiện hành động chơi, luật chơi, nhiệm vụ chơi, các mối quan hệ trong khi chơi. GV có thể sử dụng các phương pháp dạy học khác nhau để hướng sự chú ý của trẻ vào các dấu hiệu và mối quan hệ toán học có trong các trò chơi đó. Cho trẻ nhận xét hoạt động chơi, kết quả chơi của mỗi cá nhân hoặc nhóm, sau đó GV nhận xét, góp ý, khen ngợi trẻ…GV cần lập bảng theo dõi kết quả thực hiện các nhiệm vụ chơi của từng tổ, ghi rõ số trẻ thực hiện được và chưa thực hiện được ở từng phần chơi đồng thời tạo cho trẻ tâm trạng phấn chấn chờ đón trò chơi tiếp theo.

*2.3.5. Điều kiện thực hiện*

Đó là những điều kiện sau: - Các trò chơi phải phù hợp với chủ đề, hướng tới hình thành và phát triển BTHD cho trẻ 4-5 tuổi theo hướng tích hợp; - Nội dung chơi, hành động chơi, luật chơi phải được tăng dần độ khó phù hợp với sự phát triển BTHD của trẻ; - Lựa chọn trò chơi phải phù hợp với hình thức thực hiện (trên tiết học hay ngoài tiết học); - Có đủ không gian, thời gian, đồ dùng đồ chơi để thực hiện trò chơi; - GV cần lựa chọn và thiết kế nhiều TCHT có nội dung dạy trẻ BTHD, sử dụng phù hợp mục đích GD [4, tr. 74-79].

## 3. Kết luận

Trong nghiên cứu này chúng tôi đề xuất và thực nghiệm ba biện pháp hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi theo quan điểm dạy học lấy trẻ làm trung tâm. Điều đó tạo cơ hội cho trẻ được phát triển toàn diện, không chỉ chú trọng tới sự phát triển trí tuệ mà còn nuôi dưỡng tâm hồn, phát triển thể chất và khả năng giao tiếp xã hội của trẻ. Khi nhà giáo dục tổ chức các hoạt động trải nghiệm, khuyến khích trẻ giải quyết nhiệm vụ nhận thức qua hoạt động chơi... để khám phá hình dạng phù hợp với nhu cầu và khả năng nhận thức của trẻ, hầu hết trẻ 4-5 tuổi ở các nhóm thực nghiệm đều rất hứng thú, tích cực tham gia hoạt động học ở mức độ nhận biết, phân biệt hình dạng tiến bộ rõ nét so với trước thực nghiệm. Vì vậy, GVMN có thể vận dụng các biện pháp này trong giờ Làm quen với toán và các hoạt động ngoài giờ học như hoạt động chiều, hoạt động đón/trả trẻ, hoạt động vui chơi... giúp trẻ củng cố, chính xác hóa BTHD và tích cực vận dụng chúng vào thực tế cuộc sống, sinh hoạt của trẻ.

**Tài liệu tham khảo**

1. Lê Thị Thu Hương (chủ biên), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề cho trẻ 5-6 tuổi,* NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2018.

2. Đỗ Thị Minh Liên, *Giáo trình Lí luận và phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2011.
3. Lã Thị Bắc Lý, *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2014.
4. Vũ Thị Diệu Thúy, *Biện pháp dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi định hướng độ dài thời gian*, Luận văn thạc sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 2013.
5. Clements D.H & Sarama J, *Engaging young children in mathematics: Standards for early childhood mathematics education*, Mahwah, N.J: Lawrence Erlbaum Associates, 2004.
6. Clements D. H., & Sarama, J., *Mathematics in kindergarten.* In D. F. Gullo (Ed.), K today. Washington, DC: National Association for the Education of Young Children, 2006, pp. 85-94.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

**Tiếng Việt**


1. Kiến Bằng (chủ biên), Hương Hương (2017), *Toán học cho trẻ Mẫu giáo*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội.

2. Kiến Bằng (chủ biên), Hương Hương (2017), *Toán học cho trẻ Mẫu giáo,* Nxb Phụ nữ, Hà Nội.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Chương trình giáo dục mầm non.*

4. Nguyễn Thị Hòa (2014), *Giáo dục tích hợp ở bậc học mầm non,* Nxb Đại học Sư phạm.

5. Nguyễn Thị Hòa (2007), *Phát huy tính tích cực nhận thức của trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi trong trò chơi học tập,* Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

6. Ngô Công Hoàn (1995), *Tâm lí học trẻ em* Tập II, Nhà xuất bản Hà Nội.

7. Lê Thu Hương (2014), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố (Trẻ 4 – 5 tuổi)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

8. Jean Piaget (1966), *Những cơ sở tâm lý của sự hình thành các biểu tượng toán sơ đẳng ở trẻ em*, Tạp chí những vấn đề tâm lý học, số 4.

9. Đỗ Thị Minh Liên (2002), *Phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non,* Nhà xuất bản Giáo dục

10.Đỗ Thị Minh Liên (2007), *Sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành các biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mẫu giáo,* Nhà xuất bản Giáo dục.

11.Đỗ Thị Minh Liên (2008*), Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với toán,* Nhà xuất bản Giáo dục.

12.Đỗ Thị Minh Liên (2011*), Lí luận và phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non,* Nhà xuất bản Đại học sư phạm.

13.Đinh Thị Nhung (2001), *Toán và phương pháp hình thành các biểu tượng toán học cho trẻ mẫu giáo, Quyển II,* Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

14.Hoàng Phê (2009), *Từ điển Tiếng Việt,* NXB Đà Nẵng, Đà Nẵng.

15.Lan Phương, Thu Quỳnh (2018), *Giúp bé phát triển tư duy toán học,* Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

16.Nguyễn Duy Thuận - Trịnh Minh Loan (2002), *Toán và phương pháp cho trẻ làm quen với những biểu tượng sơ đẳng về toán,* Nhà xuất bản Giáo dục.

17.Trần Thị Ngọc Trâm (2012), *Bé làm quen với toán, dành cho trẻ 4 – 5 tuổi,* Nxb Giáo dục Việt Nam.

18.Trần Thị Ngọc Trâm (2013), *Trò chơi phát triển tư duy cho trẻ 3 – 6 tuổi,* Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

19.Trần Thị Ngọc Trâm (2003), *Thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm phát triển khả năng khái quát hóa của trẻ mẫu giáo lớn (5 – 6 tuổi),* Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục.

20.Trường CĐSP Trung Ương – TP Hồ Chí Minh (2006), *Tuyển tập các bài viết về giáo dục mầm non,* tập 1, TP Hồ Chí Minh.

21. Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên), Nguyễn Thị Như Mai, Đinh Thị Kim Thoa (2014), *Tâm lí học trẻ em lứa tuổi mầm non,* NXB Đại học SP.

22.Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên), (2002), *Tâm lí học trẻ em lứa tuổi mầm non,* NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

23.Nguyễn Khắc Viện (chủ biên), Lê Văn Luyện (1995), *Từ điển tâm lí,* NXB Văn hóa thông tin.

24.Nguyễn Như Ý (chủ biên) (1998), Từ điển tiếng Việt thông dụng, NXB Giáo dục.

**Tiếng Anh**

25. Charlesworth, Rosalind and Lind, Karen K. (1999), *Math and science for young children* (3rd ed.), Washington, DC: Delmar

26. Clements, D. H., & Sarama, J. (2004), *Engaging young children in mathematics: Standards for early childhood mathematics education*, Mahwah, N.J: Lawrence Erlbaum Associates.

27. Clements, D. H., & Sarama, J. (2006), Mathematics in kindergarten. In D. F. Gullo (Ed.), K today (pp. 85-94). Washington, DC: National Association for the Education of Young Children.

28. Douglas Frye et al (2013), IES Practice Guide: Teaching Math to YoungChildren,https://ies.ed.gov/ncee/wwc/pdf/practice_guides/early_math_pg_111313.pdf.

29. Fromboluti, C.S. & Rinck, N. (1999), *Mathematical activities for parents and their 2- to 5-year-old children*, Early Childhood: Where Learning Begins Mathematics, National Institute on Early Childhood Development and Education.

30. Jennifer M. Bay- Williams and Gina Kling (2014), Enrching addition and subtraction fact mastery through, *Teaching children mathematics* Vol.31, No 4.

31. John A. Dossey (1983), Transforming Mathematics Education, *Education Leadership.*

32. Kristin Stanberry, *Early Math Matters: A Guide for Parents of Preschooler,* National Centerfor Learning Disabilities

33. Montague - Smith, Ann. (1997), *Mathematics in nursery education,* London, Englands: David Fulton Publishers.

34. Montague - Smith, Ann. (2012), *Learning in the early years*, Routledge.

35. NAEYC/NCTM Joint Position Statement (2002), *Early Childhood Mathematics:* Promoting GoodBeginnings, https://www.naeyc.org/files/naeyc/file/positions/psmath.pdf

36. National Council of Teacher of Mathematics (1989), *Curriculum and Evaluation Standards for School Mathematics*, Reston, Va.: NCTM

37. Rigby (2004), Book 1 *First Steps in Mathematics Number*, Harcourt Education.

38. Rigby (2004), Book 2 *First Steps in Mathematics Number*, Harcourt Education.

39. Sperry, S. S. (2001), *Early childhood mathematics*, Boston: Allyn and Bacon.

40. U.S. Department of Education, Office of Communications and Outreach, Helping Your Child Learn Mathematics, Washington, D.C., 2005.

**Tiếng Nga**

41. Метлина L. X. (1984), *Мамемамика в бемском сабу,* Уздателъство Мозайка – Стнтез

# PHỤ LỤC

**PHỤ LỤC 1:** PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

## PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

(Dành cho GVMN dạy trẻ 4-5 tuổi)

*Để góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động Làm quen với Toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng (BTHD) cho trẻ 4-5 tuổi, xin chị vui lòng cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau đây bằng cách đánh dấu "X" vào ô trả lời hoặc trả lời câu hỏi.*

**1. Theo chị, việc tổ chức hoạt động Làm quen với Toán nhằm hình thành biểu tượng hình dạng cho trẻ 4-5 tuổi có mức độ cần thiết như thế nào?**

☐ Rất cần thiết
☐ Cần thiết
☐ Không cần thiết

Lí do: .....

**2. Chị thấy cần dạy trẻ những nội dung hình thành BTHD nào sau đây?**

| ***Nội dung*** | ***Lựa chọn*** |
|---|---|
| Nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác phong phú xung quanh | |
| Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung | |
| Phân biệt hình vuông với hình tam giác | |
| Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật | |
| Nhận biết khối cầu khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật | |
| - Nội dung khác | |

**3. Theo chị, có thể sử dụng các hình thức hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi nào?**

| ***TT*** | ***Hình thức*** | ***Lựa chọn*** |
|---|---|---|
| 1 | Giờ học Làm quen với Toán | |
| | Ôn nhận biết hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác | |
| | Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung | |
| | Phân biệt hình vuông với hình tam giác | |
| | Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật | |
| | Nhận biết khối cầu khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật | |
| | Giờ học khác: | |
| 2 | Tích hợp trong giờ học khác | |
| | Tạo hình | |
| | Khám phá khoa học/Khám phá xã hội | |
| | Phát triển vận động | |
| | Làm quen chữ cái | |

| | | |
|---|---|---|
| | Âm nhạc | |
| | Làm quen tác phẩm văn học | |
| | Giờ học khác: | |
| 3 | Các hoạt động khác ngoài giờ học | |
| | Hoạt động góc | |
| | Hoạt động ngoài trời | |
| | Hoạt động lễ hội | |
| | Hoạt động chiều | |
| | Hoạt động khác: | |
| 4 | Hình thức khác:..... | |

**4. Khi tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi, chị thường gặp những khó khăn, thuận lợi gì?**

Khó khăn:.....

Thuận lợi:.....

**5. Chị đã sử dụng những biện pháp nào khi tổ chức hoạt động Làm quen với toán nhằm hình thành BTHD cho trẻ 4-5 tuổi?**

| ***TT*** | ***Biện pháp*** | ***Lựa chọn*** | ***Giải thích*** |
|---|---|---|---|
| 1 | Sử dụng bài tập tái tạo | | |
| 2 | Sử dụng bài tập sáng tạo | | |
| 3 | Khảo sát đường bao, kích cỡ cạnh của các hình | | |
| 4 | Sử dụng mẫu hình/khối có màu sắc, kích thước, kiểu dáng đa dạng cho trẻ làm quen | | |
| 5 | Sử dụng phép đếm giúp trẻ nhận biết đặc điểm hình | | |
| 6 | Tạo hình hình học bằng các hoạt động nghệ thuật: vẽ, nặn, cắt dán, xếp... | | |
| 7 | Sử dụng trò chơi học tập | | |
| 8 | Nhận diện hình dạng các đối tượng ở môi trường xung quanh | | |
| 9 | Biện pháp khác: | | |

***Xin trân trọng cảm ơn chị!***

**PHỤ LỤC 2:** BÀI TẬP KHẢO SÁT

**Bài tập 1**

***Mục đích:*** Đánh giá mức độ nhận biết các hình tròn, vuông, chữ nhật, tam giác phong phú xung quanh

***Chuẩn bị:*** - Phiếu khảo sát, bút, camera (nếu có).
- Bàn ghế cho cô và trẻ; phòng thoáng, yên tĩnh.
- Hình hình học:

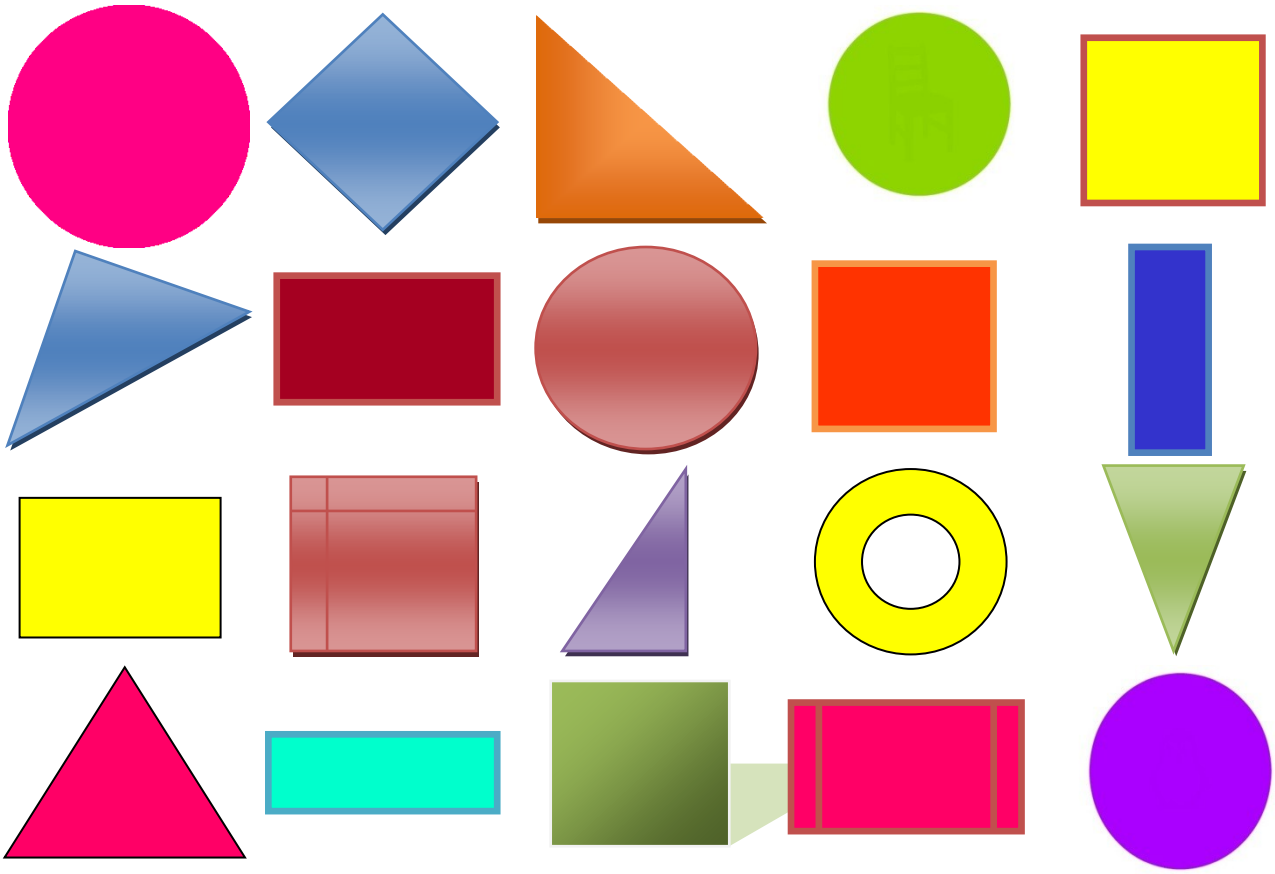

***Tiến hành:***

Đặt câu hỏi cho trẻ thực hiện, điền kết quả vào phiếu khảo sát.

1. Tìm các hình tròn mà con biết.
2. Tìm các hình tam giác mà con biết.
3. Tìm các hình vuông mà con biết.
4. Tìm các hình chữ nhật mà con biết.

**Bài tập 2**

***Mục đích:*** Đánh giá mức độ phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung

***Chuẩn bị:*** - Phiếu khảo sát, bút, camera (nếu có).
- Bàn ghế cho cô và trẻ; phòng thoáng, yên tĩnh.
- Hình hình học bằng nhựa trong bộ Toán mẫu giáo:

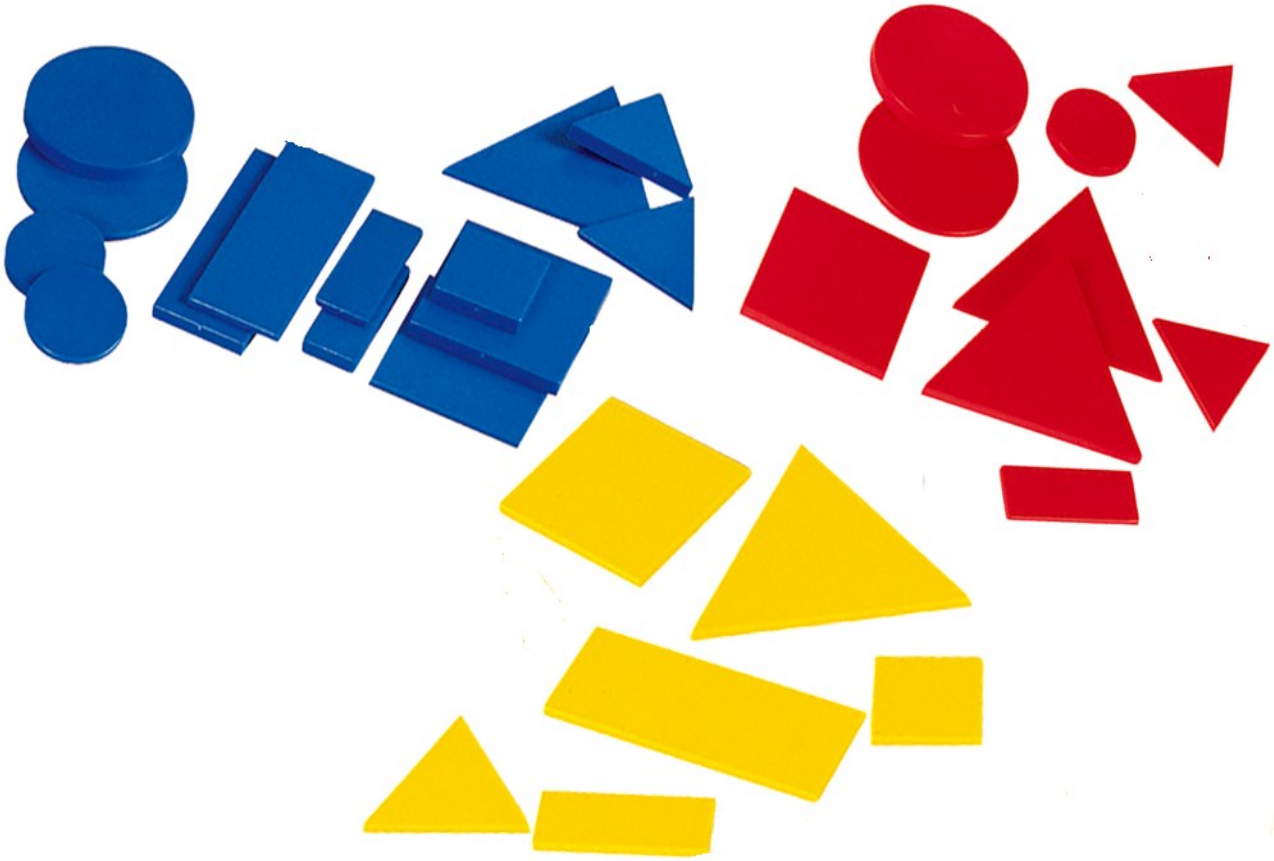

***Tiến hành:***

Nêu yêu cầu cho trẻ thực hiện, điền kết quả vào phiếu khảo sát.

1. Lấy hình vuông/tròn/chữ nhật/tam giác. (Trẻ lấy hình theo yêu cầu).

2. Con hãy sờ đường bao của hình/lăn hình. Con có nhận xét gì về đường bao của hình?

*Hình tròn có đường bao xung quanh cong đều, lăn được.*

*Hình vuông, tam giác, chữ nhật có đường bao thẳng, không lăn được*

3. Bốn hình này có gì giống/khác nhau?

*Giống: Đều là hình hình học*

*Khác: Hình tròn có đường bao xung quanh cong đều, lăn được còn các hình kia có đường bao thẳng, không lăn được*

4. Con hãy chia 4 hình này thành 2 nhóm. Đó là những nhóm nào?

*nhóm hình có đường bao thẳng, nhóm hình có đường bao cong*

**Bài tập 3**

***Mục đích:*** Đánh giá mức độ phân biệt hình vuông với hình tam giác

***Chuẩn bị:*** - Phiếu khảo sát, bút, camera (nếu có).

- Bàn ghế cho cô và trẻ; phòng thoáng, yên tĩnh.
- Que tính: đủ cho cô và trẻ.

***Tiến hành:***

Nêu yêu cầu cho trẻ thực hiện, điền kết quả vào phiếu khảo sát.

1. Xếp hình vuông, hình tam giác. (Xếp đúng kĩ thuật: *que tính ngay ngắn, khít nét.)*

Đây là hình gì? (Cô chỉ vào hình, trẻ nói tên hình)

2. Đếm số que tính/cạnh của hình vuông/tam giác. (Trẻ đếm).

Hình vuông có mấy cạnh? (4) Hình tam giác có mấy cạnh? (3)

3. Các que tính xếp hình vuông/tam giác có chiều dài như thế nào với nhau?

*Hình vuông: cả 4 que tính/cạnh dài bằng nhau.*

*Hình tam giác: ba que tính/cạnh dài bằng nhau hoặc ba que tính/cạnh không dài bằng nhau*

4. Hai hình này có gì giống/khác nhau?

*Giống: Đều là hình hình học, đều có các cạnh*

*Khác: Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; hình tam giác có ba cạnh dài bằng nhau hoặc ba cạnh không dài bằng nhau*

5. Chỉ cho cô hình vuông. Nó có đặc điểm gì? *(4 cạnh, cả 4 cạnh dài bằng nhau)*

Chỉ cho cô hình tam giác. Nó có đặc điểm gì? *(3 cạnh, cả 3 cạnh dài bằng nhau// không bằng nhau)*

**Bài tập 4**

***Mục đích:*** Đánh giá mức độ phân biệt hình vuông với hình chữ nhật

***Chuẩn bị:*** - Phiếu khảo sát, bút, camera (nếu có).
- Bàn ghế cho cô và trẻ; phòng thoáng, yên tĩnh.
- Que tính: đủ cho cô và trẻ.

***Tiến hành:***

Nêu yêu cầu cho trẻ thực hiện, điền kết quả vào phiếu khảo sát.

1. Xếp hình vuông, hình chữ nhật. (Xếp đúng kĩ thuật: *que tính ngay ngắn, khít nét.)*

Đây là hình gì? (Cô chỉ vào hình, trẻ nói tên hình)

2. Đếm số que tính/cạnh của hình vuông/chữ nhật. (Trẻ đếm).

Hình vuông có mấy cạnh? (4) Hình chữ nhật có mấy cạnh? (4)

3. Các que tính xếp hình vuông/chữ nhật có chiều dài như thế nào với nhau?

*Hình vuông: cả 4 que tính/cạnh dài bằng nhau.*

*Hình chữ nhật: hai que tính/cạnh dài có độ dài bằng nhau, hai que tính/ cạnh ngắn có độ dài bằng nhau*

4. Hai hình này có gì giống/khác nhau?

*Giống: Đều là hình hình học, đều có 4 cạnh*

*Khác: Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; hai que tính dài có độ dài bằng nhau, hai que tính ngắn có độ dài bằng nhau*

5. Chỉ cho cô hình vuông. Nó có đặc điểm gì? *(4 cạnh, cả 4 cạnh dài bằng nhau)*

Chỉ cho cô hình chữ nhật. Nó có đặc điểm gì? *(4 cạnh, hai que tính/ cạnh dài có độ dài bằng nhau, hai que tính/ cạnh ngắn có độ dài bằng nhau)*

**Bài tập 5**

***Mục đích:*** Đánh giá mức độ nhận biết khối vuông, cầu, trụ, chữ nhật

***Chuẩn bị:*** - Phiếu khảo sát, bút, camera (nếu có).
- Bàn ghế cho cô và trẻ; phòng thoáng, yên tĩnh.
- Khối vuông, cầu, trụ, chữ nhật.

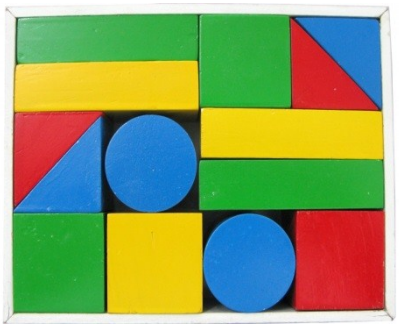

***Tiến hành:***

Nêu yêu cầu cho trẻ thực hiện, điền kết quả vào phiếu khảo sát.

1. Tìm các khối vuông mà con biết.
2. Tìm các khối trụ mà con biết.
3. Tìm các khối cầu mà con biết.
4. Tìm các khối chữ nhật mà con biết

**PHỤ LỤC 3:** PHIẾU KHẢO SÁT

**PHIẾU KHẢO SÁT NHẬN BIẾT CÁC HÌNH VUÔNG, TRÒN, TAM GIÁC, CHỮ NHẬT**

Họ và tên trẻ:.....Trường MN:.....

Ngày khảo sát:.....Người khảo sát:.....

| Nội dung | Điểm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| | Tối đa | Thực | |
| 1. Tìm các hình tròn mà con biết. | 2,5 | | |
| 2. Tìm các hình tam giác mà con biết. | 2,5 | | |
| 3. Tìm các hình vuông mà con biết. | 2,5 | | |
| 4. Tìm các hình chữ nhật mà con biết. | 2,5 | | |
| (Tìm đúng mỗi hình đạt 0,5 điểm) | | | |
| Tổng | 10 | | |

**PHIẾU KHẢO SÁT PHÂN BIỆT HÌNH VUÔNG, TRÒN, TAM GIÁC, CHỮ NHẬT THEO ĐƯỜNG BAO CHUNG**

Họ và tên trẻ:.....Trường MN:.....

Ngày khảo sát:.....Người khảo sát:.....

| Nội dung | Điểm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| | Tối đa | Thực | |
| 1. Lấy hình vuông/tròn/chữ nhật/tam giác.<br>- Vuông: 0,75<br>- Chữ nhật: 0,75<br>- Tròn: 0,5<br>- Tam giác: 0,5 | 2,5 | | |
| 2. Con hãy sờ đường bao của hình/lăn hình.<br>- Sờ đúng kĩ thuật: 0,5<br>- Lăn đúng kĩ thuật: 0,5<br>Con có nhận xét gì về đường bao của hình?<br>*Hình tròn có đường bao xung quanh cong đều, lăn được.* 0,75<br>*Hình vuông, tam giác, chữ nhật có đường bao thẳng, không lăn được*<br>0,75 | 2,5 | | |
| 3. Bốn hình này có gì giống/khác nhau?<br>*Giống: Đều là hình hình học*<br>0,5<br>*Khác: Hình tròn có đường bao xung quanh cong đều, lăn được* 1,0<br>*còn các hình kia có đường bao thẳng, không lăn được*<br>1,0 | 2,5 | | |
| 4. Con hãy chia 4 hình này thành 2 nhóm. Đó là những nhóm nào?<br>- Chia đúng 2 nhóm: 1,0<br>- Gọi tên nhóm: *nhóm hình có đường bao thẳng, nhóm hình có đường bao cong* 1,5 | 2,5 | | |
| Tổng | 10 | | |

**PHIẾU KHẢO SÁT PHÂN BIỆT HÌNH VUÔNG, TAM GIÁC**

Họ và tên trẻ:.....Trường MN:.....

Ngày khảo sát:.....Người khảo sát:.....

| Nội dung | Điểm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| | Tối đa | Thực | |
| 1. Xếp hình vuông, hình tam giác.<br>(Xếp đúng kĩ thuật: *que tính ngay ngắn, khít nét.)*<br>Đây là hình gì? (Cô chỉ vào hình, trẻ nói tên hình) | 1<br><br>1 | | |
| 2. Đếm số que tính/cạnh của hình vuông/tam giác. (Trẻ đếm).<br>Hình vuông có mấy cạnh? (4) Hình tam giác có mấy cạnh? (3) | 1<br>1 | | |
| 3. Các que tính xếp hình vuông/tam giác có chiều dài như thế nào với nhau?<br>*Hình vuông: cả 4 que tính/cạnh dài bằng nhau.*<br>*Hình tam giác: ba que tính/cạnh dài bằng nhau hoặc ba que tính/cạnh không dài bằng nhau* | <br>1<br>1 | | |
| 4. Hai hình này có gì giống/khác nhau?<br>*Giống: Đều là hình hình học, đều có các cạnh*<br>*Khác: Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; hình tam giác có ba cạnh dài bằng nhau hoặc ba cạnh không dài bằng nhau* | <br>1<br>1 | | |
| 5. Chỉ cho cô hình vuông. Nó có đặc điểm gì?<br>*(4 cạnh, cả 4 cạnh dài bằng nhau)*<br>Chỉ cho cô hình tam giác. Nó có đặc điểm gì?<br>*(3 cạnh, cả 3 cạnh dài bằng nhau// không bằng nhau)* | 1<br><br>1 | | |
| Tổng | 10 | | |

**PHIẾU KHẢO SÁT PHÂN BIỆT HÌNH VUÔNG, CHỮ NHẬT**

Họ và tên trẻ:.....Trường MN:.....

Ngày khảo sát:.....Người khảo sát:.....

| Nội dung | Điểm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| | Tối đa | Thực | |
| 1. Xếp hình vuông, hình chữ nhật.<br>(Xếp đúng kĩ thuật: *que tính ngay ngắn, khít nét.)*<br>Đây là hình gì? (Cô chỉ vào hình, trẻ nói tên hình) | 1<br><br>1 | | |
| 2. Đếm số que tính/cạnh của hình vuông/chữ nhật.<br>(Trẻ đếm).<br>Hình vuông/chữ nhật có mấy cạnh? (4) | 1<br>1 | | |
| 3. Các que tính xếp hình vuông/chữ nhật có chiều dài như thế nào với nhau?<br>*Hình vuông: cả 4 que tính/cạnh dài bằng nhau.*<br>*Hình chữ nhật: hai que tính/cạnh dài có độ dài bằng nhau, hai que tính ngắn/ cạnh ngắn có độ dài bằng nhau* | <br><br>1<br>1 | | |
| 4. Hai hình này có gì giống/khác nhau?<br>*Giống: Đều là hình hình học, đều có 4 cạnh*<br>*Khác: Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; hình chữ nhật có hai cạnh dài có độ dài bằng nhau, hai cạnh ngắn có độ dài bằng nhau)* | <br>1<br>1 | | |
| 5. Chỉ cho cô hình vuông. Nó có đặc điểm gì?<br>*(4 cạnh, cả 4 cạnh dài bằng nhau)*<br>Chỉ cho cô hình chữ nhật. Nó có đặc điểm gì?<br>*(4 cạnh, hai cạnh dài có độ dài bằng nhau, hai cạnh ngắn có độ dài bằng nhau)* | 1<br><br>1 | | |
| Tổng | 10 | | |

## PHIẾU KHẢO SÁT PHÂN BIỆT CÁC KHỐI

Họ và tên trẻ:.....Trường MN:.....

Ngày khảo sát:.....Người khảo sát:.....

| Nội dung | Điểm | | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| | Tối đa | Thực | |
| 1. Tìm các khối vuông mà con biết. | 2,5 | | |
| 2. Tìm các khối trụ mà con biết. | 2,5 | | |
| 3. Tìm các khối cầu mà con biết. | 2,5 | | |
| 4. Tìm các khối chữ nhật mà con biết | 2,5 | | |
| *Mỗi dạng khối có tối thiểu 5 khối, trẻ chọn đúng 1 khối đạt 0,5 điểm* | | | |
| Tổng | 10 | | |

**PHỤ LỤC 4**
**MỘT SỐ BÀI THƠ, TRUYỆN, CÂU ĐỐ, TRÒ CHƠI VỀ HÌNH DẠNG**

## 4.1. Những bài thơ, câu chuyện, câu đố có sẵn:

Mình vuông bốn cạnh
Dài hai mươi phân
Muốn kẻ vạch thẳng
Thì ta phải cần.
*Là cái gì ?*

Mình tròn hình trụ
Bụng chứa nước sôi
Mọi nhà dùng tôi
Giữ cho nước nóng.
*Là cái gì ?*

**NẶN ĐỒ CHƠI**

Bên thềm gió mát
Bé nặn đồ chơi
Mèo nằm vẫy đuôi
Tròn xoe đôi mắt.
Đây là quả thị
Đây là quả na
Quả này phần mẹ
Quả này phần cha.
Đây là thằng chuột
Tặng riêng chú mèo.
Mèo ta thích chí
Vểnh râu "meo meo".

**TRĂNG ƠI, TỪ ĐÂU ĐẾN**

Trăng ơi, từ đâu đến
Hay từ cánh đồng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.
Trăng ơi, từ đâu đến
Hay biển xanh diệu kì
Trăng tròn như mắt cá
Không bao giờ chớp mi.
Trăng ơi từ đâu đến
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Bạn nào đá lên trời.
*Trần Đăng Khoa*

Mặt tròn mang số
Bố đeo ở tay
Bé áp vào tai
Tiếng kêu : tích tắc.
*Là cái gì?*

Khi tròn khi khuyết
Lúc tỏ lúc mờ
Có chú Cuội nhỏ
Ngồi gốc cây đa.
*Là gì?*

Tròn như cái đĩa
Lơ lửng giữa trời
Dịu mát, tươi vui
Đêm rằm tỏa sáng.
*Là gì?*

Tròn xinh là những quả gì
Từng chùm trông tựa hòn bi trên giàn?

Tròn như quả bóng màu xanh
Đung đưa trên cành chờ tết Trung thu.
*Là quả gì?*

Miệng tròn, lòng trắng phau phau
Đựng cơm, đựng thịt, đựng rau hàng ngày.
*Là những cái gì ?*

**4.2. Những bài thơ, câu chuyện do chúng tôi sáng tác:**

**HÌNH VUÔNG**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem tôi hình gì?
Tôi có 4 cạnh
Đều dài bằng nhau
To, nhỏ, khác màu
Vẫn là tôi đó.
Bạn ơi có nhớ
Tôi hình gì đây?

**HÌNH VUÔNG**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây hình gì:
Tôi có 4 cạnh
Đều dài bằng nhau
Đầu nối với đầu
Tạo thành bốn góc
Xếp hàng thẳng tắp
Xem tôi hình gì?

**HÌNH TRÒN**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem tôi hình gì?
Tôi có đường bao
Cong đều, khép kín
Có thể lăn được
Như là bánh xe
Ve vẻ vè ve
Tôi hình gì đấy?

**HÌNH CHỮ NHẬT**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem tôi hình gì?
Tôi có 4 cạnh
Không dài bằng nhau
Có hai cạnh dài
Và hai cạnh ngắn
Trông tôi xinh xắn
Tôi là hình chi?

***HÌNH TAM GIÁC***

*Ve vẻ vè ve*
*Nghe vè tôi đố*
*Bạn nghe tinh nhé*
*Xem đây hình gì:*
*Tôi có 3 cạnh*
*Nối liền đầu nhau*
*Tạo thành 3 góc*
*Hướng về 3 nơi*
*Góc học, góc chơi*
*Có tôi bạn nhé!*

***HÌNH TAM GIÁC***

*Ve vẻ vè ve*
*Nghe vè tôi đố*
*Bạn nghe tinh nhé*
*Xem tôi hình gì?*
*Tôi có 3 cạnh*
*Nối liền đầu nhau*
*Tạo thành 3 góc*
*Hướng về 3 nơi*
*Cùng học, cùng chơi*
*Tôi hình gì đấy?*

**KHỐI CẦU**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây khối gì:
Tất cả các mặt
Bao đều cong cong
Lăn được mọi phía
Không thể xếp chồng
Béo trục béo tròn
Khối gì bạn nhỉ?

**KHỐI CẦU**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây khối gì?
Tất cả các mặt
Bao đều cong cong
Lăn được mọi phía
Không thể xếp chồng
Bạn nhớ tôi không
Khối gì đó bạn?

**KHỐI CHỮ NHẬT**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây khối gì?
Tôi có 4 mặt
Là hình chữ nhật
Vẫn còn 2 mặt
Lại là hình vuông
Thước kẻ, tẩy gôm
Giống như tôi đó.

**KHỐI CHỮ NHẬT**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây khối gì:
Tôi có 4 mặt
Là hình chữ nhật
Vẫn còn 2 mặt
Lại là hình vuông
Tôi đứng vững hơn
Vì toàn mặt phẳng

**KHỐI CHỮ NHẬT**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây khối gì:
Tôi có 6 mặt
Là hình chữ nhật
Có thể sắp đặt
Tôi đứng vững vàng
Bạn hãy nhìn sang
Khối gì thế bạn?

**KHỐI CHỮ NHẬT**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây khối gì?
Tôi có 6 mặt
Là hình chữ nhật
Hộp màu, viên gạch…
Có dạng của tôi
Đoán nhanh bạn ơi
Khối gì đó bạn?

**KHỐI VUÔNG**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây khối gì?
Tôi có 6 mặt
Đều là hình vuông
Bánh đậu thơm ngon
Rubic, xúc xắc
Đều mang hình dáng
Của khối tôi đây.

**KHỐI TRỤ**

Ve vẻ vè ve
Nghe vè tôi đố
Bạn nghe tinh nhé
Xem đây khối gì:
Mặt bao xung quanh
Đều cong cong cong
Mặt bao hai đầu
Lại là mặt phẳng
Đặt nằm lăn được.

Đặt đứng không lăn.
Để tôi đứng vững
Sẽ chồng được thôi
Để tôi nằm ngang
Thì không chồng được
Tôi không mất lượt
Trong các cuộc thi
Muốn nằm, muốn đi
Tôi đều làm được

## LỚP HỌC VUI NHỘN

Hôm nay đến lớp, bạn Minh rất vui vì được cô giáo dạy nhận biết các hình hình học. Mỗi một hình lại có bao điều kì diệu.

Bạn có thích hình tròn không? Hình tròn dễ thương, ngộ nghĩnh và thật là mũm mĩm. Hình tròn có đường bao cong nên lăn được nhé. Khi cô giáo đố:

- Đố các con biết, xung quanh chúng ta có những vật gì giống hình tròn?

Các bạn lớp Minh thi nhau kể:

- Con thưa cô, cái đĩa giống hình tròn ạ!
- Con thưa cô, cái đồng hồ có hình tròn ạ!
- Con thưa cô, cái bánh quy giống hình tròn ạ!
- Con thưa cô, mặt trăng giống hình tròn ạ!...

Cô giáo mỉm cười thật tươi và hỏi:

- Tại sao các con biết những vật đó giống hình tròn?

Minh liền xung phong đứng dậy đáp:

- Thưa cô, vì các vật đó đều có đường bao cong ạ!

Cô khen Minh giỏi và nói:

- Đúng rồi, những vật có đường bao cong, có thể lăn được thì có dạng tròn đấy các con ạ!

Rồi đến nhóm hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác. Cô đính các hình lên bảng cho các bạn kể tên từng hình. Hình tam giác giống như mái nhà có chóp nhọn, giống miếng bánh pizza, giống cái khăn giấy gấp trên bàn ăn... Hình vuông giống như cái bánh chưng này, cái đồng hồ treo tường này, thảm trải sàn này, gạch lát nền này, cả cái ô cửa sổ trên màn hình máy tính của cô cũng giống hình vuông đấy. Hình chữ nhật dài hơn. Bao nhiêu thứ xung quanh chúng ta có hình chữ nhật. Này nhé, thùng xe ô tô có mặt giống hình chữ nhật, cửa ra vào, cửa sổ, mặt điện thoại, mặt bàn... đều có hình chữ nhật đấy. Bạn Anh Thư còn phát hiện ra: hai tấm thảm trải sàn hình vuông ghép sát cạnh nhau tạo thành một hình chữ nhật, thế là bạn Anh Thư được cô tuyên dương và tặng cờ thi đua đấy.

Cô giáo cho cả lớp quan sát nhóm hình này rồi đố:

- Bạn nào giỏi cho cô biết, các hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác có điểm gì giống nhau?

Minh và các bạn chụm đầu bàn luận rồi thi nhau phát biểu:

- Con thưa cô, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác đều có đường bao thẳng.
- Con thưa cô, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác đều không lăn được...

Cô giáo gật đầu bảo:

- Các con rất giỏi, bạn nào cũng nói đúng, các hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác đều có đường bao thẳng, đều không lăn được nên xếp thành một nhóm. Hình có đường bao cong, lăn được thuộc về một nhóm. Nhóm đường bao cong chỉ có hình tròn các con ạ.

Rồi cô cho các bạn chơi trò chơi: xếp ô tô, xếp tàu hỏa, xếp thuyền buồm... từ các hình có đường bao cong và đường bao thẳng. Lớp Minh chơi vui chơi là vui.

Đến cuối buổi học, cô thưởng cho mỗi bạn 1 cái bánh quy, có bạn được tặng bánh quy tròn có đường bao cong, có bạn được tặng bánh quy vuông, bánh quy chữ nhật có đường bao thẳng. Minh và các bạn vừa ăn bánh vừa thắc mắc, sao không có bánh quy hình tam giác có đường bao thẳng nhỉ. Cô giáo lắng nghe các bạn chuyện trò rồi nói:

- Các con yên tâm, chiều nay cô cháu mình cùng tham gia làm bánh, sẽ có đủ khuôn bánh cho chúng ta làm hết các loại bánh có đường bao cong, đường bao thẳng. Chúng mình sẽ cố gắng trở thành những người thợ làm bánh tài ba nhé!

Cả lớp Minh vui lắm, ai cũng náo nức chờ đến buổi chiều được làm bánh ngon để mang về làm quà tặng ông bà, bố mẹ.

(Vũ Thị Diệu Thúy)

**4.3.Một số trò chơi học tập giúp trẻ làm quen với hình dạng**

***4.3.1. Những trò chơi giúp nhận biết, phân biệt hình học phẳng (hình 2D)***

**1. Trò chơi Rung chuông vàng**

1.1. Mục đích

- Củng cố khả năng nhận diện các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác
- Rèn kĩ năng quan sát và phản ứng nhanh, chơi đoàn kết đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

1.2. Chuẩn bị

- Bức tranh toà nhà có các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác
- Mỗi đội 1 xắc sô

1.3. Cách chơi

Quan sát bức tranh, nghe và trả lời câu hỏi của cô.

1.4. Luật chơi

Đội nào rung chuông trước thì được quyền trả lời. Mỗi câu trả lời đúng sẽ được tặng một phần quà, đội nào nhiều quà hơn sẽ thắng. Nếu đội này trả lời sai, đội khác sẽ giành được quyền trả lời.

**2. Trò chơi Xếp hình**

2.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác
- Rèn kĩ năng quan sát, tưởng tượng và xếp hình nhanh, chơi đoàn kết đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

2.2. Chuẩn bị

- Các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác bằng nhựa trong bộ toán
- Sàn hoặc thảm phẳng cho trẻ ngồi xếp hình

2.3. Cách chơi

Mỗi đội ngồi thành vòng tròn, chọn 1 nhóm hình trong rổ đồ chơi xếp thành 1 sản phẩm theo ý thích:

+ Đội Nét thẳng xếp từ hình có đường bao thẳng
+ Đội Nét cong xếp từ hình có đường bao cong

2.4. Luật chơi

Thời gian chơi là 1 bản nhạc, hết giờ đội nào xếp thành sản phẩm trọn vẹn, đẹp thì chiến thắng

**3. Trò chơi Cái túi kỳ lạ**

3.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác
- Rèn kĩ năngtìm hình nhanh nhẹn và chính xác bằng xúc giác, chơi đoàn kết, đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

3.2. Chuẩn bị

- Các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác bằng nhựa trong bộ toán
- Túi có miệng nhỏ, chỉ vừa tay trẻ cho vào miệng túi để tìm hình

3.3. Cách chơi

Hai đội xếp thành hai hàng dọc, lần lượt lên thò tay vào túi sờ tìm hình theo yêu cầu của cô

+ Đội Nét thẳng tìm hình có đường bao thẳng

+ Đội Nét cong tìm hình có đường bao cong

3.4. Luật chơi

Bạn thứ nhất lên tìm hình gắn bên bảng rồi quay về thì bạn tiếp theo mới lên. Hết giờ chơi, đội nào tìm được nhiều hình đúng nhóm thì thắng.

**4. Trò chơi Cờ lúa ngô**

4.1. Mục đích

- Củng cố khả năng nhận diện các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác
- Rèn kĩ năng quan sát và phản ứng nhanh, chơi đoàn kết đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

4.2. Chuẩn bị

- Bàn cờ lúa ngô, quân cờ
- Mỗi đội 1 xắc sô

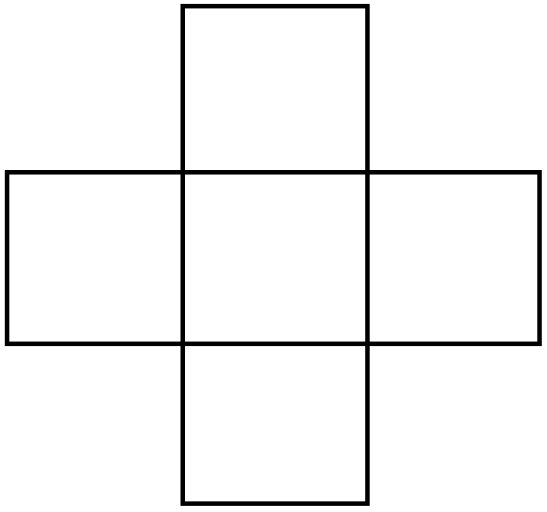

4.3. Cách chơi

Quan sát bạn chơi, quan sát bàn cờ, nghe và trả lời câu hỏi của cô.

- Trên bàn cờ lúa ngô có bao nhiêu hình vuông/hình chữ nhật?

4.4. Luật chơi

Đội nào rung chuông trước thì được quyền trả lời. Mỗi câu trả lời đúng sẽ được tặng một phần quà, đội nào nhiều quà hơn sẽ thắng. Nếu đội này trả lời sai, đội khác sẽ giành được quyền trả lời.

**5. Trò chơi Sợi dây len kì diệu**

5.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác

- Rèn kĩ năng tạo hình từ sợi len nhanh nhẹn và chính xác, chơi đoàn kết, đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

5.2. Chuẩn bị
- Các đoạn sợi len nhiều màu cho trẻ chọn
- Sàn hoặc thảm phẳng, thoáng cho trẻ di chuyển khi chơi

5.3. Cách chơi

Mỗi đội tách thành các nhóm 4 bạn, mỗi nhóm có 1 vòng dây len. Nhiệm vụ các đội như sau:

+ Các nhóm đội 1 tạo hình vuông
+ Các nhóm đội 2 tạo hình chữ nhật.

Lần chơi 2 đổi lại nhiệm vụ.

5.4. Luật chơi

Khi nghe xong hiệu lệnh, các nhóm khẩn trương di chuyển để tạo đúng hình dạng cô yêu cầu. Nhóm nào xếp thành sản phẩm trọn vẹn, chính xác thì chiến thắng

**6. Trò chơi Bé là kiến trúc sư**

6.1. Mục đích
- Củng cố nhận biết các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác
- Rèn kĩ năng xếp hàng rào vững, đẹp theo nguyên tắc xen kẽ 1-2-1 từ các hình vuông và chữ nhật nhanh nhẹn và chính xác, chơi đoàn kết, đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

6.2. Chuẩn bị
- Các hình vuông và chữ nhật nhiều màu cho trẻ chọn
- Sàn hoặc thảm phẳng, thoáng cho trẻ di chuyển khi chơi
- Máy tính có bài hát The shapes song

6.3. Cách chơi

Mỗi bạn là 1 kiến trúc sư, xây hàng rào từ các phiến gỗ hình vuông và hình chữ nhật theo nguyên tắc xếp xen kẽ 1:2:1

+ Đội 1 xếp bắt đầu từ hình vuông
+ Đội 2 xếp bắt đầu từ hình chữ nhật

Lần chơi 2 đổi lại nhiệm vụ.

6.4. Luật chơi

Thời gian chơi là 1 lượt bản nhạc The shapes song. Đội nào xếp hết hình đúng yêu cầu sẽ thắng.

**7. Trò chơi Đội nào nhanh nhất**

7.1. Mục đích
- Củng cố khả năng nhận diện các hình vuông, tam giác
- Rèn kĩ năng quan sát và phản ứng nhanh, chơi đoàn kết đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu hình vuông, tam giác

7.2. Chuẩn bị
- Bức tranh toà nhà có các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác

- Mỗi đội 1 xắc sô

7.3. Cách chơi

Quan sát bức tranh, nghe và trả lời câu hỏi của cô.

- Tranh ngôi nhà được tạo bởi những hình gì?
- Đâu là hình tam giác? Nó tạo thành cái gì trong tranh?
- Có mấy hình vuông? Đó là những phần nào của ngôi nhà?

7.4. Luật chơi

Đội nào rung chuông trước thì được quyền trả lời. Mỗi câu trả lời đúng sẽ được tặng một phần quà, đội nào nhiều quà hơn sẽ thắng. Nếu đội này trả lời sai, đội khác sẽ giành được quyền trả lời.

**8. Trò chơi Dây chun ảo thuật**

8.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các hình vuông, tam giác
- Rèn kĩ năng tạo hình từ sợi chun nhanh nhẹn và chính xác, chơi đoàn kết, đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

8.2. Chuẩn bị

Mỗi trẻ có 1 dây chun

8.3. Cách chơi

Lắng nghe và tạo hình, trả lời câu hỏi của cô:

+ Tạo hình vuông
+ Tạo hình tam giác
+ Tạo hình có 3 cạnh. Hình gì?
+ Tạo hình có 4 cạnh. Hình gì?

8.4. Luật chơi

Thời gian chơi là 1 đoạn nhạc. Hết giờ, bạn nào chưa tạo hình xong thì mất lượt chơi

**9. Trò chơi Sắp mâm cỗ**

9.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các hình vuông, tam giác
- Rèn kĩ năng sắp mâm bánh vuông, tam giác nhanh nhẹn và chính xác, chơi đoàn kết, đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

9.2. Chuẩn bị

- Mỗi đội có 1 mâm, 5 đĩa hình vuông, tam giác, bánh hình vuông, hình tam giác (bánh quy, bánh mì gối cắt lát, bánh quế, bánh dẻo...)

- Máy tính có bài hát The shapes song

9.3. Cách chơi

Trên bàn có những cái đĩa hình vuông, hình tam giác và rất nhiều bánh, trong đó có bánh hình vuông, có bánh hình tam giác. Nhiệm vụ của đội 1 là tìm bánh vuông đặt vào đĩa vuông, đội 2 tìm bánh tam giác xếp vào đĩa tam giác

9.4. Luật chơi

Thời gian chơi là 1 lượt bản nhạc The shapes song. Khi nhạc bật lên, bạn đứng đầu mỗi hàng lên tìm bánh xếp vào đĩa rồi quay về chạm vào vai bạn tiếp theo để bạn lên còn mình về cuối hàng. Hết giờ, đội nào xếp đúng yêu cầu và nhiều bánh sẽ thắng.

## 10. Trò chơi Ai nhanh nhất

10.1. Mục đích

- Củng cố khả năng nhận diện các hình vuông, tam giác
- Rèn kĩ năng quan sát và phản ứng nhanh, chơi đoàn kết đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật

10.2. Chuẩn bị

- Hình ảnh đèn giao thông, hộp đèn, biển báo có các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác
- Mỗi đội 1 xắc sô
- Thuộc các bài vè hình dạng

10.3. Cách chơi

Lắng nghe quan sát tranh và trả lời câu hỏi của cô.

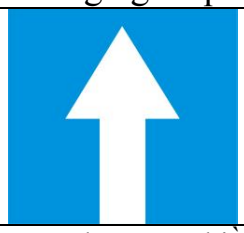

407a - đường 1 chiều

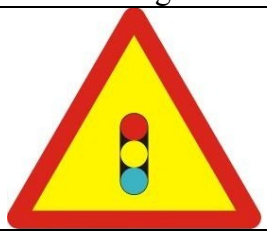

209-giao nhau có tín hiệu đèn

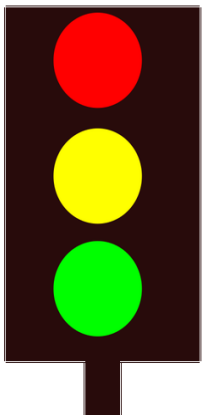

Đèn giao thông

- Vẽ hình vuông.

Đưa biển 407a ra, hỏi trẻ:

- Đây là cái gì? Nó có hình gì? Vì sao con biết là hình vuông?

Tương tự với các hình còn lại

10.4. Luật chơi

Đội nào rung chuông trước thì được quyền trả lời. Mỗi câu trả lời đúng sẽ được tặng một phần quà, đội nào nhiều quà hơn sẽ thắng. Nếu đội này trả lời sai, đội khác sẽ giành được quyền trả lời.

## 11. Trò chơi Bé làm thợ bánh

11.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các hình vuông, tam giác
- Rèn kĩ năng nặn bánh nhanh nhẹn và chính xác, chơi đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình hình học

11.2. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 khay có phần bột mì đã nhào sẵn, dao nhựa.
- Máy tính có bài hát The shapes song

11.3. Cách chơi

- Lần 1: Nặn theo yêu cầu: Nhóm 1 nặn bánh hình vuông, nhóm 2 nặn bánh hình tam giác. Được phép dùng dao cắt gọt cho bánh đẹp.
- Lần 2: Nặn theo ý thích

11.4. Luật chơi

Thời gian chơi là 1 lượt bản nhạc The shapes song. Ai nặn được nhiều bánh đúng yêu cầu sẽ thắng.

**12. Trò chơi Tạo hình trên cát**

11.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các hình vuông, chữ nhật
- Rèn kĩ năng vẽ hình trên cát nhanh nhẹn và chính xác, chơi đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình hình học

11.2. Chuẩn bị

Mỗi trẻ 1 khay cát.

11.3. Cách chơi

Dùng 1 ngón tay trỏ vẽ hình vuông, hình chữ nhật theo yêu cầu hoặc theo ý thích của trẻ.

11.4. Luật chơi

Ai vẽ không đúng hình sẽ bị loại khỏi lượt chơi.

**13. Trò chơi Viên phấn thông minh**

13.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật
- Rèn kĩ năng vẽ nhanh nhẹn và chính xác, chơi đoàn kết, đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

13.2. Chuẩn bị

- Mỗi đội có 1 phần bảng, 1 viên phấn
- Máy tính có bài hát The shapes song

13.3. Cách chơi

Cô có 4 phần bảng, các viên phấn màu, các bạn dùng pahans vẽ hình theo yêu cầu vào phần bảng của đội mình. Nhiệm vụ của các đội chơi như sau:

- Đội 1 vẽ hình tròn
- Đội 2 vẽ hình vuông
- Đội 3 vẽ hình chữ nhật
- Đội 4 vẽ hình tam giác

13.4. Luật chơi

Thời gian chơi là 1 lượt bản nhạc The shapes song. Khi nhạc bật lên, bạn đứng đầu mỗi hàng lên vẽ 1 hình lên bảng rồi quay về chạm vào vai bạn tiếp theo để bạn lên còn mình về cuối hàng. Hết giờ, đội nào vẽ đúng yêu cầu và nhiều hình sẽ thắng.

### *4.3.2. Những trò chơi giúp nhận biết các khối (hình 3D)*

**1. Trò chơi Xếp gara xe ô tô**

1.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các khối vuông, cầu, trụ, chữ nhật
- Rèn kĩ năng sắp xếp gara ô tô nhanh nhẹn và chính xác, chơi đoàn kết, đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

1.2. Chuẩn bị

- Mỗi đội có 1 bộ khối gỗ, khối nhựa đa dạng màu sắc, kích thước.
- Sàn phẳng, rộng cho trẻ chơi
- Máy tính có bài hát Em tập lái ô tô

1.3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 2 tổ, mỗi tổ góp hết các rổ đồ dùng của các bạn vào để lấy các khối gỗ, khối nhựa làm vật liệu xây dựng gara ô tô theo ý thích.

1.4. Luật chơi

Thời gian chơi là 1 bản nhạc *Em tập lái ô tô*. Hết giờ, đội nào xếp xong sẽ thắng.

**2. Trò chơi Phân loại khối**

2.1. Mục đích

- Củng cố nhận biết các khối vuông, cầu, trụ, chữ nhật
- Rèn kĩ năng phân loại khối vuông, cầu, trụ, chữ nhật, chơi đoàn kết, đúng luật
- Trẻ thích tham gia hoạt động chơi, thích tìm hiểu các hình học phẳng

2.2. Chuẩn bị

- 1 bộ khối gỗ, khối nhựa đa dạng màu sắc, kích thước.
- 1 sọt đỏ dạng khối trụ
- 1 sọt xanh dạng khối chữ nhật
- 1 thùng các tông dạng khối vuông
- 1 rổ dạng khối cầu
- Sàn phẳng, rộng cho trẻ chơi
- Máy tính có bài hát *Bài học giao thông*

2.3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 4 tổ, nhiệm vụ của tổ 1 tìm khối trụ bỏ vào sọt đỏ, tổ 2 tìm khối chữ nhật ỏ vào sọt xanh, tổ 3 tìm khối vuông bỏ vào thùng các tông, tổ 4 tìm khối cầu bỏ vào rổ.

2.4. Luật chơi

Thời gian chơi là 1 lượt bản nhạc *Bài học giao thông*. Khi nhạc bật lên, bạn đứng đầu hàng lên chọn 1 khối phù hợp nhiệm vụ của tổ mình bỏ vào vật đựng rồi quay về chạm vai bạn tiếp theo để bạn lên tìm khối còn mình về cuối hàng. Mỗi lần chơi chỉ chọn 1 khối. Hết giờ chơi, đội nào chọn đúng và nhiều khối nhất sẽ thắng.

**PHỤ LỤC 5**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TOÁN**
**NHẰM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG HÌNH DẠNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI**

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: **Làm quen với toán**
Chủ đề: **Trường Mầm non**
Chủ đề nhánh: **Trường mầm non của bé**
Chủ đề nhánh: **Lớp 4A của bé**
Đề tài: **Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung**
Độ tuổi: **4-5 tuổi**
Số trẻ: **18-20 trẻ**
Thời gian: **25-30 phút**

**I. Mục đích yêu cầu:**

***1. Kiến thức:***

- Củng cố nhận biết các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.
- Trẻ nắm được đặc điểm đường bao của từng hình: hình tròn có đường bao cong, hình vuông – tam giác – chữ nhật có đường bao thẳng
- Trẻ biết tên, cách chơi, luật chơi các trò chơi học tập.

***2. Kỹ năng:***

- Trẻ phân loại các hình thành 2 nhóm theo đường bao cong và thẳng
- Trẻ dùng lời nói diễn đạt đặc điểm đường bao từng hình, nhóm hình
- Trẻ tìm được các hình dựa vào đặc điểm đường bao của từng hình.
- Trẻ tìm được các đồ vật có hình dạng giống các hình đã học.
- Trẻ biết chơi các trò chơi học tập.

***3. Thái độ:***

- Trẻ thích quan sát, tìm hiểu, phân nhóm các hình hình học theo đặc điểm đường bao.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ có ý thức chơi tập thể, đoàn kết trong khi chơi

**II. Chuẩn bị**

***1. Chuẩn bị của cô***

- Phông trang trí chương trình "Bé vui học toán".
- Các hình hình học bằng nhựa trong bộ đồ dùng học toán: hình tròn có kích hước khác nhau, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật có kích thước to hơn của trẻ.
- Bàn cô rộng, mặt phẳng để lăn hình.
- Bảng từ, túi vải để chơi Cái túi kì lạ
- Tranh vẽ trường mầm non khổ A0
- Video bài hát The shapes song – Bài hát về hình dạng, Youtube.com (từ 0:0 đến 1 phút)

***2. Chuẩn bị của trẻ***

- Trẻ biết chơi trò chơi Xếp hình, Cái túi kỳ lạ,
- Rổ đựng đồ dùng, các hình hình học bằng nhựa trong bộ đồ dùng học toán: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật: số lượng đủ cho mỗi trẻ.
- Các hình hình học có nam châm
- Hai bộ toán hình có nhiều hình dạng, kích thước, màu sắc khác nhau để chơi xếp hình
- Bảng cá nhân cho trẻ lăn hình.

**III. Tiến hành hoạt động**

| *Hoạt động của cô* | *Hoạt động của trẻ* |
|---|---|
| **1. Ổn đinh tổ chức, gây hứng thú (2-3 phút)**<br>Xin chào mừng tất cả các bé đã đến tham dự chương trình "Học toán thật vui" ngày hôm nay.<br>+ Các bé đến với chương trình có vui không nào? Cô xin giới thiệu chương trình gồm có 3 phần:<br>+ Phần thứ 1: Những hình dạng ngộ nghĩnh.<br>+ Phần thứ 2: Hình ở nhóm nào.<br>+ Phần thứ 3: Vui chơi cùng hình dạng<br>Cô chia lớp mình thành 2 đội: Đội "Nét thẳng", Đội "Nét cong". Xin mời cả 2 đội bước vào phần chơi thứ nhất *"Những hình dạng ngộ nghĩnh"*!<br>**2. Nội dung**<br>***2.1. Ôn nhận biết các hình (5-6 phút) - Những hình dạng ngộ nghĩnh***<br>Đến với phần thứ nhất của chương trình, chương trình yêu cầu các bé hãy nhìn thật tinh bức tranh và trả lời câu hỏi của cô:<br> <br><br>- Tìm cho cô những vật có hình tròn trong bức tranh, nói tên những vật đó. | - Trẻ vỗ tay.<br>- Trẻ lắng nghe, hưởng ứng<br>Trẻ thể hiện cảm xúc<br>Quan sát và trả lời câu hỏi |

| | |
|---|---|
| - Hình tam giác trong tranh đâu? Nó có màu gì?<br>- Con thấy hình chữ nhật ở những vật nào?<br><br>- Hình vuông xuất hiện ở chỗ nào? Đó là hình ảnh của vật gì?<br>- Điều đặc sắc nhất trong bức tranh là gì?<br>Vậy là chúng mình đã vượt qua rất xuất sắc phần thứ nhất của chương trình rồi, xin chúc mừng tất cả các bé. Cô đã tặng mỗi bạn một bộ đồ chơi toán, bây giờ xin mời các con về chỗ, lấy rổ đồ chơi và xếp bảng ra trường mặt để tham gia phần thi *Hình ở nhóm nào!*<br>***2.2.* Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật theo đường bao chung *(9-10 phút)***<br>***a. Chọn hình theo tên***<br>- Trong rổ của các con có gì?<br>- Chúng mình hãy xếp hết các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật ra bảng của mình nào!<br>***b. Khảo sát hình***<br>- Hãy cầm hình tròn lên tay.<br>- Sờ đường bao hình tròn con nhận thấy điều gì?<br>- Con đoán xem nó có lăn được không? Chúng mình lăn như thế nào?<br>Nhận xét cách lăn của trẻ.<br>Mời các con cùng lăn hình xem điều gì xảy ra nào!<br>? Hình tròn có lăn được không? Vì sao?<br>Chính xác hóa: *Hình tròn có đường bao xung quanh cong nên lăn được.*<br>Chúng mình để hình tròn vào rổ nhé.<br>- Các con nhìn xem trên bảng của mình còn những hình gì?<br>- Hình vuông, tam giác và chữ nhật có gì giống nhau?<br>- Chúng mình sờ xem có đúng các hình này có đường bao thẳng không nào! Con thấy đường bao hình thế nào?<br>- Vậy các hình này có lăn được không? Vì sao?<br>Mời các con lăn thử từng hình. Điều gì đã xảy ra?<br>Chính xác hóa: *Hình vuông, tam giác, chữ nhật có đường bao xung quanh thẳng, không lăn được.*<br>***c. Phân nhóm hình***<br>- Các con đoán xem, chúng mình có thể phân chia các hình này thành hai nhóm, là những nhóm nào?<br>Nhận xét các cách phân chia | - Mặt trời, logo, quả cầu trên mái, bóng điện, đầu các chú chim, mắt các bạn nhỏ, khuy áo...<br>- Mái nhà màu đỏ.<br>- Cửa sổ, cửa ra vào, bậc thềm, túi áo...<br>- Ô thoáng của cửa sổ<br><br>- Vẽ trường MN có rất nhiều các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật<br><br><br><br><br><br><br><br>- Có các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật<br>Chọn, xếp hình theo tên.<br><br>Cầm hình, sờ<br>- Hình tròn có đường bao cong<br>Phán đoán<br>Lăn thử, nhận xét: Hình tròn lăn được, có đường bao cong<br><br>Trẻ nhắc lại.<br><br>Cất hình tròn vào rổ.<br>- Hình vuông, tam giác, chữ nhật<br>- Đều có đường bao thẳng<br>Sờ đường bao từng hình.<br>- Đường bao thẳng |

| | |
|---|---|
| - Dựa vào đường bao của hình, ta có thể chia thành hai nhóm hình nào?<br>- Mời các con phân chia 2 nhóm hình theo đường bao.<br>? Con chia thành mấy nhóm, là những nhóm nào?<br><br>? Nhóm đường bao thẳng có những hình nào?<br>? Nhóm đường bao cong có những hình nào?<br>***d. Cô chính xác hóa kết quả và nêu đặc điểm của từng nhóm:***<br>Các con rất giỏi, chúng ta phân chia các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật thành 2 nhóm theo đường bao của hình:<br>- *Nhóm có đường bao cong: chỉ có hình tròn*<br>- *Nhóm có đường bao thẳng: hình vuông, tam giác, chữ nhật.*<br>Cho 1 số trẻ nhắc lại kết quả<br>Cô thấy các bạn học toán rất vui. Các hình học ngộ nghĩnh cũng muốn chia vui cùng các bạn, chúng mình đứng lên múa hạt chung vui với các hình hình học nào!<br>***2.3. Luyện tập (7-8 phút)***<br>***a. Trò chơi Xếp hình***<br>- Cách chơi: Mỗi đội ngồi thành vòng tròn, chọn 1 nhóm hình trong rổ đồ chơi xếp thành 1 sản phẩm theo ý thích:<br>+ Đội Nét thẳng xếp từ hình có đường bao thẳng<br>+ Đội Nét cong xếp từ hình có đường bao cong<br>- Luật chơi: Thời gian chơi là 1 bản nhạc, hết giờ đội nào xếp thành sản phẩm trọn vẹn, đẹp thì chiến thắng<br>***b. Trò chơi Cái túi kỳ lạ***<br>- Cách chơi: Hai đội xếp thành hai hàng dọc, lần lượt lên thò tay vào túi sờ tìm hình theo yêu cầu của cô<br>+ Đội Nét thẳng tìm hình có đường bao thẳng<br>+ Đội Nét cong tìm hình có đường bao cong<br>- Luật chơi: Bạn thứ nhất lên tìm hình gắn bên bảng rồi quay về thì bạn tiếp theo mới lên. Hết giờ chơi, đội nào tìm được nhiều hình đúng nhóm thì thắng.<br>Cho trẻ chơi 2-3 lần.<br>**3. Kết thúc (2-3 phút)**<br>Hôm nay cô thấy cả 2 đội đều rất tích cực, học | Trẻ trả lời<br>- Không lăn được<br>Trẻ nhắc lại<br><br>Phán đoán<br>- Nhóm đường bao thẳng, nhóm đường bao cong<br>Trẻ chia<br>- 2 nhóm: đường bao thẳng, đường bao cong<br>- H.vuông, tam giác, chữ nhật<br>- Hình tròn<br><br>Trẻ lắng nghe<br><br>Trẻ nhắc lại<br>Vận động theo nhạc bài hát The shapes song – Bài hát về hình dạng, Youtube.com<br><br>Trẻ nghe cách chơi, luật chơi, chơi theo luật<br><br>Nhận xét, đánh giá kết quả chơi |

| | |
|---|---|
| giỏi, cả 2 đội đều chiến thắng sau 3 phần chơi.<br>Xin mời 2 đội lên nhận phần quà của đội mình.<br>Cô sẽ thưởng cho các con một chuyến dạo chơi ngoài trời xem trong sân trường có những đồ chơi nào có đường bao cong, đồ chơi nào có đường bao thẳng!<br>Chương trình *Học toán thật vui* đến đây là kết thúc, xin chào và hẹn gặp lại. | Thể hiện cảm xúc.<br><br>- Xin chào và hẹn gặp lại! |

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: **Làm quen với toán**

Chủ đề: **Trường Mầm non**

Chủ đề nhánh: **Lớp 4A của bé**

Đề tài: **Phân biệt hình vuông, hình chữ nhật**

Độ tuổi: **4-5 tuổi**

Số trẻ: **18-20 trẻ**

Thời gian: **25-30 phút**

## I. Mục đích yêu cầu:

### *1. Kiến thức:*

- Củng cố nhận biết các hình vuông, chữ nhật.
- Trẻ nắm được đặc điểm riêng của từng hình: hình chữ nhật có hai cạnh dài dài băng nhau, hai cạnh ngắn ngắn bằng nhau; hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau.
- Trẻ biết tên, cách chơi, luật chơi các trò chơi học tập.

### *2. Kỹ năng:*

- Trẻ nhận biết các hình dựa vào đặc điểm riêng
- Trẻ biết so sánh hai hình:

+ Giống nhau: Đều có 4 cạnh thẳng, 4 góc

+ Khác nhau: hình chữ nhật có hai cạnh dài dài băng nhau, hai cạnh ngắn ngắn bằng nhau; hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau

- Trẻ dùng lời nói diễn đạt đặc điểm từng hình.
- Trẻ tạo ra các hình bằng các hoạt động khác nhau
- Trẻ biết chơi các trò chơi học tập.

### *3. Thái độ:*

- Trẻ thích quan sát, tìm hiểu hình vuông, hình chữ nhật.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ có ý thức chơi tập thể, đoàn kết trong khi chơi

## II. Chuẩn bị

### *1. Chuẩn bị của cô*

- Phông trang trí chương trình "Bé vui học toán".
- Bàn cờ lúa ngô, mỗi đội 4 quân cờ khác màu nhau; slide bàn cờ có hiệu ứng bớt/thêm nét, đổi màu

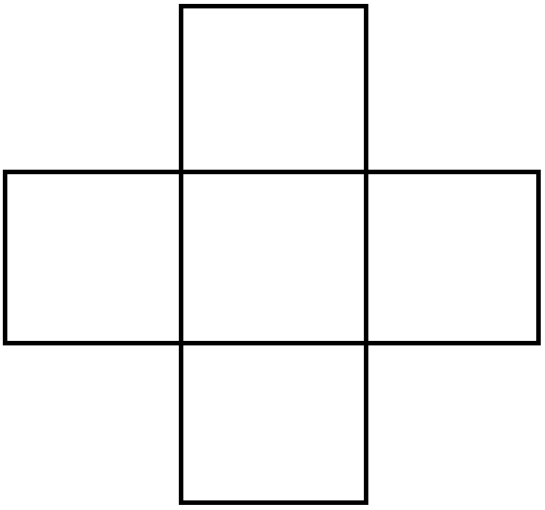

- Video bài hát The shapes song – Bài hát về hình dạng, Youtube.com (từ 0:0 đến 1 phút)
- Slide ghép hình vuông, hình chữ nhật; so sánh chiều dài các cạnh.

***2. Chuẩn bị của trẻ***

- Trẻ biết chơi trò chơi Cờ lúa ngô, Sợi dây len kì diệu, Bé làm kiến trúc sư
- Rổ đựng đồ dùng gồm các que tính: 4 que vàng dài bằng nhau, 2 que đỏ dài, 2 que đỏ ngắn: số lượng đủ cho mỗi trẻ.
- Bảng cá nhân cho trẻ xếp hình.
- Vòng dây len; hình vuông, hình chữ nhật bằng nhựa: đủ theo số nhóm trẻ

**III. Tiến hành hoạt động**

| ***Hoạt động của cô*** | ***Hoạt động của trẻ*** |
|---|---|
| **1. Ổn đinh tổ chức, gây hứng thú**<br>Xin chào mừng tất cả các bé đã đến tham dự chương trình "Bé vui học toán" ngày hôm nay.<br>+ Các bé đến với chương trình có vui không nào? Cô xin giới thiệu chương trình gồm có 3 phần:<br>+ Phần thứ 1: Chơi cờ lúa ngô.<br>+ Phần thứ 2: Bé khéo tay.<br>+ Phần thứ 3: Vui chơi cùng hình dạng<br>Cô chia lớp mình thành 2 đội: Đội 1, Đội 2. Xin mời cả 2 đội bước vào phần chơi thứ nhất*"Cờ lúa ngô*"! | Nhún nhảy theo nhạc bài hát Hình dạng<br>- Trẻ vỗ tay.<br>- Trẻ lắng nghe, hưởng ứng<br>Trẻ thể hiện cảm xúc |
| **2. Nội dung**<br>***2.1. Ôn nhận biết hình vuông, hình chữ nhật – Trò chơi Cờ lúa ngô***<br>Đến với phần thứ nhất của chương trình, cô có 1 câu hỏi: ? Cô có gì đây? Chúng mình có nhận xét gì về hình dạng bàn cờ lúa ngô?<br>Mời đại diện 2 nhóm lên chơi 1 ván cờ lúa ngô | Bàn cờ lúa ngô. Bàn cờ gồm nhiều hình vuông.<br>Mỗi trẻ chơi 1 nước cờ. |

| | |
|---|---|
| nào!<br>? Đội nào thắng? Vì sao?<br>Để dành phần thắng tuyệt trong phần chơi này, hai đội hãy trả lời câu hỏi của chương trình nhé! | Trẻ trả lời |
| - Trên bàn cờ lúa ngô có bao nhiêu hình vuông? | - Trẻ đếm. Tất cả là 5 hình vuông |
| - Trên bàn cờ lúa ngô có bao nhiêu hình chữ nhật? | - Trẻ đếm. Tất cả là 6 hình chữ nhật |
| Từ hai hình vuông kiền kề nhau có thể tạo thành 1 hình chữ nhật. Bàn cờ có tất cả là 5 hình vuông, 6 hình chữ nhật. Chiều nay chúng mình sẽ cùng nhau chơi cờ tiếp nhé. Vậy là chúng mình đã vượt qua rất xuất sắc phần thứ nhất của chương trình rồi, xin chúc mừng tất cả các bé. Cô đã tặng mỗi bạn một bộ đồ chơi toán, bây giờ xin mời các con về chỗ, lấy rổ đồ chơi và xếp bảng ra trường mặt để tham gia phần thi *Bé khéo tay!* | |
| ***2.2. Phân biệt hình vuông, hình chữ nhật***<br>**a. Hướng dẫn trẻ xếp hình vuông, hình chữ nhật theo mẫu của cô** | |
| * Hình vuông. | |
| - Có mấy que tính màu vàng? | - 4 que |
| - Chúng mình có thể xếp thành hình gì từ 4 que tính này? Mời các bạn xếp thử. | Phán đoán, xếp thử |
| Cô xếp hình vuông. ? Cô xếp được hình gì? | Trẻ lắng nghe<br>- Hình vuông |
| - Những ai xếp giống cô? Con đã xếp như thế nào? | Trẻ nhận.<br>- Xếp que tính ngay ngắn, khít nét. |
| Cô xếp que tính ngay ngắn, khít nét tạo thành 1 hình vuông. | Trẻ nhắc lại: Hình vuông. |
| * Hình chữ nhật:<br>- Trong rổ còn lại mấy que tính? | |
| - Chúng mình có thể xếp thành hình gì từ 4 que tính màu đỏ? Mời các bạn xếp thử. | - 4 que<br>Phán đoán, xếp thử |
| Cô xếp hình Chữ nhật. ? Cô xếp được hình gì? | Trẻ lắng nghe |
| - Những ai xếp giống cô? Con đã xếp như thế nào? | - Hình chữ nhật<br>Trẻ nhận. |
| Cô xếp que tính ngay ngắn, khít nét tạo thành 1 hình chữ nhật. | - Xếp que tính ngay ngắn, khít nét. |
| **b. Cho trẻ đếm số que tính xếp mỗi hình** | Trẻ nhắc lại: Hình chữ nhật. |
| - Chúng mình đếm xem hình vuông tạo bởi mấy que tính nhé. | -1,2,3,4. Tất cả là 4 que tính. |
| Vậy *hình vuông xếp từ 4 que tính*. | Trẻ nhắc lại |

| | |
|---|---|
| - Chúng mình đếm xem hình chữ nhật tạo bởi mấy que tính nhé.<br>Vậy *hình chữ nhật xếp từ 4 que tính*.<br>- Hình vuông và hình chữ nhật có gì giống nhau?<br>*Hình vuông và hình chữ nhật đều xếp từ 4 que tính.*<br>**c. Cho trẻ so sánh chiều dài các que tính xếp mỗi hình**<br>- Chúng mình đoán xem 4 que tính xếp thành ***hình vuông*** có chiều dài như thế nào với nhau? Làm sao con biết.<br>- Chúng mình gom 4 que tính xếp hình vuông lại, xếp sát nhau, 4 đầu que chạm cạnh trái của bảng xem chiều dài 4 que như thế nào với nhau?<br>Vậy *hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau.*<br>- Chúng mình đoán xem 4 que tính xếp thành ***hình chữ nhật*** có chiều dài như thế nào với nhau? Làm sao con biết.<br>- Chúng mình gom 4 que tính xếp hình chữ nhật lại, xếp sát nhau 2 que dài rồi 2 que ngắn sao cho 4 đầu que chạm cạnh trái của bảng xem chiều dài 4 que như thế nào với nhau?<br>Vậy *hình chữ nhật có 2 cạnh dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau.*<br>- Hình vuông và hình chữ nhật có gì khác nhau?<br>*Các que tính xếp thành hình vuông dài bằng nhau còn các que tính xếp thành hình chữ nhật thì không dài bằng nhau, có hai que dài, hai que ngắn.*<br>**d. Cho trẻ chọn hình**<br>- Bạn nào giỏi lên chọn hình giúp cô nhé.<br>+ Chọn cho cô hình vuông/chữ nhật<br>+ Hình vuông/chữ nhật có mấy cạnh?<br>+ Các cạnh hình vuông/chữ nhật có độ dài như thế nào với nhau.<br>- Con thấy hai hình có gì giống và khác nhau?<br>- Cô chính xác hóa kết quả, khái quát hóa kết quả:<br>*+ Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; hình* | -1,2,3,4. Tất cả là 4 que tính.<br>Trẻ nhắc lại<br>- Đều xếp từ 4 que tính.<br>Trẻ trả lời<br>Xếp que tính<br> 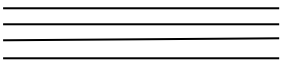 <br>- 4 que dài bằng nhau<br>Phán đoán<br>Xếp que tính<br> 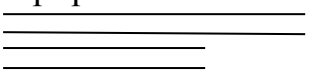 <br>- Hai que dài dài bằng nhau, hai que ngắn ngắn bằng nhau.<br>Trẻ trả lời<br>Lên chọn hình<br>- Đếm. Tất cả là 4 cạnh<br>- Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau.<br>Hình chữ nhật có hai cạnh dài bằng nhau, hai cạnh ngắn bằng nhau<br>Trẻ trả lời<br>Nghe cô nói. |

| | |
|---|---|
| *chữ nhật có 4 cạnh, trong đó 2 cạnh dài bằng nhau, hai cạnh ngắn bằng nhau*.<br>*+ #: đều có 4 cạnh.*<br>*+ ≠: hình vuông có tất cả các cạnh dài bằng nhau; hình chữ nhật có 2 cạnh dài bằng nhau, hai cạnh ngắn bằng nhau*.<br>**e. Cho trẻ nhắc lại kết quả cô đã nêu.**<br>Để ghi nhớ đặc điểm của hình vuông, hình chữ nhật, mời các cùng hát và vận động bài hát *The shapes song* nhé.<br>? Bài hát cho con biết điều gì?<br>Chúng mình đã thể hiện rất thành công phần *Bé khéo tay*, vì vậy cô thưởng cho chúng mình những trò chơi hấp dẫn với hình vuông, hình chữ nhật trong phần *Vui chơi cùng hình dạng*<br>***2.3. Luyện tập***<br>***a. Trò chơi Sợi dây len kì diệu***<br>- Cách chơi: Mỗi đội tách thành các nhóm 4 bạn, mỗi nhóm có 1 vòng dây len. Nhiệm vụ các đội như sau:<br>+ Các nhóm đội 1 tạo hình vuông<br>+ Các nhóm đội 2 tạo hình chữ nhật.<br>Lần chơi 2 đổi lại nhiệm vụ.<br>- Luật chơi: Khi nghe xong hiệu lệnh, các nhóm khẩn trương di chuyển để tạo đúng hình dạng cô yêu cầu. Nhóm nào xếp thành sản phẩm trọn vẹn, chính xác thì chiến thắng<br>***b. Trò chơi Bé là kiến trúc sư***<br>- Cách chơi: Mỗi bạn là 1 kiến trúc sư, xây hàng rào từ các phiến gỗ hình vuông và hình chữ nhật theo nguyên tắc xếp xen kẽ 1:2:1.<br>+ Đội 1 xếp bắt đầu từ hình vuông<br>+ Đội 2 xếp bắt đầu từ hình chữ nhật<br>- Luật chơi: Thời gian chơi là 1 lượt bản nhạc The shapes song. Bạn nào xếp hết hình đúng yêu cầu sẽ thắng.<br>**3. Kết thúc**<br>Hôm nay cô thấy cả 2 đội đều rất tích cực, học giỏi, cả 2 đội đều chiến thắng sau 3 phần chơi.<br>Xin mời 2 đội lên nhận phần quà của đội mình.<br>Cô sẽ thưởng cho các con một chuyến dạo chơi ngoài trời xem trong sân trường có những đồ vật nào có hình vuông, hình chữ nhật nhé! | Nhắc lại kết quả.<br>Vận động theo nhạc<br>- Hình vuông có 4 góc xung quanh, 4 cạnh bằng nhau<br>- Hình chữ nhật giống hình vuông nhưng cao hơn, 2 cạnh dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau<br>Trẻ nghe cách chơi, luật chơi, chơi theo luật<br>Nhận xét, đánh giá kết quả chơi<br> 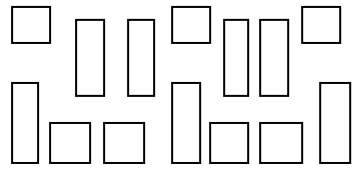 <br>Thể hiện cảm xúc.<br>Xin chào và hẹn gặp lại! |

| | |
|---|---|
| Chương trình *Bé vui học toán* đến đây là kết thúc, xin chào và hẹn gặp lại. | |

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: **Làm quen với toán**

Chủ đề: **Gia đình**

Chủ đề nhánh: **Đồ dùng trong gia đình**

Đề tài: **Phân biệt hình vuông, hình tam giác**

Độ tuổi: **4-5 tuổi**

Số trẻ: **18-20 trẻ**

Thời gian: **25-30 phút**

## I. Mục đích yêu cầu:

### *1. Kiến thức:*

- Củng cố nhận biết các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.
- Trẻ nắm được đặc điểm riêng của từng hình: hình tam giác có 3 cạnh, 3 góc; hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau, có 4 góc.
- Trẻ biết tên, cách chơi, luật chơi các trò chơi học tập.

### *2. Kỹ năng:*

- Trẻ nhận biết các hình dựa vào đặc điểm riêng
- Trẻ biết so sánh hai hình:

+ Giống nhau: Đều có cạnh, góc

+ Khác nhau: Hình tam giác có 3 cạnh, 3 góc; hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau và có 4 góc

- Trẻ dùng lời nói diễn đạt đặc điểm từng hình.
- Trẻ tạo ra các hình bằng các hoạt động khác nhau
- Trẻ biết chơi các trò chơi học tập.

### *3. Thái độ:*

- Trẻ thích quan sát, tìm hiểu hình vuông, hình chữ nhật.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ có ý thức chơi tập thể, đoàn kết trong khi chơi

## II. Chuẩn bị

### *1. Chuẩn bị của cô*

- Slide ghép hình vuông, hình tam giác; so sánh chiều dài các cạnh hình vuông.
- Bánh mì gối: 1 số bánh để hình vuông, 1 số cắt thành hình tam giác

### *2. Chuẩn bị của trẻ*

- Trẻ biết chơi trò chơi Dây chun ảo thuật, Sắp mâm cỗ
- Thuộc bài đồng dao Đi cầu đi quán
- Rổ đựng đồ dùng gồm các que tính: 4 que vàng dài bằng nhau, 3 que tính đỏ: số lượng đủ cho mỗi trẻ.
- Bảng cá nhân cho trẻ xếp hình.
- Dây chun, nĩa, đĩa và bánh mì gối: đủ theo số trẻ

## III. Tiến hành hoạt động

| *Hoạt động của cô* | *Hoạt động của trẻ* |
|---|---|

| | |
|---|---|
| **1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú**<br>Cho trẻ đi từ ngoài vào lớp, đọc đồng dao Đi cầu đi quán.<br>? Các con vừa đi mua được những đồ dùng gì?<br>? Các đồ dùng đó được dùng ở đâu?<br>Các con rất giỏi, cô sẽ thưởng cho chúng mình một món quà, chúng mình cùng về chỗ khám phá món quà này nhé!<br>**2. Nội dung**<br>***2.1. Ôn nhận biết hình vuông, hình tam giác*** | Vừa đi vừa đọc:<br>Đi cầu đi quán...<br>...Kẻo trời sắp tối.<br>- Cái xoong, cặp, lược...<br>- Trong gia đình |
| <br>- Món quà của chúng ta là gì?<br>- Tranh ngôi nhà được tạo bởi những hình gì?<br>- Đâu là hình tam giác? Nó tạo thành cái gì trong tranh?<br>- Có mấy hình vuông? Đó là những phần nào của ngôi nhà?<br>- Trên màn hình có những đồ vật nào? Chúng có hình gì? | - Tranh ngôi nhà<br>- Hình tam giác, hình vuông<br>Trẻ chỉ. Là mái nhà.<br><br>- 6 hình vuông. Là tường và 5 cửa sổ. |
| 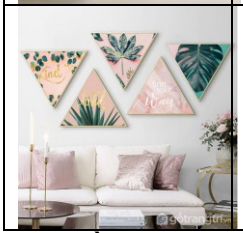 | - Hình vuông và tam giác<br>Trẻ lên lấy hình, gọi tên hình<br><br>- Khung tranh, đồng hồ, đĩa hình vuông<br><br>- Bức tranh, đồng hồ, đĩa hình tam giác... |
| Các đồ vật trên thường dùng ở đâu?<br>Các con rất giỏi. Trong gia đình có nhiều đồ vật có hình vuông, hình tam giác. Chúng mình cùng nhẹ nhàng về chỗ để khám phá sự kì diệu | |

| | |
|---|---|
| của hình vuông, hình tam giác nhé.<br>***2.2. Phân biệt hình vuông, hình tam giác***<br>**a. Hướng dẫn trẻ xếp hình vuông, hình tam giác theo mẫu của cô**<br>* Hình vuông.<br>- Có mấy que tính màu vàng?<br>- Chúng mình có thể xếp thành hình gì từ 4 que tính này? Mời các bạn xếp thử.<br>Cô xếp hình vuông. ? Cô xếp được hình gì?<br>- Những ai xếp giống cô? Con đã xếp như thế nào?<br>Cô xếp que tính ngay ngắn, khít nét tạo thành 1 hình vuông.<br>* Hình tam giác:<br>- Trong rổ còn lại mấy que tính?<br>- Chúng mình có thể xếp thành hình gì từ 3 que tính màu đỏ? Mời các bạn xếp thử.<br>Cô xếp hình tam giác. ? Cô xếp được hình gì?<br>- Những ai xếp giống cô? Con đã xếp như thế nào?<br>Cô xếp que tính ngay ngắn, khít nét tạo thành 1 hình tam giác.<br>**b. Cho trẻ đếm số que tính xếp mỗi hình**<br>- Chúng mình đếm xem hình vuông tạo bởi mấy que tính nhé.<br>Vậy *hình vuông xếp từ 4 que tính*.<br>- Chúng mình đếm xem hình tam giác tạo bởi mấy que tính nhé.<br>Vậy *hình tam giác xếp từ 3 que tính*.<br>**c. Cho trẻ so sánh chiều dài các que tính xếp mỗi hình**<br>- Chúng mình đoán xem 4 que tính xếp thành ***hình vuông*** có chiều dài như thế nào với nhau? Làm sao con biết.<br>- Chúng mình gom 4 que tính xếp hình vuông lại, xếp sát nhau, 4 đầu que chạm cạnh trái của bảng xem chiều dài 4 que như thế nào với nhau?<br>Vậy *hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau.*<br>- Chúng mình đoán xem 3 que tính xếp thành ***hình tam giác*** có chiều dài như thế nào với nhau? Làm sao con biết.<br>- Chúng mình gom 3 que tính xếp hình tam giác lại, xếp sát nhau sao cho 3 đầu que chạm | - Đồ dùng trong gia đình<br><br>- 4 que<br>Phán đoán, xếp thử<br>Trẻ lắng nghe<br>- Hình vuông<br>Trẻ nhận.<br>- Xếp que tính ngay ngắn, khít nét.<br>Trẻ nhắc lại: Hình vuông.<br>- 3 que tính<br>Phán đoán, xếp thử<br>Trẻ lắng nghe<br>- Hình tam giác<br>Trẻ nhận.<br>- Xếp que tính ngay ngắn, khít nét.<br>Trẻ nhắc lại: Hình tam giác.<br>-1,2,3,4. Tất cả là 4 que tính.<br><br>Trẻ nhắc lại<br>-1,2,3. Tất cả là 3 que tính.<br><br>Trẻ nhắc lại<br><br>Trẻ trả lời<br>Xếp que tính<br><br>- 4 que dài bằng nhau<br><br>Phán đoán<br><br>Xếp que tính, nhận xét. |

| | |
|---|---|
| cạnh trái của bảng xem chiều dài 3 que như thế nào với nhau?<br>Những bạn nào có 3 que tính dài bằng nhau?<br>Những bạn nào có 3 que tính không dài bằng nhau? | 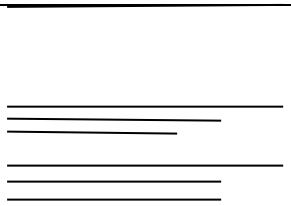 |
| Có xếp được hình tam giác từ 3 que tính của con không? | Trẻ tự nhận |
| Vậy *hình tam giác có 3 cạnh dài bằng nhau hoặc không dài bằng nhau. Hình có 3 cạnh thì gọi là hình tam giác.*<br>- Hình vuông và hình tam giác có gì khác nhau? | - Có ạ |
| *4 que tính xếp thành hình vuông dài bằng nhau còn 3 que tính xếp thành hình tam thì có thể dài bằng nhau hoặc không dài bằng nhau.* | Trẻ trả lời |
| **d. Cho trẻ chọn hình trên slide**<br>- Bạn nào giỏi lên chọn hình giúp cô nhé.<br>+ Chọn cho cô hình vuông/tam giác<br>+ Chọn cho cô hình có 3 cạnh<br>+ Chọn cho cô hình có 4 cạnh<br>- Con thấy hai hình có gì khác nhau?<br>- Cô chính xác hóa kết quả, khái quát hóa kết quả:<br>*Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau; hình tam giác có 3 cạnh dài bằng nhau, hoặc không dài bằng nhau*. | Lên chọn hình<br><br>Trẻ trả lời<br>Nghe cô nói.<br><br>Nhắc lại kết quả. |
| **e. Cho trẻ nhắc lại kết quả cô đã nêu.**<br>Mời các con đứng lên cùng đố đoán hình dạng qua bài vè chúng mình đã thuộc nhé! Khi cô chỉ tay về phía đội nào, đội đó đọc vè, đội còn lại đoán hình nhé!<br>Tổ 1 đọc trước: Ve vẻ vè ve...Tôi hình gì đây?<br>? Bài vè cho con biết điều gì về hình vuông?<br><br>Tổ 2 đọc: Ve vẻ vè ve...Tôi là hình chi?<br>? Bài vè cho con biết điều gì về hình tam giác?<br>Chúng mình đã phân biệt được hình vuông và hình tam giác rất chính xác, vì vậy cô thưởng cho chúng mình những trò chơi hấp dẫn với hình vuông và hình tam giác nhé! | Đội 1 đọc, đội 2 trả lời:<br>- Hình vuông<br>- Hình vuông có 4 cạnh bằng nhau<br>Đội 2 đọc, đội 1 trả lời:<br>- Hình tam giác<br>- Hình tam giác có 3 góc, có 3 cạnh |
| ***2.3. Luyện tập***<br>***a. Trò chơi Dây chun ảo thuật***<br>- Cách chơi: Mỗi bạn có 1 dây chun, tạo hình theo yêu cầu của cô: | |

| | |
|---|---|
| + Tạo hình vuông<br>+ Tạo hình tam giác<br>+ Tạo hình có 3 cạnh. Hình gì?<br>+ Tạo hình có 4 cạnh. Hình gì?<br>- Luật chơi: Thời gian chơi là 1 đoạn nhạc. Hết giờ, bạn nào chưa tạo hình xong thì mất lượt chơi. | Trẻ nghe cách chơi, luật chơi, chơi theo luật<br><br>Nhận xét, đánh giá kết quả chơi |
| ***b. Trò chơi Sắp mâm cỗ***<br>- Cách chơi: Trên bàn có những cái đĩa hình vuông, hình tam giác và rất nhiều bánh, trong đó có bánh hình vuông, có bánh hình tam giác. Nhiệm vụ của đội 1 là tìm bánh vuông đặt vào đĩa vuông, đội 2 tìm bánh tam giác xếp vào đĩa tam giác.<br>- Luật chơi: Thời gian chơi là 1 lượt bản nhạc The shapes song. Khi nhạc bật lên, bạn đứng đầu mỗi hàng lên tìm bánh xếp vào đĩa rồi quay về chạm vào vai bạn tiếp theo để bạn lên còn mình về cuối hàng.<br>Hết giờ, đội nào xếp đúng yêu cầu và nhiều bánh sẽ thắng. | |
| **3. Kết thúc**<br>Hôm nay cô thấy cả 2 đội đều rất tích cực, học giỏi, cả 2 đội đều chiến thắng sau 3 phần chơi.<br>Xin mời 2 đội ngồi vào bàn ăn thưởng thức các món bánh thơm ngon nhé!<br>Trò chuyện: Con ăn bánh có hình gì? Bánh đựng trong đĩa hình gì? | Về bàn ăn, cầm nĩa thưởng thức bánh, trò chuyện về hình dạng của bánh, của đĩa. |

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: **Làm quen với toán**
Chủ đề: **Phương tiện giao thông**
Đề tài: **Nhận biết, gọi tên khối cầu, trụ, vuông, chữ nhật**
Độ tuổi: **4-5 tuổi**
Số trẻ: **18-20 trẻ**
Thời gian: **25-30 phút**

**I. Mục đích yêu cầu:**

***1. Kiến thức:***

- Củng cố nhận biết các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.
- Trẻ nhận biết, gọi tên khối cầu, trụ, vuông, chữ nhật
- Trẻ biết tên, cách chơi, luật chơi các trò chơi học tập.

***2. Kỹ năng:***

- Trẻ nhận ra, tìm các khối theo tên gọi
- Trẻ sắp xếp các khối theo yêu cầu
- Trẻ biết chơi các trò chơi học tập.

***3. Thái độ:***

- Trẻ thích quan sát, tìm hiểu khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ, khối cầu.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ có ý thức chơi tập thể, đoàn kết trong khi chơi

**II. Chuẩn bị**

***1. Chuẩn bị của cô***

- Phông trang trí chương trình "Bé tham gia giao thông an toàn".
- Khối nhựa/gỗ vuông, trụ, cầu, chữ nhật ( 2 dạng)
- Video bài hát Bạn ơi có biết (Hoàng Văn Yến), Em tập lái ô tô, Bài học giao thông
- Slide các phương tiện và biển bảo giao thông
- Sọt, rổ, thùng các tông cho trẻ chơi trò chơi 2

***2. Chuẩn bị của trẻ***

- Trẻ biết chơi trò chơi Đố vẽ hình dạng, xếp gara ô tô, Phân loại khối
- Thuộc các bài vè hình dạng, bài hát Bạn ơi có biết, Đường em đi.
- Rổ đựng đồ dùng gồm khối cầu, khối trụ, khối vuông, 2 loại khối chữ nhật: số lượng đủ cho mỗi trẻ.

**III. Tiến hành hoạt động**

| ***Hoạt động của cô*** | ***Hoạt động của trẻ*** |
|---|---|
| **1. Ổn đinh tổ chức, gây hứng thú**<br>Cho trẻ đi từ ngoài vào lớp, hát bài *Bạn ơi có biết* (Hoàng Văn Yến).<br>? Chúng mình vừa hát bài gì?<br>? Bài hát nói đến những phương tiện giao thông nào?<br><br>? Còn phương tiện nào đi trên đường sắt? | Vừa đi vừa hát<br><br><br><br>- Bài hát Bạn ơi có biết<br>- Ô tô, xe máy trên đường bộ; thuyền bè, tàu thủy đường thủy; máy bay đường không |

<table>
<tr><td>Các con rất giỏi, cô sẽ thưởng cho chúng mình một món quà kì diệu về chủ đề giao thông, chúng mình cùng về chỗ khám phá món quà này nhé!<br>2. Nội dung<br>2.1. Ôn nhận biết hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật<br>Các bạn lắng nghe cô đố về hình dạng. Đội nào đoán được thì rung xắc xô, mỗi câu trả lời đúng sẽ được tặng 1 phần quà. Hết giờ đội nào nhiều quà sẽ chiến thắng.<br>- Vẽ hình vuông/tròn/tam giác/chữ nhật<br>Có đúng hình ... không? Chúng ta kiểm tra nhé.<br>Đây là cái gì? Nó có hình gì? Vì sao con biết là hình ...?
<table>
<tr><td> 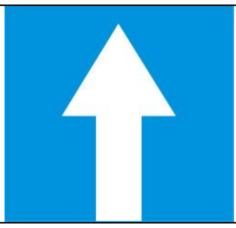 </td><td rowspan="3"> 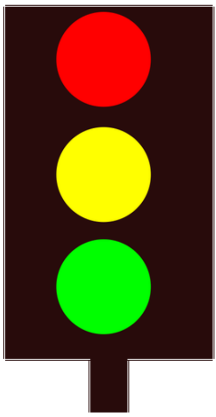 </td><td rowspan="3"></td></tr>
<tr><td>407a - đường 1 chiều</td></tr>
<tr><td> 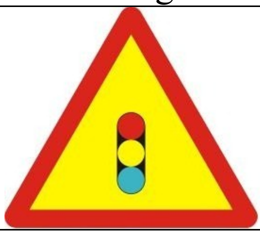 </td></tr>
<tr><td>209-giao nhau có tín hiệu đèn</td><td>Đèn giao thông</td><td></td></tr>
</table>
Hiểu đúng luật giao thông giúp chúng mình có thể tham gia giao thông an toàn, không bị tai nạn. Vậy chúng mình thường tham gia giao thông bằng những phương tiện gì, cô cháu mình cùng khám phá xem nhé!<br>2.2. Nhận biết, gọi tên khối cầu, trụ, vuông, chữ nhật<br>a. Khối cầu<br>Cô chiếu slide khinh khí cầu. Trò chuyện:</td>
<td>- Tàu hỏa<br><br>Nghe cô phổ biến luật chơi, cách chơi<br><br>Trẻ trả lời<br><br>Hưởng ứng lời cô<br><br>- Khinh khí cầu<br>- Đường hàng không<br>- Khối cầu để chứa nhiều không khí giúp nó bay trên không<br>- Khối cầu.<br>Chọn khối cầu, giơ lên</td></tr>
</table>

| | |
|---|---|
| <br>- Đây là phương tiện gì?<br>- KKC thuộc đường giao thông nào?<br>- Nó có hình dạng gì? Vì sao?<br>- Cô cũng có khối gì đây?<br>- Chúng mình tìm khối cầu trong rổ đồ chơi rồi giơ lên cho cô xem nhé.<br>- Ai có nhận xét gì về khối cầu<br>Khối cầu có mặt bao xung quanh đều cong nên lăn được.<br>Chúng mình cùng đọc bài Vè khối cầu nhé! | Trẻ nhận xét<br><br>Trẻ đứng dậy đọc bài vè. |
| ***b. Khối trụ***<br> <br>Từ trên khinh khí cầu bay cao, hành khách nhìn thấy một chiếc xe lăn ì ạch trên đường bộ, đây là xe gì?<br>- Bộ phận nổi bật của xe lu là gì? Nó có dạng khối gì? Vì sao bánh trước xe lu có dạng khối trụ?<br>- Cô cũng có khối gỗ giống bánh xe lu, là khối gì đây?<br>- Các con tìm khối trụ trong rổ đồ chơi của mình nào!<br>- Con thấy khối trụ có đặc điểm gì?<br>*Khối trụ có mặt bao xung quanh cong nên lăn được về hai phía, mặt bao hai đầu phẳng nên đứng thẳng được.* Có 1 bài vè nói về khối này, mời các con đọc bài vè cùng cô nào!<br>- Bài vè nói về khối gì? | - Xe lu<br>- Bánh trước dạng khối trụ to và nặng để lăn trên đường làm phẳng nền đường.<br>- Khối trụ<br><br>Tìm và giơ lên<br>Trẻ trả lời<br><br>Trẻ đọc vè<br>- Khối trụ<br><br>- Chở kiện hàng<br><br>- Kiện hàng này rất to, to bằng cái xe, có dạng khối vuông. |
| ***c. Khối vuông***<br>- Xe lu giúp đường bằng phẳng để các phương tiện giao thông đi được. Các con nhìn xem chiếc xe tải nhỏ trong sân bay này đang chở cái gì? | - Khối vuông<br>Trẻ trả lời<br><br>Trẻ tìm trong rổ.<br>Trẻ đọc<br><br>- Miếng bánh đậu xanh, |

| | |
|---|---|
| <br>- Kiện hàng to hay nhỏ so với xe? Nó có dạng khối gì?<br>- Cô cũng có 1 khối giống kiện hàng, là khối gì?<br>- Khối vuông có gì đặc biệt?<br>*Khối vuông có 6 mặt đều là hình vuông* | xúc xắc, rubic, thạch rau câu, khối gỗ, khối nhựa... |
| - Chúng mình tìm khối vuông giống cô nào!<br>- Bạn nào giỏi đọc 1 bài vè nói về khối có 6 mặt đều là hình vuông nào!<br>- Những đồ vật nào con biết cũng có dạng khối vuông? | - Thùng xe to, dạng khối chữ nhật<br>- Khối chữ nhật<br>Trẻ trả lời |
| ***d. Khối chữ nhật*** | |
| <br><br>Cùng chở hàng như chiếc xe tải vừa rồi là loại xe tải to chúng mình hay thấy trên đường bộ. Con có nhận xét gì về thùng xe? Nó có dạng khối gì? | Trẻ quan sát, trả lời<br>Trẻ tìm khối chữ nhật giơ theo yêu cầu<br>Đọc vè theo tổ |
| - Thùng xe giống hình dạng của khối gì đây?<br>- Khối chữ nhật này có đặc điểm gì?<br>- *Khối chữ nhật có 6 mặt xung quanh là hình chữ nhật.* Ngoài khối chữ nhật này ra, cô còn loại khối chữ nhật đặc biệt nữa, vì sao nó đặc biệt?<br>Cô đưa khối chữ nhật còn lại ra cho trẻ quan sát.<br>*Khối chữ nhật này đặc biệt vì có 4 mặt xung quanh là hình chữ nhật nhưng 2 mặt bên lại là hình vuông*.<br>- Chúng mình tìm cho cô khối chữ nhật cầm ở tay phải, khối chữ nhật đặc biệt cầm ở tay trái nhé!<br>Cô mời đội 1 đọc bài vè về khối chữ nhật, đội 2 đọc bài vè về khối chữ nhật đặc biệt nào!<br>Các con rất giỏi, nhận biết và gọi đúng tên khối cầu, khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật. Do vậy, hôm nay cô sẽ thưởng cho chúng mình hai trò chơi thật vui về các khối này nhé! | Chơi theo luật<br>- Khối trụ.<br>- Khối chữ nhật |
| ***2.3. Luyện tập***<br>***a. Trò chơi Xếp gara xe ô tô***<br>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 tổ, mỗi tổ góp hết các rổ đồ dùng của các bạn vào để lấy các khối gỗ, khối nhựa làm vật liệu xây dựng gara ô tô. | - Khối vuông |

| | |
|---|---|
| - Luật chơi: Thời gian chơi là 1 bản nhạc *Em tập lái ô tô*. Hết giờ, đội nào xếp xong sẽ thắng.<br>***b. Trò chơi Phân loại khối***<br>- Cách chơi: Phía trước chúng ta có các dụng cụ đựng đồ dùng học tập:<br>+ Đây là sọt đỏ. Sọt có dạng khối gì? Chúng mình sẽ bỏ các khối trụ vào sọt đỏ nhé.<br>+ Đây là sọt xanh. Sọt có dạng khối gì? Chúng mình sẽ bỏ các khối chữ nhật vào sọt xanh nhé.<br>+ Đây là thùng các tông, nó có dạng khối gì? vậy chúng ta sẽ bỏ khối gì vào thùng này?<br>+ Trong rổ đồ chơi của chúng ta còn lại khối gì? Chúng ta sẽ bỏ khối cầu vào thùng nhựa dạng khối cầu này nhé.<br>- Luật chơi: Thời gian chơi là 1 lượt bản nhạc *Bài học giao thông*. Khi nhạc bật lên, bạn đứng đầu hàng lên chọn 1 khối phù hợp nhiệm vụ của tổ mình bỏ vào vật đựng rồi quay về chạm vai bạn tiếp theo để bạn lên tìm khối còn mình về cuối hàng. Mỗi lần chơi chỉ chọn 1 khối. Hết giờ chơi, đội nào chọn đúng và nhiều khối nhất sẽ thắng.<br>**3. Kết thúc**<br>Hôm nay cô thấy cả 2 đội đều rất tích cực, học giỏi, hiểu biết về phương tiện và luật lệ giao thông nên cả 2 đội đều chiến thắng.<br>Cô cháu mình cùng hát vang bài *Đường em đi* rồi ra cổng trường quan sát các phương tiện giao thông trên đường phố nhé! | - Khối cầu<br><br>Chơi theo luật<br><br><br><br><br><br>Hát Đường em đi, cùng cô ra cổng trường |